

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ HÀM LIÊM (1975 – 2025)

* CHỈ ĐẠO BIÊN SOẠN, CHỊU TRÁCH NHIỆM NỘI DUNG VÀ XUẤT BẢN:

- Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hàm Liêm, Khóa I
(Nhiệm kỳ 2025-2030)
- Đồng chí Nguyễn Thị Toàn Thắng, Tỉnh uỷ viên -
Bí thư Đảng uỷ xã Hàm Liêm,
Khóa I (Nhiệm kỳ 2025-2030)

* BIÊN TẬP

- Đồng chí Nguyễn Thành Tài

* TRÌNH BÀY, SỬA BẢN IN

- Đồng chí Tổng Quốc Việt - Ủy viên Ban Thường vụ,
Trưởng Ban Xây dựng Đảng Đảng uỷ xã Hàm Liêm

MỤC LỤC

Trang

LỜI NÓI ĐẦU..... 7

CHƯƠNG I. CÙNG CẢ NƯỚC XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC XÃ HỘI CHỦ NGHĨA (4/1975 - 1986)..... 13

I. Khắc phục hậu quả chiến tranh, ổn định tình hình, thực hiện chính sách ruộng đất gắn với cải tạo và thực hiện hợp tác hóa nông nghiệp, phát triển sản xuất, ổn định đời sống Nhân dân..... 13

II. Tiếp tục thực hiện cải tạo Xã hội chủ nghĩa, tập trung củng cố hợp tác xã nông nghiệp, đẩy mạnh phát triển sản xuất, bảo vệ an ninh trật tự, củng cố xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh (1981-1986)
..... 38

CHƯƠNG II THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI CỦA ĐẢNG (1987 - 2000) 60

I. Tiếp tục củng cố và tiến hành đổi mới quản lý trong các hợp tác xã nông nghiệp theo Nghị quyết 10 ngày 05/4/1988 của Bộ Chính trị, thúc đẩy sản xuất phát triển, tăng cường xây dựng Đảng và hệ thống Chính trị đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong thời kỳ đổi mới (1987 – 1994)..... 60

II. Hàm Liêm bắt đầu chuyển mình vươn lên, khai thác tiềm năng lợi thế, phát triển sản xuất nông nghiệp từng bước theo hướng công nghiệp hóa – hiện đại hóa, ổn định và cải thiện đời sống Nhân dân (1995-2000)..... 88

CHƯƠNG III TIẾP TỤC PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI THEO HƯỚNG CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA (2001 - 2010) 107

I. Đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, chăm lo đời sống Nhân dân..... 107

II. Giữ vững quốc phòng - an ninh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội; tăng cường xây dựng hệ thống chính trị 118

CHƯƠNG IV LÃNH ĐẠO XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI (2010 - 2025)..... 127

I. Tiếp tục khai thác tiềm năng và lợi thế, đẩy mạnh phát triển kinh tế, xã hội, xây dựng nông thôn mới, cải thiện và nâng cao đời sống nhân dân..... 127

II. Công tác xây dựng Đảng được tăng cường; hệ thống chính trị thường xuyên được củng cố, kiện toàn..... 146

KẾT LUẬN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM.	157
PHỤ LỤC	165
I. BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ QUA CÁC KỲ ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ XÃ HÀM LIÊM (1975 - 2025)	165
II. CÁC BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG CỦA QUÊ HƯƠNG HÀM LIÊM (XẾP THEO A, B, C...)	181
TÀI LIỆU THAM KHẢO	191

LỜI NÓI ĐẦU

Xã Hàm Liêm nằm cách trung tâm huyện Hàm Thuận Bắc (thị trấn Ma Lâm) 17 km về phía Bắc, gồm có 6 thôn (1, 2, 3, 5, Thuận Thành và Thuận Điền), với tổng diện tích tự nhiên 6.308 ha. Về vị trí địa lý, phía Đông giáp xã Hàm Thắng, phía Tây giáp xã Hàm Hiệp và xã Hàm Cầm (huyện Hàm Thuận Nam), phía Nam giáp xã Phong Nẫm thành phố Phan Thiết, phía Bắc giáp xã Hàm Chính.

Nằm giáp ranh với thành phố Phan Thiết – trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa của tỉnh Bình Thuận, xã Hàm Liêm có thuận lợi trong giao lưu kinh tế, văn hóa, chuyển dịch cơ cấu sản xuất, phát triển thương mại, dịch vụ, tiêu thụ nông sản hàng hóa và thúc đẩy đô thị hóa nhưng cũng gặp không ít khó khăn trong công tác bảo vệ an ninh trật tự nhất là các khu vực tiếp giáp Phan Thiết.

Sau giải phóng, Đảng bộ và Nhân dân xã Hàm Liêm nỗ lực vượt qua nhiều khó khăn thử thách, khắc phục hậu quả chiến tranh, xây dựng quê hương từ hoang tàn, đổ nát và đạt được những thành tựu đáng kể. Xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới vào năm 2017 và là xã đầu tiên của huyện Hàm

Thuận Bắc đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao vào năm 2024.

Nhân kỷ niệm 72 năm ngày thành lập Đảng bộ huyện Hàm Thuận (05/12/1947-05/12/2019), sau hơn 10 năm triển khai biên soạn, tháng 12/2019, Đảng ủy xã Hàm Liêm đã phát hành tập “Lịch sử Đảng bộ xã Hàm Liêm (1930-1975)” đánh giá tổng kết sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc của Đảng bộ và Nhân dân xã Hàm Liêm anh hùng dưới sự lãnh đạo của Đảng trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược.

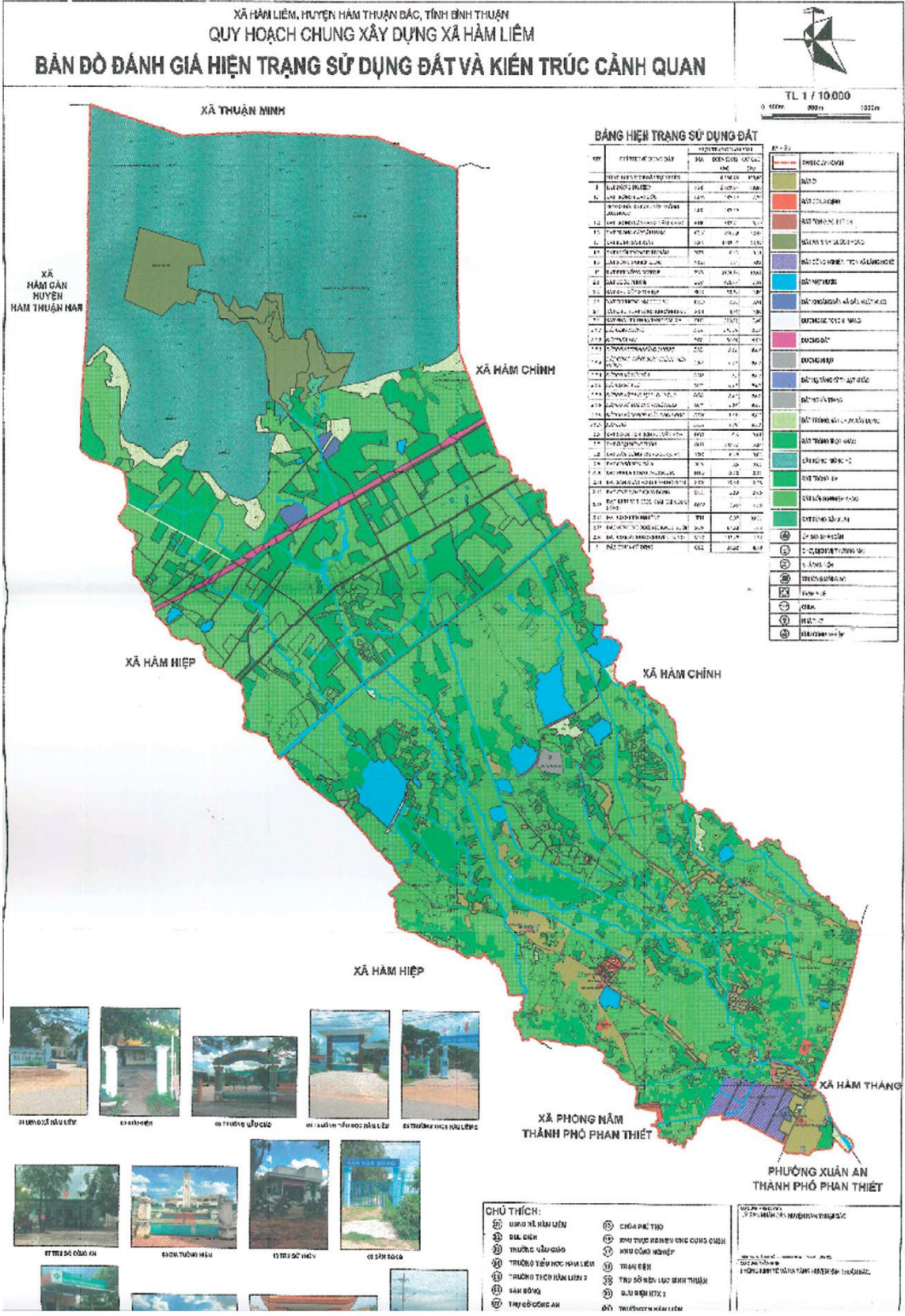
Tiếp tục công tác biên soạn lịch sử Đảng, vào tháng 8/2023, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hàm Liêm (khóa XIV) triển khai biên soạn tập “Lịch sử Đảng bộ xã Hàm Liêm (1975-2025)” ghi lại chặng đường 50 năm Đảng bộ và Nhân dân xã nhà đoàn kết, chung sức, chung lòng, vượt qua khó khăn, thử thách xây dựng và phát triển quê hương trên mảnh đất thân yêu của mình.

Trong quá trình biên soạn tập “*Lịch sử Đảng bộ xã Hàm Liêm (1975-2025)*”, Đảng ủy xã Hàm Liêm đã cố gắng sưu tầm các văn bản của Đảng bộ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể xã và tài liệu liên quan của cấp trên để nghiên cứu và xây dựng nội dung, đồng thời qua các hội thảo, Đảng ủy

đã tiếp thu ý kiến đóng góp của các đại biểu và lãnh đạo xã qua các thời kỳ. Tuy nhiên, do nhiều văn bản của xã không còn lưu giữ và nhiều nhân chứng là cán bộ chủ chốt xã thời kỳ đầu đã qua đời hoặc tuổi cao, sức yếu nên việc thu thập tư liệu gặp khó khăn và chưa thật sự đầy đủ, đồng thời tập Lịch sử Đảng bộ xã hoàn thành xuất bản trong thời điểm kết thúc hoạt động của cấp huyện, sáp nhập cấp tỉnh và xã nên khó tránh khỏi những thiếu sót trong quá trình biên tập.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hàm Liêm (khóa XIV) trân trọng giới thiệu tập sách “*Lịch sử Đảng bộ xã Hàm Liêm (1975-2025)*”, rất mong nhận được ý kiến đóng góp, chân thành và trách nhiệm của cán bộ, Đảng viên và nhân dân để nghiên cứu điều chỉnh, bổ sung hoàn thiện hơn trong lần tái bản.

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ HÀM LIÊM
(KHÓA XIV, NHIỆM KỲ 2020 - 2025)**



Ảnh: Bản đồ địa giới hành chính xã Hàm Liêm



Ảnh: Công nhận xã Hàm Liêm đạt chuẩn
Nông thôn mới nâng cao năm 2024

Chương I.

CÙNG CẢ NƯỚC XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC XÃ HỘI CHỦ NGHĨA (4/1975 - 1986)

I. Khắc phục hậu quả chiến tranh, ổn định tình hình, thực hiện chính sách ruộng đất gắn với cải tạo và thực hiện hợp tác hóa nông nghiệp, phát triển sản xuất, ổn định đời sống Nhân dân

Sau khi giải phóng Ma Lâm-Chi khu quận lỵ Thiện giáo ngày 08/4/1975, các lực lượng của ta tiếp tục tấn công giải phóng hoàn toàn huyện Hàm Thuận, giải phóng xã Hàm Chính ngày 12/4/1975, trong đó xã Hàm Liêm giải phóng ngày 18/4/1975, góp phần giải phóng tỉnh Bình Thuận ngày 19/4/1975, tiến tới giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước ngày 30/4/1975.

Sau giải phóng Ma lâm, các đồng chí trong Ban Thường vụ Huyện ủy Hàm Thuận được phân công phụ trách các vùng, phối hợp với lực lượng của Quân khu VI và tỉnh Bình Thuận giải phóng, tiếp quản các xã còn lại, tiến hành khẩn trương xây dựng chính quyền. Đồng chí Ngô Minh

Thưởng - Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy được phân công phụ trách các xã dọc Đường 8 (Quốc lộ 28 hiện nay), trong đó có xã Hàm Liêm; việc tiếp quản diễn ra thuận lợi, nhanh chóng⁽¹⁾.

Đầu tháng 5/1975, Ban Thường vụ Huyện ủy chủ trương tổ chức lễ mừng đại thắng ở 3 điểm; trong đó, điểm Cây số 3 - Hàm Liêm do đồng chí Ngô Minh Thưởng phụ trách⁽²⁾, có trên 1.000 người dự. Tại buổi lễ đã công bố quyết định của Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam về phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang Nhân dân cho phong trào chiến tranh du kích xã Hàm Liêm⁽³⁾; ra mắt Ủy ban Nhân dân cách mạng lâm thời xã.

Thực hiện chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy, tổ chức Đảng, chính quyền xã Hàm Liêm được củng cố. Về tổ chức Đảng, Đảng bộ xã có 25 đảng

(1) Lịch sử Đảng bộ huyện Hàm Thuận Bắc (1975-2005), tr 9.

(2) Lịch sử Đảng bộ huyện Hàm Thuận Bắc (1975-2005), tr 10.

(3) Số 168/H ngày 20/12/1972 của Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam (dẫn theo sách *Đơn vị anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh Bình Thuận, tập 1*, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Bình Thuận xuất bản năm 1997, trang 280).

viên. Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hàm Liêm lúc đó gồm 05 đồng chí:

1- Đồng chí Lê Thị Ân, Ủy viên Thường vụ Huyện ủy làm Bí thư Đảng ủy xã⁽¹⁾, sau đó được phân công phụ trách Đoàn xây dựng vùng Tam Giác;

2- Đồng chí Lê Văn Bảy, Phó Bí thư Đảng ủy xã.

3- Đồng chí Đinh Văn Cảnh, Xã Đội trưởng, Ủy viên.

4- Đồng chí Nguyễn Trung Chính, Xã Đội phó, Ủy viên.

5- Đồng chí Lê Thanh Tâm (Năm Giỏi), Ủy viên, phụ trách Công an xã.

* Về chính quyền Cách mạng lâm thời xã Hàm Liêm gồm có 7 đồng chí:

1- Đồng chí Lê Văn Bảy làm Chủ tịch xã;

2- Đồng chí Lê Thanh Tâm, Trưởng Công an xã;

3- Đồng chí Đinh Văn Cảnh, Xã Đội trưởng;

4- Đồng chí Nguyễn Trung Chính, Xã Đội phó;

⁽¹⁾ Từ tháng 6/1975 đến tháng 12/1975 (dẫn theo sách *Lịch sử Đảng bộ xã Hàm Liêm, tập 1, 1930-1975*, Đảng bộ xã Hàm Liêm xuất bản năm 2014, tr.190).

5- Đồng chí Lê Văn Cang, phụ trách thôn Thuận Thành;

6- Đồng chí Lê Thị Hương, phụ trách thôn Thuận Hòa;

7- Đồng chí Nguyễn Thị Quế, phụ trách thôn Thuận Dân.

* Về đoàn thể xã, đồng chí Trần Thị Buôn phụ trách Hội Phụ nữ; đồng chí Vũ Thị Hương phụ trách Đoàn Thanh niên⁽¹⁾.

Lúc giải phóng dân số toàn xã gần 7.000 người/1.250 hộ ở bốn thôn gồm Thuận Thành, Thuận Hòa, Thuận Dân, Thuận Thắng. Thực hiện sự chỉ đạo của cấp trên, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân Cách mạng lâm thời xã Hàm Liêm tập trung kêu gọi Nhân dân trở về quê cũ làm ăn, xây dựng cuộc sống mới. Xã tổ chức tuyên truyền rộng rãi 10 điểm chính sách của Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam và Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam, kêu gọi ngụy quân, ngụy quyền nhanh chóng ra trình diện với Chính quyền cách mạng để được hưởng khoan hồng và sớm trở về đoàn tụ với gia đình, làm người công dân nước Việt

⁽¹⁾ Đến tháng 7/1975 đồng chí Trần Thị Hồng thay làm Bí thư Đoàn.

Nam độc lập tự do. Xã tiếp nhận, đưa số binh lính, quan chức chế độ cũ⁽¹⁾ ra trình diện, đi giáo dục cải tạo ở trại giam Xóm Mía⁽²⁾; tổ chức truy quét những đối tượng ngoan cố, lẩn trốn⁽³⁾, đấu tranh chống lại các luận điệu tuyên truyền phá hoại của địch. Từ tháng 5 đến tháng 6/1975, phần lớn nhân dân xã Hàm Liêm trước bị địch dồn vào các ấp chiến lược và tránh lánh các nơi lần lượt trở về lại làng quê, ruộng đất cũ để làm ăn, ổn định cuộc sống đồng thời bắt tay ngay việc khôi phục sản xuất, gieo trồng vụ Hè thu để giải quyết cuộc sống.

Nhân kỷ niệm 85 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/1975), 30 năm Cách mạng tháng 8 và Quốc khánh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (02/9/1945 - 02/9/1975), Xã tổ chức nhiều hoạt động như họp mặt kỷ niệm học và làm

(1) Là chế độ Việt Nam Cộng Hòa do Mỹ dựng lên để phục vụ quá trình xâm lược biến Miền Nam thành thuộc địa kiểu mới. Trong nhiều văn bản tài liệu và văn bản nói hay gọi là chế độ Ngụy – Ngụy quyền...

(2) 247 tề điệp, 543 binh lính (Lịch sử Đảng bộ xã Hàm Liêm, tập 1, 1930 - 1975, tr.178)

(3) Có trường hợp là đảng viên Lê Thị Nhỏ (2 Nhỏ) thuộc Chi bộ thôn Thuận Hòa vừa làm cơ sở cho Cách mạng vừa làm điệp báo cho địch, gây không ít tổn thất cho Cách mạng, đã trốn thoát ngay sau ngày giải phóng xã Hàm Liêm, ta không bắt được.

theo Di chúc của Bác Hồ; Đoàn Thanh niên xã tổ chức liên hoan văn nghệ; hưởng ứng chào mừng sự kiện khánh thành Lăng Bác, mừng 30 năm Cách mạng Tháng 8 thành công, Quốc khánh 2/9 (qua Đài tiếng nói Việt Nam); phối hợp với Huyện tổ chức 03 đêm văn nghệ phục vụ Nhân dân.

Chuẩn bị tổ chức khai giảng năm học mới 1975 - 1976, xã huy động sức dân, tu sửa trường tiểu học ở Cây số 5 và cất một số trường tạm ở các thôn Thuận Dân, Thuận Thắng (bằng tranh tre), vận động trên 300 học sinh đến lớp. Một số thầy cô giáo dạy học dưới chế độ cũ (lưu dụng) được Huyện tổ chức tập huấn, học tập chính trị trước khi khai giảng. Ngày 20/9/1975, khai giảng năm học mới 1975-1976, các trường, lớp học đều treo ảnh Bác Hồ, có đại diện lãnh đạo của huyện, xã đến dự. Bên cạnh đó, xã vận động Nhân dân theo học các lớp xóa mù chữ, ở mỗi thôn dựng 01 phòng tạm để học chữ và bổ túc văn hóa. Sau 03 tháng tổ chức, nhiều người dân biết đọc, biết viết...

Từ ngày 15/3 đến ngày 24/3/1976, Tổ công tác Huyện ủy về Hàm Liêm tổ chức Hội nghị tập huấn cho Đảng ủy, các chi bộ, các cốt cán trong các đoàn thể xã, thôn nhận thức đúng đắn về tình hình và nhiệm vụ mới. Có trên 50 cán bộ tham dự, qua đó

liên hệ đánh giá tình hình thực tế ở địa phương và thống nhất nhiệm vụ trước mắt cần tập trung thực hiện.

Thực hiện chủ trương của Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hoà miền Nam Việt Nam về việc đổi tiền của chế độ cũ sang tiền Ngân hàng Việt Nam, thường được gọi là “Tiền Giải phóng”, tháng 9/1975, xã Hàm Liêm cử 20 cán bộ đi dự tập huấn 3 ngày tại khu vực Tà Zôn (nay là xã Hàm Đức) do Huyện tổ chức. Đúng 7 giờ sáng ngày 25/9/1975, Nhân dân đến 3 điểm do Xã bố trí để đổi tiền trong một ngày, theo quy định 500 đồng chế độ cũ đổi 1 đồng tiền Ngân hàng Việt Nam và được đổi hết số tiền của mình nhưng mỗi hộ chỉ nhận lại tối đa 100 đồng Ngân hàng Việt Nam, số tiền đổi được còn lại đem phiếu đến Ngân hàng lần lượt rút để sử dụng.

Tháng 12/1975, Thủ tướng Phạm Văn Đồng về thăm Bình Thuận đến Phan Thiết, ghé thăm xã Hàm Liêm. Thủ tướng chỉ đạo lãnh đạo huyện Hàm Thuận: Vùng Tam Giác Hàm Liêm phải có nước để phát triển sản xuất, cải thiện cuộc sống Nhân dân.

Đầu tháng 12/1975, Thiếu tướng Nguyễn Minh Châu (Năm Ngà, sau này là Thượng tướng) về thăm xã Hàm Liêm. Cùng đi có đồng chí Nguyễn Văn Bốn - nguyên Bí thư Huyện ủy kiêm Chính trị viên

Huyện đội Hàm Thuận⁽¹⁾về thăm các vùng Bà Chơn, Bà Gò, Xóm Chồi, Xóm Tân Nông... là địa bàn hoạt động của Thiếu tướng trong thời kháng chiến, thăm Ông già Đống Rơm⁽²⁾, bà má Tư Diềng -hai trong nhiều người Hàm Liêm đã từng giúp đỡ rất nhiều cho bộ đội đóng quân và chiến đấu. Bà con rất vui mừng phấn khởi khi gặp lại những người chỉ huy bộ đội Cụ Hồ đã từng gắn bó với chiến trường Tam Giác rục lửa, đầy chiến công này.

Kết thúc chiến tranh, bắt tay vào công cuộc xây dựng, kiến thiết quê hương, Hàm Liêm phải đối mặt với biết bao khó khăn thử thách. Cơ sở vật chất không có gì; ruộng đồng, đường xá bị bom cày đạn xới đặc biệt là nước sản xuất hầu như phụ thuộc hoàn toàn vào tự nhiên, ao bầu thủy lợi không đáng kể nên sản xuất rất bấp bênh, nhà cửa của Nhân dân chủ yếu là tạm bợ, tranh tre, vách đất ; đời sống khó khăn, thiếu thốn mọi bề.

(1) Qua đời năm 2019.

(2) Ông già Đống Rơm, tên đầy đủ là Nguyễn Hình là Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân (truy tặng năm 2018), quê quán xã Hàm Liêm, là một nông dân nhân hậu, chất phát. Trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, cụ và gia đình có nhiều đóng góp cho sự nghiệp cách mạng của huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận và Trung Đoàn 812.

Năm 1976 thực hiện chủ trương “Cải cách ruộng đất” của Đảng và Nhà nước⁽¹⁾, xã Hàm Liêm triển khai chính sách ruộng đất, xóa bỏ chế độ chiếm hữu ruộng đất của địa chủ, dành phần ruộng công điền, công thổ chia cấp cho nông dân không ruộng, thiếu ruộng đất sản xuất, trong đó ưu tiên cho những người tham gia kháng chiến không ruộng, thiếu ruộng đất sản xuất. Đến năm 1977, Xã tiếp tục giải quyết, chia cấp ruộng đất cho số nông dân không có hoặc thiếu ruộng đất còn lại. Cùng với việc chia cấp ruộng đất, Xã động viên Nhân dân đẩy mạnh phát triển sản xuất, kể cả lúa và hoa màu để ổn định dần cuộc sống. Đồng thời thực hiện chính sách ruộng đất, Xã và các thôn vận động bà con tham gia vào tổ đoàn kết sản xuất hoặc tổ vắn đổi công, giúp nhau phát triển sản xuất, tạo tiền đề để nông dân tham gia hợp tác hóa nông nghiệp ở mức cao hơn là hợp tác xã nông nghiệp trong thời gian tiếp theo.

⁽¹⁾ Tháng 9/1975, Thường vụ Khu uỷ Khu VI ban hành Chỉ thị số 02 “*về thực hiện chính sách ruộng đất*”, thiết lập quan hệ sản xuất mới xã hội chủ nghĩa trong các ngành nông nghiệp, ngư nghiệp, công nghiệp, thương nghiệp và giao thông vận tải; xoá bỏ cơ bản giai cấp tư sản, chấm dứt tình trạng bóc lột và phương tiện bóc lột. Ngày 06/11/1975, huyện Hàm Thuận bắt đầu triển khai các chính sách về ruộng đất cho nông dân các xã trong huyện.

Trước tình hình thiếu nước nghiêm trọng, Xã huy động Nhân dân nạo vét ao bàu, kênh mương để tận dụng mọi nguồn nước cho sản xuất. Năm 1977 tiến hành nạo vét, tu bổ Bàu Cây Bông, Bàu Lốc và Đập Bà Niên nhưng lượng nước không đáng kể.⁽¹⁾

Để nhằm phục vụ công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân, Xã xây dựng Trạm Y tế tại khu vực Đài Liệt sĩ xã (hiện nay) để khám bệnh, phát thuốc cho dân, nhất là người dân nghèo, có phòng hộ sinh. Xã thành lập Ban Y tế xã, sử dụng đội ngũ y tá từng phục vụ dưới chế độ cũ, mỗi thôn có từ 1 đến 2 y tá chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân.

Cùng với việc khôi phục phát triển giáo dục, chăm lo y tế, là Xã chịu đựng hy sinh mất mát to lớn trong công cuộc kháng chiến nên đầu năm 1976, Hàm Liêm được chọn làm điểm của tỉnh và huyện về triển khai công tác thương binh, liệt sĩ. Đảng ủy và Ủy ban cách mạng lâm thời xã hết sức quan tâm, tích cực phối hợp với cấp trên để triển khai công tác này. Cử thành viên của xã tham gia giúp việc cho Tổ công tác của cấp trên, gồm các đồng chí cơ quan Tỉnh Đội, Huyện Đội. Nhiệm vụ của tổ tập trung công tác phát hiện, khảo sát, lập thủ tục trình cấp

⁽¹⁾ Nguồn: Công ty TNHH MTV KTCT thủy lợi Bình Thuận - chi nhánh Hàm Thuận Bắc.

trên xét và đề nghị Chính phủ công nhận liệt sĩ, thương binh để giải quyết chính sách. Qua thời gian tập trung thực hiện, bước đầu có trên 300 gia đình liệt sĩ được cấp bằng Tổ quốc ghi công, công nhận 50 thương binh. Từ đó, các gia đình liệt sĩ, thương binh được trợ cấp chế độ, góp phần ổn định cuộc sống. Tiến hành bốc mộ liệt sĩ để quy tập về Nghĩa trang Liệt sĩ tỉnh.

Thực hiện chủ trương toàn dân xóa bỏ tàn dư văn hóa của chế độ cũ, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời xã Hàm Liêm chỉ đạo tuyên truyền vận động bà con đem tài liệu sách báo, hình ảnh của chế độ cũ đến nộp tại xã để hủy bỏ, đồng thời thường xuyên tổ chức sinh hoạt chi đoàn, sinh hoạt thanh niên chủ yếu vào ban đêm theo từng thôn để tuyên truyền, vận động thanh niên xóa bỏ lối ăn mặc không hợp thời trước đây, giáo dục ý thức cảnh giác cách mạng, tích cực lao động sản xuất và tổ chức sinh hoạt ca hát những bài ca cách mạng, tạo nên phong trào rất sôi nổi, khí thế trong thanh niên toàn xã nhất là những năm đầu giải phóng.

Đến ngày Hội toàn dân bầu cử Quốc hội khóa VI (1976 - 1981) thống nhất diễn ra trong tháng 4/1976 đúng quy định, Xã cử 16 cán bộ về huyện dự tập huấn. Xã lập danh sách cử tri, công dân nam nữ 18

tuổi trở lên, không phân biệt tôn giáo, dân tộc, niềm yết công khai ở từng điểm bầu cử. Tiến hành sinh hoạt cử tri để quán triệt thông suốt thể lệ bầu cử. Hầu hết cán bộ xã, thôn đều tham gia trực tiếp công tác bầu cử.

Đúng 7 giờ sáng ngày 25/4/1976, cùng với cả nước, cử tri xã Hàm Liêm đi bỏ phiếu bầu Đại biểu Quốc hội vào cơ quan quyền lực cao nhất của Nhà nước Việt Nam. Đúng 07 giờ, các điểm bầu cử trong xã tiến hành chào cờ Quốc ca, đọc lời khai mạc bầu cử, các tổ mời các cụ cao niên bỏ phiếu trước, sau đó lần lượt các cử tri vào bỏ phiếu. Đến 15 giờ cùng ngày kết thúc bỏ phiếu ở 5 điểm, tỉ lệ cử tri đi bầu đạt 99,8%. Kết quả 9 vị trúng cử đại biểu Quốc hội khóa VI (1976-1981)⁽¹⁾ tỉnh Thuận Hải gồm Bà Lê Thị Ân (nguyên Bí thư Đảng ủy xã Hàm Liêm), ông Chamalé Chấn, bà Đỗ Thị Gái, ông Đặng Chế Hoa, ông Nguyễn Thanh Thuận, ông Trần Văn Tình, ông

⁽¹⁾ Từ ngày 24/6 đến ngày 02/7/1976, Quốc hội nước Việt Nam thống nhất tổ chức Kỳ họp thứ nhất tại Hà Nội, quyết định đặt Quốc hiệu là Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, chọn Quốc kỳ có nền đỏ, ngôi sao vàng ở giữa; bài Tiến quân ca chọn làm Quốc ca; thủ đô là Hà Nội.

Trần Ngọc Trác và 02 đại biểu Trung ương là ông Giang Nam, ông Trần Quỳnh⁽¹⁾.

Ngày 18/9/1976, Hội đồng Bộ trưởng ban hành Nghị định 164/CP thống nhất các tên gọi đơn vị hành chính địa phương, lập các đơn vị hành chính dưới cấp tỉnh. Đến tháng 10-1976, Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời xã Hàm Liêm được chuyển thành Ủy ban nhân dân xã. Toàn xã có 4 thôn gồm các thôn Thuận Hòa, Thuận Thành, Thuận Dân, Thuận Thắng.

Thực hiện Chỉ thị 23 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về việc tổ chức đại hội cơ sở, bầu cử đại biểu dự Đại hội Đảng bộ cấp trên, từ ngày 22/10 đến ngày 25/10/1976, diễn ra Đại hội Đảng bộ xã Hàm Liêm lần thứ I (nhiệm kỳ 1976 - 1977)⁽²⁾ với sự tham dự của 30 đảng viên. Đại hội quán triệt tình hình và nhiệm vụ chính trị trong giai đoạn cải tạo, xây dựng

⁽¹⁾ Đảng bộ tỉnh Bình Thuận (2010), *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập III (1975-2005)*, tr.29

⁽²⁾ Giai đoạn này, Đảng bộ xã thực hiện nhiệm kỳ đại hội mỗi năm một lần. Theo điều 32, chương V, Điều lệ Đảng tại Đại hội lần thứ IV, tháng 12-1976 ghi rõ: “Đại hội đại biểu hay là Đại hội đảng viên của tổ chức cơ sở Đảng, của tổ chức Đảng ở các bộ phận và của chi bộ thường lệ mỗi năm họp một lần” (Ban chấp hành Trung ương (1977), Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam do Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV thông qua, tr.95).

xã hội Xã hội chủ nghĩa; thông qua báo cáo chính trị qua 02 năm giải phóng. Đại hội bầu Ban chấp hành Đảng bộ xã gồm 07 ủy viên chính thức và 02 ủy viên dự khuyết. Đồng chí Lê Văn Bảy làm Bí thư (được Huyện điều động về); đồng chí Nguyễn Ngọc Liên - Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã; đồng chí Nguyễn Văn Long - Thường trực Đảng.

Hưởng đến kỷ niệm 32 năm ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12/1944 - 22/12/1976), ngày 15/10/1976, xã Hàm Liêm đã xét tuyển 32 thanh niên lên đường làm nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc. Ngày giao quân rất đông bà con tiễn đưa, tặng quà, động viên con em lên đường làm tròn nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc. Công tác bảo vệ an ninh trật tự luôn được coi trọng, luôn cảnh giác và sẵn sàng đấu tranh chống luận điệu tuyên truyền xuyên tạc, âm mưu và hoạt động phản cách mạng nên giữ được tình hình ổn định, không để xảy ra vụ việc phức tạp. Lực lượng dân quân du kích được xây dựng ở mỗi thôn 1 tiểu đội (từ 10 đến 12 người) ; xã có 01 trung đội, thường xuyên tuần tra và thực hiện tốt nhiệm vụ trực chiến tại trụ sở.

Từ tháng 10/1976 đến tháng 12/1976, hưởng ứng phong trào thi đua do huyện Hàm Thuận phát động, Đảng bộ xã Hàm Liêm kêu gọi cán bộ, đảng

viên, hội đoàn thể và tầng lớp Nhân dân phát huy khí thế thắng lợi của Đại hội Đảng bộ xã ra sức thi đua tập trung sản xuất nông nghiệp, đảm bảo lương thực, phát triển chăn nuôi; huy động sức dân làm thủy lợi, khai hoang phục hóa, không để ruộng đất hoang; vận động nông dân vào các tổ đoàn kết sản xuất, tổ vắn đổi công, hợp tác phát triển các ngành nghề; xây dựng chính quyền, đoàn thể vững mạnh, tập hợp đông đảo quần chúng vào hội, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân; giữ vững an ninh chính trị, trật tự xã hội, trấn áp bọn phản cách mạng; chống việc tư thương đầu cơ tích trữ, chấp hành thực hiện cải tạo công thương tư sản mại bản. Xã vận động Nhân dân trồng bông, bo bo nhưng không hiệu quả. Xã huy động dân tu sửa đường làng từ Cây số 3 lên Tân Nông; đường vòng cung cũ từ Hàm Chính qua Tân Nông, Xóm Mía, Phú Bình qua Phú Hội; đường từ Tân Nông về Xuân Phong, Phú Bình đi cây số 3 nên việc đi lại có thuận tiện hơn.

Về sản xuất năm 1976 tương đối được mùa, nhưng 2 năm liên tiếp 1977, 1978 do nắng hạn kéo dài, không có nguồn nước tưới nên mùa màng thất thu nặng kể cả lúa và hoa màu ; rất nhiều gia đình thiếu đói, phải ăn độn 70 đến 80% mì lát, bo bo. Trước tình hình thiếu nước nghiêm trọng, Xã huy

động Nhân dân nạo vét ao bàu, kênh mương để tận dụng mọi nguồn nước cho sản xuất. Năm 1977, tiến hành nạo vét, tu bổ Bàu Cây bông, Bàu Lốc và Đập Bà Niên⁽¹⁾ nhưng lượng nước không đáng kể.

Về thương nghiệp, Xã phối hợp với Công ty Thương nghiệp huyện xây dựng Hợp tác xã mua bán và lập cửa hàng mua bán tại Cây số 3, Cây số 5 để thu mua nông sản và bán các mặt hàng tiêu dùng cho Nhân dân. Hợp tác xã mua bán hàng tháng hợp đồng với Công ty Thương nghiệp huyện thu mua hàng nông sản (lúa gạo, heo, gà, vịt ...) và bán lại cho người dân các nhu yếu phẩm (vải, dầu lửa, đường, sữa, bột ngọt...) phục vụ đời sống Nhân dân, tuy nhiên lượng hàng bán lại cho người dân cũng rất hạn chế.

Cuối năm 1977, Huyện thành lập Hợp tác xã muối tại xã Hàm Liêm. Đến năm 1979, các hộ có xe lam tham gia vào Hợp tác xã Xe lam do huyện thành lập.

Ngày 15/5/1977, cử tri xã Hàm Liêm bỏ phiếu bầu cử hội đồng nhân dân 03 cấp (tỉnh, huyện, xã) đạt tỷ lệ 98% cử tri bỏ phiếu. Hội đồng Nhân dân xã Hàm Liêm nhiệm kỳ 1977 - 1979 có 30 đại biểu (có

⁽¹⁾ Nguồn: Công ty TNHH MTV KTCT thủy lợi bình thuận - chi nhánh hàm thuận bắc.

5 nữ). Hội đồng nhân dân xã 3 tháng họp 1 lần do Chủ tịch ủy ban nhân dân xã chủ trì.

Sau bầu cử hội đồng nhân dân xã họp phiên đầu tiên để bầu ủy ban nhân dân xã và bầu đồng chí Nguyễn Ngọc Liên được tiếp tục bầu làm Chủ tịch ủy ban nhân dân xã ; các ban ngành xã và các Ban Nhân dân được củng cố kiện toàn về nhân sự.

Khoảng đầu năm 1978, UBND tỉnh Thuận Hải quyết định điều chỉnh ranh giới xã Hàm Liêm, chuyển phần diện tích từ Xóm Thượng Cà xuống xóm Cây số 2 (đến Cầu sắt) và cả Xóm Gò Tranh thuộc địa phận thôn Thuận hòa (thôn 3 Hàm Liêm hiện nay) giao về thị xã Phan Thiết quản lý. Từ đó đến nay cầu Ông Giáo nằm trên Quốc lộ 28 (đối diện khu Công nghiệp Phan Thiết) là mốc ranh giới giữa xã Hàm Liêm với Phan Thiết.

Cuối năm 1978, thực hiện chủ trương của Tỉnh về củng cố, kiện toàn tổ chức cơ sở Đảng, Ban Thường vụ Huyện ủy tổ chức Hội nghị mở rộng đánh giá tình hình và thành lập 3 đoàn công tác xuống cơ sở theo 3 mảng. Mảng 2 gồm các xã dọc Tỉnh lộ 8 trong đó có Hàm Liêm, do đồng chí Ngô Minh Thường - Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện phụ trách, đồng chí Lê Văn Ứng làm Trưởng đoàn. Đảng ủy xã tiến hành 3 bước:

(1) Điều tra khảo sát nắm tình hình cụ thể, tổ chức học tập phát động quần chúng, phát hiện nhân tố mới, xây dựng cốt cán; (2) Đi vào chuẩn bị kiểm điểm tự phê bình và phê bình từng đảng viên, xử lý yếu kém, bồi dưỡng tập huấn đội ngũ cốt cán để giao nhiệm vụ; (3) củng cố tổ chức các chi bộ, chính quyền xã, thôn, mặt trận, các đoàn thể, ban ngành, phát động phong trào thi đua để hoàn thành tốt nhiệm vụ đã đề ra.

Đoàn công tác về xã Hàm Liêm một thời gian dài, điều tra, khảo sát nắm cụ thể tình hình, tổ chức học tập phát động quần chúng, phát hiện nhân tố mới, xây dựng cốt cán; tiến hành kiểm điểm, xử lý cán bộ vi phạm kỷ luật; tập huấn bồi dưỡng đội ngũ cốt cán để giao nhiệm vụ, vực dậy phong trào, chấn chỉnh tinh thần trách nhiệm và lề lối làm việc.

Để thống nhất đồng tiền chung trong cả nước, ngày 02/5/1978, Chính phủ quyết định đổi tiền trên phạm vi toàn quốc. Đây là lần đổi tiền thứ hai từ sau giải phóng, diễn ra trong ba ngày. Nhân dân Hàm Liêm nghiêm túc thực hiện chủ trương chung. Từ 7 giờ sáng đến 17 giờ chiều ngày 02/5/1978 hoàn tất xong việc đổi tiền.

Nhân kỷ niệm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9 (1945 - 1978) và kỷ niệm ngày

thành lập Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam (20/12/1960 - 20/12/1978), đồng chí Đỗ Mười -Ủy viên Trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ Thương nghiệp, sau đó, Đồng chí Tố Hữu -Bí thư Trung ương Đảng Trưởng Ban Tuyên huấn Trung ương đã đến thăm Thuận Hải, có ghé thăm xã Hàm Liêm, gặp gỡ các cụ già đã từng tham gia phục vụ kháng chiến thăm hỏi, động viên.

Bước vào năm 1979, thực hiện nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy và sự chỉ đạo của Huyện ủy, Đảng bộ xã họp kiểm điểm tổng kết đánh giá qua 3 năm giải phóng, thực hiện Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ xã; đánh giá những kết quả đạt được, hạn chế trên các nhiệm vụ: đẩy mạnh sản xuất, cải thiện đời sống Nhân dân; phát triển nông nghiệp, công thương nghiệp, làm ăn tập thể, giữ vững an ninh chính trị, trật tự xã hội; xây dựng Đảng bộ, chính quyền, mặt trận các đoàn thể vững mạnh. Đồng thời đề ra nhiệm vụ đến, trong đó vận động thành lập các hợp tác xã nông nghiệp trong toàn xã là nhiệm vụ trọng tâm phải tập trung lãnh đạo thực hiện theo đúng chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy.

Sau khi thực hiện xong chính sách ruộng đất, vận động nông dân tham gia vào các tổ đoàn kết sản xuất hoặc tổ vắn đổi công hoặc, thực hiện chủ trương

của tỉnh và huyện về tiếp tục đẩy mạnh phong trào hợp tác hóa, xây dựng các hợp tác xã nông nghiệp mà cốt lõi là tập thể hóa tư liệu sản xuất, đưa nông dân vào làm ăn tập thể trong các hợp tác xã nông nghiệp, vận động nông dân đưa toàn bộ tư liệu sản xuất gồm ruộng đất, trâu bò, xe trâu, xe bò, cày, bừa nếu có vào hợp tác xã để quản lý, sử dụng chung theo phương thức làm chung ăn chia, hạn chế tối đa tình trạng làm ăn cá thể. Những hộ có ruộng đất đưa vào hợp tác xã, nếu diện tích vượt mức bình quân nhân khẩu của hợp tác xã thì số diện tích vượt đó được hợp tác xã trả hoa lợi ruộng đất trong 3 năm đầu. Đối với các loại tư liệu sản xuất khác như trâu bò, xe trâu, xe bò, cày bừa thì thành lập các Hội đồng hóa giá đến từng nhà để cùng với hộ thống nhất đánh giá hiện trạng và xác định giá trị của từng tài sản, được hợp tác xã thanh toán dần cho hộ trong 3 năm.

Cuối năm 1978, Đảng ủy xã Hàm Liêm thành lập Ban vận động thành lập hợp tác xã nông nghiệp, vừa tuyên truyền vận động nông dân vào hợp tác xã, vừa chuẩn bị các mặt để tiến hành Đại hội xã viên thành lập các hợp tác xã khi đủ điều kiện.

Sau thời gian vận động, đa số nhân dân trong xã phát huy truyền thống cách mạng, tin tưởng vào

chủ trương chính sách của Đảng và pháp luật nhà nước nên thống nhất chủ trương thành lập hợp tác xã, làm đơn vào hợp tác xã, đóng góp cổ phần và đưa toàn bộ tư liệu sản xuất của mình vào hợp tác xã quản lý, sử dụng. Tuy nhiên một số hộ chưa chịu vào hợp tác xã, trong đó một số ít trường hợp phản ứng gay gắt, kiên quyết không vào hợp tác xã, chỉ làm ăn riêng lẻ bên ngoài. Việc hóa giá tư liệu sản xuất, chủ yếu là trâu bò cày kéo cũng gặp không ít khó khăn do hộ chưa thống nhất với mức định giá của Hội đồng nên phải hiệp thương nhiều lần mới đạt kết quả.

Cùng với công tác tuyên truyền vận động nông dân vào hợp tác xã nông nghiệp., Đảng ủy, UBND xã Hàm Liêm chuẩn bị phương án thành lập hợp tác xã. Căn cứ tình hình dân số, lao động, đất đai và điều kiện cụ thể của từng thôn, dự kiến thành lập 5 hợp tác xã, dự kiến nhân sự Ban quản trị, Hội đồng kiểm soát từng hợp tác xã và kế hoạch sắp xếp, điều chuyển đảng viên ở các thôn để lập các chi bộ hợp tác xã nông nghiệp sau khi hợp tác xã nông nghiệp được thành lập.

Sau quá trình chuẩn bị đã đủ điều kiện, đầu tháng 3/1979, Đảng ủy xã chọn tổ chức Đại hội thành lập hợp tác xã nông nghiệp Hàm Liêm 1 làm

điểm để rút kinh nghiệm, có sự tham dự và chỉ đạo của lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã và đông đủ xã viên hợp tác xã dự Đại hội. Đại hội được tổ chức tại khu đất nhà ông Mười Đáng (tổ 6, thôn 1 hiện nay) làm việc trong 2 ngày. Đại hội đã thảo luận và ra Nghị quyết về thành lập hợp tác xã, đề ra nhiệm vụ hoạt động năm 1979, bầu ra Ban quản trị gồm 5 người, đồng chí Nguyễn Văn Long, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã được bầu làm Chủ nhiệm hợp tác xã và Hội đồng Kiểm soát gồm 3 người để quản lý, điều hành hợp tác xã.

Từ kinh nghiệm Đại hội hợp tác xã 1, lần lượt tổ chức đại hội xã viên 4 hợp tác xã còn lại, hoàn thành vào đầu tháng 4/1979. Ngay sau khi đại hội, ban quản trị các hợp tác xã lập các đội sản xuất, lựa chọn nhân sự bố trí vào các bộ phận chuyên môn của hợp tác xã và họp xã viên các đội sản xuất để bầu Đội trưởng, đội phó. Huy động xã viên tham gia xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật ban đầu của hợp tác xã như văn phòng làm việc, hội trường, nhà kho, sân phơi hợp tác xã và nhà kho các đội sản xuất đồng thời bắt tay ngay vào sản xuất vụ Hè Thu, thực hiện nạo vét kênh mương phục vụ sản xuất. Riêng hợp tác xã 4 huy động xã viên, tu sửa nâng cấp Bàu Thiềm vào năm 1979. Với khí thế ban đầu của hợp tác xã,

xã viên tích cực tham gia các công việc theo điều hành của hợp tác xã và ra đồng sản xuất. Nhờ mưa thuận gió hòa nên trong 2 năm 1979 và 1980, các hợp tác xã đều được mùa, năng suất và sản lượng lương thực đạt khá, cao nhất là hợp tác xã 4, giá trị ngày công ăn chia của hợp tác xã năm 1979 là 3,9 kg/ngày công, năm 1980 là 4,5 kg/ngày công. Các hợp tác xã đều thực hiện tốt nghĩa vụ cho nhà nước, trả hoa lợi ruộng đất và bán điều hòa cho những hộ xã viên neo đơn, thiếu sức lao động theo quy định và phương án ăn chia của hợp tác xã.

Từ khi các hợp tác xã thành lập, ban quản trị các hợp tác xã làm cả nhiệm vụ quản lý hành chính trên địa bàn thay cho ban nhân dân thôn trước đó. Các chi bộ hợp tác xã cũng được thành lập có nhiệm vụ lãnh đạo toàn diện hoạt động của hợp tác xã, chấm dứt hoạt động các chi bộ thôn đồng thời chi bộ thành lập chi đoàn, chi hội phụ nữ của hợp tác xã. Mỗi hợp tác xã được Ủy ban nhân dân xã bố trí một tiểu đội dân quân du kích để tuần tra canh gác, bảo vệ hợp tác xã và bảo vệ nhà kho các đội sản xuất khi vào vụ thu hoạch.

Thời gian này các trường học được tăng cường giáo viên ở miền Bắc vào nên công tác dạy và học đi dần vào ổn định nhưng trường lớp học vẫn bị thiếu.

Năm 1978 xã được tổ chức UNICEF tài trợ xây dựng Trường học kiên cố 1 trệt 1 lầu với 8 phòng học tại góc Mù U, nhờ vậy có thêm nơi học cho con em. Phong trào học bổ túc văn hóa ban đêm được tiếp tục triển khai ở các hợp tác xã nông nghiệp. Hoạt động của Trạm Y tế xã tuy còn nhiều khó khăn nhất là thiếu thuốc nhưng cán bộ y tế xã làm việc nhiệt tình, không để xảy ra dịch bệnh gì lớn.

Từ khi có hợp tác xã nông nghiệp, phong trào văn hóa văn nghệ sôi nổi hơn, nhờ có sự hỗ trợ thù lao của các hợp tác xã. Nhiều hợp tác xã tổ chức các đội văn nghệ, tập luyện ca hát và biểu diễn phục vụ xã viên, khá nhất là hợp tác xã 4 và hợp tác xã 1.

Lợi dụng cuộc chiến tranh biên giới Tây Nam năm 1978 và chiến tranh xâm lược phía Bắc năm 1979, các thế lực phản động tăng cường chống phá cách mạng nước ta bằng mọi thủ đoạn. Trước tình hình đó, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo công an xã phối hợp với quân sự xã tăng cường tuần tra canh gác đồng thời phát động rộng rãi phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc. Những ai tung tin thất thiệt, nói xấu chế độ ta, nhân dân phát hiện và báo cáo kịp thời; chính quyền xã, công an xã trực tiếp gặp các đối tượng để giáo dục, ngăn chặn kịp thời các hành vi sai trái, không để xảy ra vụ việc phá

hoại nào. Lực lượng dân quân du kích tăng cường trực chiến và tham gia huấn luyện đầy đủ. Xã đã động viên 12 thanh niên lên đường nhập ngũ, đạt chỉ tiêu trên giao.

Tuy nhiên từ sau ngày giải phóng xảy ra tình trạng phá rừng ngày càng tăng do cuộc sống khó khăn nên nhiều người phải chặt củi hầm than hoặc chặt tre đem Phan thiết bán để giải quyết cuộc sống hàng ngày nhưng đáng chú ý một số trường hợp lợi dụng phá rừng hầm than, khai thác lâm sản trái phép, xem như là nghề kinh doanh nhưng việc truy quét, ngăn chặn của các lực lượng chức năng kém hiệu quả vừa làm mất rừng, vừa ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương.

Về an ninh nông thôn, giữa năm 1980, xảy ra vụ việc, không biết từ cơ sở nào nhưng tại loa phát thanh Cầu số 6 có phát đi thông tin, Ban quản trị hợp tác xã nông nghiệp Hàm Liêm 1 làm thất thoát 59 tấn lúa, từ đó Huyện cử Đoàn thanh tra có Viện Kiểm sát huyện tham gia đến thanh tra tại hợp tác xã 1 trong thời gian gần một tháng, gây nghi ngờ trong xã viên hợp tác xã 1 và dư luận không tốt trong toàn xã, ảnh hưởng đến tư tưởng và niềm tin của xã viên vào hợp tác xã. Qua thanh tra kết luận thông tin trên là không có cơ sở, từ đó tạo nên bức xúc trong đội

ngũ cán bộ quản lý hợp tác xã 1 vì cho rằng bị tai tiếng và chưa giải tỏa hết nghi ngờ trong xã viên hợp tác xã nên lãnh đạo Huyện phải xuống hợp tác xã 1 giải thích, giải tỏa nghi ngờ trong xã viên và phê bình cách làm của Đoàn thanh tra là thiếu thận trọng. Nếu không kịp thời chấn chỉnh sẽ dễ bị kẻ xấu lợi dụng tuyên truyền, kích động.

II. Tiếp tục thực hiện cải tạo Xã hội chủ nghĩa, tập trung củng cố hợp tác xã nông nghiệp, đẩy mạnh phát triển sản xuất, bảo vệ an ninh trật tự, củng cố xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh (1981-1986)

Đại hội Đảng bộ xã Hàm Liêm lần thứ II (nhiệm 1981 - 1982)⁽¹⁾ tổ chức vào ngày 11/7/1981, với sự tham dự của 41 đảng viên tham dự (6 đảng viên dự bị). Đại hội đã đánh giá sự trưởng thành trong nhiều năm qua trên các mặt của Đảng bộ và Nhân dân xã nhà, kiểm điểm những mặt tồn tại, yếu kém cần phải khắc phục, đề ra phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ đến. Đại hội bầu 9 đồng chí vào Ban Chấp hành Đảng bộ xã. Đồng chí Lê Văn Bảy - Bí thư; đồng chí Nguyễn Văn Long - Phó Bí thư

⁽¹⁾ Các đại hội Đảng bộ xã Hàm Liêm nhiệm kỳ 1978 - 1979, nhiệm kỳ 1979 - 1980 nhiệm kỳ 1980 - 1981 do chưa sưu tầm được tư liệu nên sẽ bổ sung trong lần tái bản.

Thường trực Đảng ủy; đồng chí Trần Ngọc Lan - Phó Bí thư.

Đại hội đã thống nhất đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ kỳ qua, nổi bật là thực hiện chủ trương cải tạo quan hệ sản xuất trong nông nghiệp, xây dựng quan hệ sản xuất mới xã hội chủ nghĩa, đã thành lập 5 hợp tác xã nông nghiệp, bước đầu hoạt động có kết quả, đời sống nhân dân ổn định dần; sự nghiệp giáo dục, y tế được quan tâm chăm lo, an ninh trật tự được giữ vững. Đảng bộ xã thường xuyên củng cố xây dựng Đảng, chính quyền, mặt trận, đoàn thể, khắc phục dần những khuyết điểm, hạn chế, xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh.

Mặc dù các hợp tác xã nông nghiệp trong xã qua 2 năm thành lập và hoạt động (1979, 1980) đạt được kết quả bước đầu; sản xuất được mùa, thu nhập của xã viên năm 1980 cao hơn 1979; cơ sở vật chất kỹ thuật của hợp tác xã bước đầu được xây dựng nhưng đã bộc lộ những khó khăn, hạn chế, bất cập nhất là từ năm 1981 trở đi. Tình trạng **“Rong công, phóng điểm”** theo cách “khoán việc” xảy ra ngày càng nhiều, dẫn đến mất công bằng trong xã viên. Việc quản lý, sử dụng tư liệu sản xuất nhất là trâu bò cày kéo không tốt, nhanh xuống cấp, sức kéo trâu, bò của các hợp tác xã bị giảm. Xã viên lao động

nhưng không quan tâm đến hiệu quả công việc mà chỉ chú ý làm sao có nhiều công điểm để được chia nhiều lúa. Ngoài ra hợp tác xã phải bao cấp nhiều khoản chi về hành chính và một số đóng góp cho công việc của xã. Đặc biệt trong 2 năm 1981, 1982 liên tiếp mất mùa nặng, ảnh hưởng lớn đến thu nhập và đời sống xã viên, nhiều hộ thiếu đói. Từ đó một bộ phận xã viên có tư tưởng bất mãn, cuối năm 1981, đầu năm 1982 đòi lấy lại ruộng đất, trâu bò đã đưa vào hợp tác xã trước đây và ra khỏi hợp tác xã để làm ăn riêng lẻ, nổi cộm nhất là hợp tác xã 1, gây nên tình hình rất phức tạp.

Trước thực trạng đó, đầu quý 2 năm 1982, Ban Thường vụ Huyện cử Đoàn cán bộ của huyện do đồng chí Dương Đức Ý - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện làm Trưởng Đoàn xuống dự hội nghị xã viên từng hợp tác xã để cùng lãnh đạo xã đối thoại, giải quyết những vướng mắc, tồn tại để ổn định tình hình. Hợp tác xã 1 mở hội nghị xã viên đầu tiên vào ngày 14/4/1982, làm việc liên tục trong 7 ngày; qua trao đổi thẳng thắn, làm rõ đúng sai trong công tác quản lý, điều hành của hợp tác xã, bàn từng vấn đề, tháo gỡ những thắc mắc, kiến nghị của xã viên và thảo luận thống nhất các biện pháp khắc phục, đến ngày 20/4/1982 kết thúc hội nghị. Đa số xã viên

thông suốt, không xin ra hợp tác xã nữa. Hội nghị xã viên ra Nghị quyết cụ thể để tổ chức thực hiện trong đó vấn đề cốt lõi là hợp tác xã phải chấn chỉnh công tác quản lý điều hành, trọng tâm là cải tiến công tác khoán, thực hiện khoán sản phẩm đến nhóm và người lao động theo chỉ thị 100 của Ban Bí thư Trung ương.

Rút kinh nghiệm từ hợp tác xã 1, Đoàn công tác của huyện tiếp tục đến dự hội nghị xã viên các hợp tác xã còn lại với thời gian hội nghị ngắn hơn, nhưng riêng hợp tác xã 4, hợp tác xã 2 kéo dài đến 8 ngày. Nói chung, qua hội nghị xã viên các hợp tác xã còn lại đều được bà con xã viên đồng tình ở lại hợp tác xã, qua đó giúp hợp tác xã gỡ rối và hoạt động ổn định dần.

Về triển khai Chỉ thị 100 của Ban Bí thư Trung ương (khóa V), ngày 13/01/1981, Ban Bí thư Trung ương Đảng ban hành Chỉ thị 100 về cải tiến công tác khoán, mở rộng khoán sản phẩm đến nhóm và người lao động trong nông nghiệp. Quá trình giao khoán được thực hiện từ trên xuống, hợp tác xã 3 giao khoán cho đội sản xuất, đó là khoán chi phí sản xuất, khoán ngày công lao động và khoán sản lượng phải nộp cho hợp tác xã ; trên cơ sở đó đội sản xuất giao lại 3 khoán như trên đến nhóm và người lao

động. Cả 02 cách giao khoán trên đều thực hiện theo nguyên tắc “Vượt hưởng, tụt bù”. Đây là hình thức quản lý sản xuất và trả công lao động có gắn trách nhiệm và quyền lợi của người lao động với sản phẩm cuối cùng, hạn chế hình thức khoán việc⁽¹⁾ dễ dẫn đến tình trạng “rong công phóng điểm” hoặc tiêu cực, móc ngoặc “tham ô công điểm”.

Theo chỉ đạo của Huyện, tất cả các hợp tác xã nông nghiệp trong huyện phải thực hiện hình thức khoán sản phẩm đến nhóm và người lao động theo Chỉ thị 100 của Ban Bí thư Trung ương, gọi tắt là “Khoán 100”. Đảng ủy xã chỉ đạo các hợp tác xã trong xã phải triển khai, nhưng cả 2 năm 1981, 1982 do nắng hạn gay gắt, mất mùa nặng nên không thể thực hiện khoán sản phẩm được.

Trước tình hình nắng hạn gay gắt, thiếu nước sản xuất trầm trọng, các hợp tác xã gieo trồng giống lúa ngắn ngày để hạn chế thiệt hại và tập trung mọi

⁽¹⁾ Một số khâu công việc của hợp tác xã vẫn phải áp dụng hình thức “khoán việc” như: Đắp lỗ lỗ, nạo vét kênh mương, các khâu xây dựng cơ bản các công trình của hợp tác xã vẫn phải thực hiện khoán việc (khối lượng công việc phải hoàn thành định mức công lao động số công điểm được hưởng) dễ dẫn đến tùy tiện trong giao khoán và nghiệm thu, chưa kể tình trạng xảy ra là móc ngoặc tiêu cực giữa đội sản xuất là người giao khoán với xã viên là người nhận khoán, dẫn đến tình trạng “rong công phóng điểm” hoặc “tham ô công điểm”.

nguồn nước các ao, bầu để cứu hạn, đồng thời trồng mè, khoai lang, khoai mì, bo bo nhưng năng suất đạt thấp. Riêng cây lúa, ngoài nắng hạn còn bị dịch bọ xít tấn công nên năng suất giảm mạnh, năm 1981, năng suất lúa bình quân toàn xã rất thấp, chỉ đạt 10 tạ/ha. Năm 1983, tiếp tục bị hạn nhưng đỡ hơn, năm 1984 đến 1986 thời tiết có thuận lợi hơn cộng với động lực của “Khoán 100” nên sản xuất nông nghiệp đạt khá, nhưng sản lượng lương thực không bằng những năm 1979, 1980.

Cùng với phát triển sản xuất nông nghiệp, trong giai đoạn này, các hợp tác xã phát triển nhiều ngành nghề,⁽¹⁾ trong đó hợp tác xã 3 có nhiều ngành nghề nhất như xây xát, làm gạch, mộc, chế biến đường thủ công đồng thời có chăn nuôi heo góp phần tăng thu nhập cho hợp tác xã và xã viên, tuy nhiên hiệu quả không cao. Một số ngành nghề chỉ tồn tại vài ba năm, sau đó giải thể vì kém hiệu quả như mộc, rèn, hót tóc, chế biến đường thủ công. Xã tiếp tục triển khai cải tạo công thương nghiệp theo chỉ đạo của trên. Một mặt củng cố, phát huy hiệu

⁽¹⁾ Các ngành nghề của hợp tác xã 1: Xây xát, mộc, rèn, hót tóc, chế biến đường thủ công, hợp tác xã 2: Chế biến đường thủ công, hợp tác xã 4: Xây xát, mộc, chế biến đường thủ công, đá chẻ, sản xuất gạch, hợp tác xã 5: Xây xát, mộc, rèn, hót tóc, chế biến đường thủ công.

quả hoạt động của hợp tác xã mua bán và các điểm bán lẻ đã lập trước đó và mở thêm quầy bán lẻ ở một số hợp tác xã nông nghiệp. Xã tuyên truyền, vận động các hộ kinh doanh cá thể vào các tổ hợp tác như may mặc, hớt tóc nếu không vào tổ hợp tác thì phải có bản niêm yết giá cùng với tăng cường công tác quản lý thị trường, cấm lưu thông hàng hóa, buộc người dân phải bán những sản phẩm làm ra cho hợp tác xã mua bán đã kìm hãm phát triển sản xuất kinh doanh của hộ gia đình cùng với tình trạng lạm phát tăng cao trong những năm 1985, 1986 nên đời sống của Nhân dân càng thêm khó khăn.

Thực hiện chỉ đạo của Huyện, sau thời gian chuẩn bị, đầu năm 1985, xã Hàm Liêm tổ chức Đại hội thành lập Hợp tác xã Tín dụng. Mỗi xã viên tham gia Hợp tác xã phải góp cổ phần để tạo vốn cho Hợp tác xã hoạt động. Tuy nhiên số xã viên tham gia Hợp tác xã ít nên nguồn vốn hoạt động gặp nhiều khó khăn.

Về xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ sản xuất và đời sống Nhân dân, trước yêu cầu bức thiết về nguồn nước sản xuất, nắng hạn mất mùa liên tiếp xảy ra nên từ sau ngày giải phóng, công tác thủy lợi được Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân xã Hàm Liêm luôn quan tâm, coi đây là nhiệm vụ ưu tiên

hàng đầu để phát triển sản xuất, ổn định đời sống. Trong điều kiện và khả năng của mình cùng với sự hỗ trợ của Huyện, Đảng ủy chủ trương tiếp tục nạo vét kênh mương, tu sửa nâng cấp các ao bầu hiện có trên địa bàn để tích nước phục vụ sản xuất và giải quyết nước sinh hoạt cho Nhân dân. Ngoài 4 hồ đã được cải tạo, nâng cấp giai đoạn 1976-1979 như đã nói ở phần đầu, các hợp tác xã tiếp tục huy động xã viên nạo vét, cải tạo, nâng cấp tăng sức chứa 5 ao bầu thành các hồ chứa nước⁽¹⁾ gồm Găng Làng, Bầu Trước, Bầu Sau (thực hiện năm 1980), Bầu Đá Mang (thực hiện năm 1981), riêng Bầu Hộc Tám được Huyện huy động các xã bạn hỗ trợ, hoàn thành năm 1983 nên còn gọi là “Hồ kết nghĩa”, góp phần thiết thực phục vụ sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi gia súc và nước sinh hoạt cho Nhân dân, thể hiện quyết tâm, nỗ lực lớn của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân xã nhà. Lúc đó xã Hàm Liêm được Huyện đánh giá là xã có phong trào thủy lợi mạnh nhất trong huyện. Các công trình này đến nay vẫn còn phát huy hiệu quả.

Bên cạnh công tác thủy lợi, nhiều hợp tác xã đầu tư xây dựng kiên cố nhà kho, sân phơi, hội

⁽¹⁾ Nguồn: Công ty TNHH MTV KTCT thủy lợi Bình Thuận - chi nhánh Hàm Thuận Bắc.

trường, đắp đường nội đồng, cứng hóa sân phơi các đội sản xuất phục vụ tốt hơn cho sản xuất.

Giữa năm 1981, trụ sở làm việc của xã⁽¹⁾ được xây dựng kiên cố tại vị trí Nhà Truyền thống xã hiện nay; một số trường học được Huyện đầu tư xây dựng kiên cố, nên giảm dần trường học tạm bợ. Năm 1985, nhiều tuyến đường chính trong xã tiếp tục được đắp đất, tu bổ, riêng tuyến đường từ Số 3 lên Ủy ban nhân dân sáng ngày mừng một tết năm Bính Dần 1986, đồng chí Lê Văn Hiếu Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư tỉnh Thuận Hải về thăm xã Hàm Liêm, khi trao đổi với đồng chí Huỳnh Thanh Cảnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã đã phê bình vì sao xã lấy đất ruộng mở rộng tuyến đường từ số 3 lên trụ sở xã làm bạc màu đồng ruộng vì đã lấy lớp đất phong hóa làm đường, lúc đó đồng chí Cảnh trả lời. Vì đây là tuyến đường chính của xã nhưng mặt bằng đường hẹp, việc đi lại nhất là vào mùa mưa lầy lội, ổ gà rất khó khăn và việc nâng cấp mở rộng đượng được Nhân dân ủng hộ, sau đó, sau đó đồng chí Bí thư Tỉnh ủy không có ý kiến gì nữa, trong đó có làm mới cầu Ông Bộ bán kiên cố do

(1) Trước đó khoảng 6/1979, xã có xây dựng hội trường tạm vách đất, mái tôn xi măng tại khu vực gò Mù u nhưng do bão đã làm sập đổ.

ông Tiêu Đình Hùng phụ trách văn hóa xã hội, giao thông, xây dựng cơ bản của xã và ông Lý Văn Bảy phụ trách thủy lợi xã được Ủy ban nhân dân xã phân công đảm nhận khâu thiết kế và tổ chức thi công cầu, vật tư làm Cầu Ông Bộ: Xã giao cho ban quản trị hợp tác xã 4 bán giá lúa cao cho huyện, lấy tiền chênh lệch giữa bán lúa giá cao với giá điều hòa (2 đồng/kg lúa giá cao; 0,65 đồng/kg giá lúa điều hòa) quy đổi lấy xi măng về giao lại cho xã để xây Cầu, tiền bán lúa giá điều hòa nộp cho hợp tác xã, còn đá để xây cầu thì xin Ban Chỉ huy công trình thủy lợi Găng Làng của Xí nghiệp Thủy nông huyện đang thi công công trình, ván lót làm Cầu giao cho các hợp tác xã lên rừng khai thác, sẽ thành gỗ giao cho Xã, các đường ray sắt làm đà cầu, xã giao đồng chí Lý Văn Bảy lên rừng tìm và điều xe bò hợp tác xã chở về. Đồng thời, Xã cũng tổ chức Đoàn khảo sát chọn vị trí làm khu Nghĩa địa xã, lúc đầu dự định chọn 2 điểm nhưng qua khảo sát, điểm khu vực Giồng Cày do gần Hồ Kết Nghĩa sợ gây ô nhiễm nguồn nước nên thôi và chỉ chọn điểm tại Gò Bà Lài thuộc địa bàn hợp tác xã 2 với diện tích 10 ha làm nghĩa địa của xã hiện nay, sau này bị lấn chiếm chỉ còn 8,5 ha.

Đầu năm 1986, theo chủ trương của Đảng ủy xã về xây dựng Bia tưởng niệm liệt sĩ xã, Ủy ban

nhân dân xã giao cho ông Tiêu Đình Hùng nghiên cứu làm mô hình kiến trúc bằng xộp và tấm tre để thông qua Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã góp ý; sau đó Đảng ủy xã cử Đoàn cán bộ do đồng chí Nguyễn Bốn, Phó Bí thư Đảng ủy chủ trì cùng đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã và đồng chí phụ trách Thương binh xã hội xã đến gặp lãnh đạo Sở Lao động – Thương binh và xã hội tỉnh Thuận Hải xin vốn nhưng không thành công nên công trình này sau đó xã đề xuất được Huyện đồng ý chủ trương đầu tư và ghi vốn đồng thời làm các thủ tục đầu tư xây dựng cơ bản theo quy định để triển khai thi công vào năm 1987.

Để bảo vệ sân bóng phục vụ phong trào thể thao của xã, Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo tổ chức trồng keo xung quanh sân bóng đá Mù u để chống tình trạng lấn chiếm của dân nhưng khi trồng được một số cây thì dừng lại vì trồng cây keo không phù hợp. Cuối năm 1984, thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân xã bàn giao sân bóng đá Cây số 3 cho ngành Điện lực tỉnh để đầu tư Nhà máy điện DIEZEL phục vụ nhu cầu trong tỉnh, lúc đó một số bà con ở khu vực Cây số 3 không đồng tình, có người phản ứng gay gắt.

* Lĩnh vực văn hóa xã hội, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã luôn quan tâm đến công tác thương binh, liệt sĩ, tiếp tục phối hợp với các ngành cấp trên triển khai công tác khảo sát, lập thủ tục đề nghị công nhận liệt sĩ, thương binh, đồng thời thực hiện tốt việc chi trả cho các đối tượng chính sách.

Công tác dạy và học ở các trường ngày càng nề nếp. Cơ sở trường lớp từng bước được kiên cố hóa. Các lớp Mẫu giáo đều được tổ chức ở các hợp tác xã nông nghiệp. Phong trào học bổ túc văn hóa tiếp tục được duy trì, triển khai ở các hợp tác xã nông nghiệp.

Hoạt động Trạm Y tế xã có nhiều cố gắng nhưng do thiếu thuốc nên người dân đến khám bệnh không nhiều. Tập trung triển khai ‘3 công trình, 5 dứt điểm’ trong lĩnh vực y tế. Qua tuyên truyền, vận động đa số hộ gia đình hưởng ứng làm hố xí 2 ngăn, phong trào vệ sinh phòng bệnh, ăn chín uống sôi được phát động rộng rãi trong toàn xã. Đặc biệt năm 1984, thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân huyện triển khai cao điểm như một chiến dịch về công tác sinh đẻ có kế hoạch trong toàn huyện, thành lập Ban chỉ đạo từ huyện đến xã do Chủ tịch Ủy ban nhân dân mỗi cấp làm Trưởng Ban chỉ đạo. Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động với tinh thần tự giác

là chính nhưng cũng có phần bắt buộc thực hiện đối với những cặp vợ chồng còn trong độ tuổi sinh đẻ chủ yếu với 2 biện pháp là đặt vòng tránh thai và triệt sản. Ai đặt vòng tránh thai thì đến Trạm Y tế xã thực hiện, còn áp dụng biện pháp triệt sản thì xã tổ chức xe đưa đến bệnh viện huyện để thực hiện. Phòng Y tế huyện có tăng cường Tổ Y sĩ về Trạm Y tế xã để hỗ trợ trạm xá về chuyên môn. Nhiều cặp vợ chồng rất ngại thực hiện do sợ tai biến nhưng qua giải thích của cán bộ y tế họ mạnh dạn thực hiện. Có một số ít trường hợp vợ thực hiện nhưng chồng không đồng ý dẫn đến bất hòa trong gia đình. Nhờ tập trung chỉ đạo nhất là Hội phụ nữ từ xã xuống các hợp tác xã phát huy tốt vai trò nòng cốt nên qua hơn 1 tháng triển khai, xã Hàm Liêm đạt chỉ tiêu huyện giao, sau đó tiếp tục triển khai thực hiện thường xuyên. Từ đó, xã Hàm Liêm giảm tỷ lệ tăng dân số hàng năm.

Phong trào văn nghệ quần chúng được duy trì ở một số hợp tác xã nhưng không sôi nổi như thời gian đầu thành lập hợp tác xã. Phong trào thể thao chưa được quan tâm, xã cũng như hợp tác xã không có đội bóng đá, bóng chuyền để tập luyện, thi đấu tạo phong trào. Hàng năm Đội Chiếu phim lưu động huyện đến chiếu phim một vài lần phục vụ cho nhân

dân xem. Phương tiện, thiết bị phục vụ công tác thông tin tuyên truyền của xã rất thiếu thốn, nhiều lúc phải mượn của cá nhân để hoạt động. Ở các hợp tác xã chỉ có loa phát thanh tại Văn phòng làm việc của Ban Quản trị hợp tác xã, khi cần thì sử dụng loa tay nên hoạt động thông tin, tuyên truyền của xã còn hạn chế.

Tình hình an ninh trật tự trên địa bàn xã cơ bản được giữ vững. Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tiếp tục có chuyển biến tích cực, luôn cảnh giác trước âm mưu chiến tranh phá hoại nhiều mặt của địch, phát hiện ngăn chặn và hạn chế nhiều vụ việc phức tạp liên quan đến an ninh trật tự. Công an xã thường xuyên tổ chức học tập, kiểm điểm việc thực hiện “Sáu điều Bác Hồ dạy Công an nhân dân”, qua đó nâng cao ý thức trách nhiệm, xây dựng lực lượng công an trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Lực lượng Dân quân du kích xã thực hiện tốt công tác trực chiến và huấn luyện quân sự hàng năm. Xã luôn hoàn thành chỉ tiêu giao quân hàng năm, hạn chế tình trạng chống khám, chống lệnh

Công tác xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận, đoàn thể có chuyển biến tiến bộ, có sự đổi mới bước đầu trong tổ chức quán triệt và thực hiện nghị

quyết của Đảng. Năm 1983, thực hiện chủ trương của Ban Thường vụ Huyện ủy, xã Hàm Liêm tổ chức các đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trong toàn Đảng bộ, trọng tâm là quán triệt Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V của Đảng và Nghị quyết số 04 của Ban Chấp hành Trung ương. Thực hiện khá tốt các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt Đảng. Đảng ủy và các chi bộ duy trì nề nếp chế độ sinh hoạt. Đa số đảng viên giữ vững niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, có ý thức giữ gìn đạo đức phẩm chất, nhiều đồng chí tuy lớn tuổi hoặc đã nghỉ hưu nhưng vẫn tích cực tham gia công tác ở xã, hợp tác xã. Công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực của Ủy ban nhân dân xã xã có nhiều tiến bộ, từng bước đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao trong tình hình mới.

Năm 1982, xã Hàm Liêm tổ chức cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân hai cấp (huyện và xã) theo đúng chỉ đạo và hướng dẫn của cấp trên. Cuộc bầu cử diễn ra trong không khí dân chủ, khẩn trương, đúng quy định. Tỷ lệ cử tri tham gia đi bầu đạt trên 95%, thể hiện tinh thần trách nhiệm cao của Nhân dân đối với nhiệm vụ xây dựng chính quyền cách mạng. Sau bầu cử, Hội đồng nhân dân xã đã tiến hành kỳ họp để bầu Ủy ban nhân dân xã. Đồng chí Nguyễn Văn Long được bầu làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Công tác củng cố Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và hội quần chúng tiếp tục được quan tâm. Thực hiện Chỉ thị số 23 năm 1980 của Huyện ủy, về “Củng cố tổ chức, xây dựng và phát triển Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và lực lượng thanh niên”, Đảng ủy chỉ đạo kiện toàn Đoàn Thanh niên, phân công một Đảng ủy viên trực tiếp phụ trách công tác đoàn và phong trào thanh niên. Qua triển khai phong trào “Ba xung kích làm chủ tập thể” do Trung ương Đoàn phát động, lực lượng đoàn viên, thanh niên Hàm Liêm đã phát huy vai trò xung kích, tích cực tham gia vào các nhiệm vụ chính trị của địa phương, góp phần trong phong trào làm thủy lợi, sản xuất nông nghiệp, xây dựng và củng cố lực lượng dân quân du kích, công tác tuyển quân, giữ gìn an ninh trật tự ở địa phương.

Hội Phụ nữ, Hội Nông dân xã duy trì được chế độ sinh hoạt, thực hiện nhiều phong trào. Hội Phụ nữ gắn sinh hoạt với thực hiện các nhiệm vụ, phong trào ở xã, HTX; động viên chị em tích cực lao động sản xuất, đặc biệt phát huy tốt vai trò nòng cốt trong công tác sinh đẻ có kế hoạch. Tổ chức hội ngày càng được củng cố, số lượng, chất lượng hội viên được nâng lên.

Theo yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới, ngày 30/12/1982, Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) có Quyết định số 204 - QĐ/HĐBT về việc phân chia địa giới một số huyện và thị xã thuộc tỉnh Thuận Hải, trong đó huyện Hàm Thuận được chia tách thành huyện Hàm Thuận Bắc và Hàm Thuận Nam. Từ ngày 01/6/1983 chính thức chia tách huyện, xã Hàm Liêm thuộc sự quản lý, chỉ đạo của huyện Hàm Thuận Bắc.

Tháng 4/1984, cử tri xã Hàm Liêm bầu đại biểu Hội đồng nhân dân 2 cấp huyện và xã nhiệm kỳ 1984-1986. Tỷ lệ cử tri đi bầu đạt trên 96%. Hội đồng nhân dân xã họp phiên đầu tiên bầu Ủy ban nhân dân xã gồm 5 người, đồng chí Huỳnh Thanh Cảnh được bầu làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, 2 phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã và 2 ủy viên Ủy ban nhân dân xã.

Ngày 14/9/1985, Nhân dân xã Hàm Liêm đổi tiền lần thứ ba theo mệnh giá 100 đồng Ngân hàng nhà nước cũ thành 1 đồng Ngân hàng nhà nước mới; tiếp đó tháng 9/1985, không còn sử dụng tem phiếu để mua hàng tại các cửa hàng mua bán như trước nữa mà sử dụng tiền mặt.

Ngày 29/5/1985, diễn ra Đại hội Đảng bộ xã Hàm Liêm lần thứ III (nhiệm kỳ 1985 - 1986)⁽¹⁾. Đại hội đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ trong thời gian qua, đề ra phương hướng năm 1986 và bầu Ban chấp hành gồm 9 đồng chí. Tại kỳ họp thứ nhất, Ban Chấp hành bầu đồng chí Nguyễn Văn Long làm Bí thư Đảng ủy; đồng chí Nguyễn Bốn làm Phó bí thư Đảng ủy.

Ngày 07/01/1986, Đại hội Đảng bộ xã Hàm Liêm lần thứ IV (nhiệm kỳ 1986 - 1987) được tổ chức. Tham dự Đại hội có 57/84 đảng viên (53 chính thức, 4 dự bị). Đại hội đã bầu Ban chấp hành Đảng bộ gồm 9 đồng chí. Đồng chí Nguyễn Văn Long được bầu lại Bí thư, đồng chí Nguyễn Bốn làm Phó bí thư, kiêm Chủ tịch Mặt trận, Trưởng Ban Tuyên giáo Đảng ủy xã.

Đại hội Đảng bộ xã Hàm Liêm lần thứ IV (nhiệm kỳ 1986 - 1987) được tổ chức, trong lúc chưa tiếp thu những quan điểm đổi mới của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI, nên việc xác định mục tiêu, phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ tới chưa theo yêu cầu đổi mới. Trong quá trình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ đã quán triệt những quan điểm đổi

⁽¹⁾ Đại hội Đảng bộ xã Hàm Liêm nhiệm kỳ 1983 - 1985 do chưa sưu tầm được tư liệu nên sẽ bổ sung trong lần tái bản.

mới của Đảng, vận dụng đề ra nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với tình hình thực tế của xã. Đa số cán bộ, đảng viên vẫn vững vàng tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, lãnh đạo Nhân dân trong xã thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của Đảng bộ, lãnh đạo các phong trào của địa phương đạt kết quả.

Từ bài học thực tiễn của 10 năm xây dựng Chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc; căn cứ tình hình trong nước và quốc tế, tháng 12/1986 Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI đã khởi xướng đường lối Đổi mới toàn diện trong công cuộc xây dựng Chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Đại hội VI⁽¹⁾ của Đảng là đại hội đánh dấu mốc mở đầu cho công cuộc Đổi mới ở nước ta trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Xã hội chủ nghĩa.

⁽¹⁾ Theo điều 31, Chương V, Điều lệ Đảng được chỉnh sửa, bổ sung tại Đại hội VI (tháng 12/1986): “Đại hội đại biểu hay Đại hội đảng viên của tổ chức cơ sở đảng có thành lập đảng uỷ cơ sở được triệu tập 5 năm hai lần ăn khớp với thời gian triệu tập Đại hội đại biểu đảng bộ thành phố trực thuộc tỉnh, thị xã, huyện, quận. Giữa hai nhiệm kỳ Đại hội, hằng năm đảng uỷ cơ sở mở hội nghị đại biểu gồm đại biểu do các chi uỷ, các đảng uỷ bộ phận (nếu có) cử ra để quyết định nhiệm vụ của đảng bộ và bầu cử bổ sung đảng uỷ cơ sở nếu cần”. (Đảng Cộng sản Việt Nam (1987), Điều lệ do Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV thông qua, được Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V và lần thứ VI bổ sung, Nxb Sự thật, Hà Nội, tr.61-62).

Nhìn lại hơn 10 năm sau giải phóng (4/1975 đến 1986) Đảng bộ và Nhân dân xã Hàm Liêm đã phát huy truyền thống Cách mạng, nỗ lực vượt qua những khó khăn chồng chất, khắc phục hậu quả chiến tranh; sắp xếp, kiện toàn tổ chức đảng, thiết lập Chính quyền Cách mạng, giữ vững ổn định tình hình Chính trị - xã hội, bắt tay ngay vào khôi phục sản xuất, giải quyết đời sống cho Nhân dân, tập trung làm thủy lợi để phục vụ sản xuất.

Đảng bộ và chính quyền xã Hàm Liêm đã chấp hành nghiêm túc các chủ trương nghị quyết của Đảng mà trực tiếp là Ban Thường vụ Huyện ủy Hàm Thuận, thực hiện tốt chính sách ruộng đất, cải tạo Xã hội chủ nghĩa trên các lĩnh vực, tiến hành hợp tác hóa nông nghiệp. Trong thời gian ngắn đã tuyên truyền vận động đưa gần 90% nông dân vào làm ăn tập thể trong các hợp tác xã nông nghiệp. Bước đầu các hợp tác xã làm ăn có kết quả nhất là những năm mới thành lập 1979, 1980, thời tiết thuận lợi, năng suất, sản lượng lương thực và giá trị ngày công ăn chia ở các hợp tác xã đạt khá, ổn định một bước đời sống nhân dân.

Sự nghiệp giáo dục, y tế được quan tâm chăm lo ngay từ đầu sau giải phóng và phát triển ổn định dần. Công tác thương binh, liệt sĩ được cấp trên triển

khai sớm vào năm 1976, xã tích cực phối hợp thực hiện, thể hiện sự tri ân của Đảng và nhà nước từ đó giải quyết trợ cấp kịp thời cho các đối tượng chính sách và tiếp tục thực hiện ở những năm tiếp theo. Công tác bảo vệ an ninh trật tự luôn được coi trọng, không để xảy ra vụ việc phức tạp.

Thường xuyên củng cố kiện toàn Đảng ủy xã và các chi bộ cũng như chính quyền từ xã đến thôn, các hợp tác xã nông nghiệp, Mặt trận, các đoàn thể cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn đầu xây dựng, kiến thiết quê hương theo con đường xã hội chủ nghĩa.

Tuy nhiên, do sản xuất nông nghiệp hầu như phụ thuộc hoàn toàn vào thiên nhiên, nhiều năm thời tiết khắc nghiệt, nắng hạn kéo dài làm cho sản xuất nông nghiệp bị mất mùa, nặng nhất là những năm 1981, 1982, nhiều xã viên thiếu đói cùng với những khó khăn, bất cập của hình thức “Khoán việc” cũng như trong công tác quản lý, điều hành của hợp tác xã nhất là tình trạng “ Rong công phóng điểm” mất công bằng, không khuyến khích được người lao động làm cho một bộ phận xã viên bất mãn nên cuối năm 1981, đầu năm 1982 đòi lấy lại ruộng đất, trâu bò đã đưa vào hợp tác xã trước đây và xin ra khỏi hợp tác xã làm ăn riêng lẻ, gây nên tình hình phức tạp,

Huyện phải xuống trực tiếp cùng xã mở hội nghị xã viên để củng cố từng hợp tác xã, tình hình mới ổn định dần, nếu không được giải quyết kịp thời dễ dẫn đến tan rã hợp tác xã.

Sau củng cố, sản xuất nông nghiệp các hợp tác xã có xu hướng phát triển chậm lại, mặc dù có cải tiến hình thức khoán theo Chỉ thị 100 năm 1981 của Ban Bí thư Trung ương nhưng chưa thực sự tạo động lực để xã viên tích cực, hăng hái lao động sản xuất trong hợp tác xã cộng với việc nóng vội trong cải tạo công thương nghiệp ‘ngăn sông cấm chợ’ và lạm phát gia tăng ở những năm 1985, 1986 làm cho tình hình sản xuất, kinh doanh và đời sống nhân dân trong xã càng khó khăn. Trình độ, năng lực lãnh đạo quản lý của đội ngũ cán bộ Đảng viên từ xã đến hợp tác xã còn hạn chế. Đó là những khó khăn, thách thức chủ yếu đòi hỏi toàn Đảng bộ phải nỗ lực phấn đấu trong giai đoạn tiếp theo, giai đoạn cùng cả nước thực hiện đường lối đổi mới theo Nghị quyết Đại hội VI của Đảng.

Chương II

THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI CỦA ĐẢNG (1987 - 2000)

I. Tiếp tục củng cố và tiến hành đổi mới quản lý trong các hợp tác xã nông nghiệp theo Nghị quyết 10 ngày 05/4/1988 của Bộ Chính trị, thúc đẩy sản xuất phát triển, tăng cường xây dựng Đảng và hệ thống Chính trị đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong thời kỳ đổi mới (1987 – 1994)

Sau Đại hội VI của Đảng, Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị đã ra nhiều nghị quyết và Chính phủ có nhiều Quyết định nhằm cụ thể và thể chế hoá đường lối đổi mới của Đảng. Tại Đại hội toàn quốc lần thứ VII (tháng 6/1991) của Đảng, đã đánh giá tình hình đất nước sau 5 năm đổi mới (1986 - 1990), tuy đã giành được những thành tựu rất quan trọng, nhưng cũng còn nhiều khó khăn. Đất nước chưa thoát ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội, nhiều vấn đề kinh tế xã hội nóng bỏng chưa được giải quyết. Đại hội khẳng định tiếp tục thực hiện đổi mới và thông qua 2 văn kiện quan trọng đó là: “Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên Chủ nghĩa

xã hội” và “ Chiến lược ổn định và phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2000”.

Giai đoạn này, xã Hàm Liêm diễn ra các kỳ đại hội Đảng bộ xã lần thứ V (nhiệm kỳ 1988 - 1989)⁽¹⁾, lần thứ VI (1989 - 1990), lần thứ VII (nhiệm kỳ 1991 - 1993), lần thứ VIII (nhiệm kỳ 1994 - 1995).

Từ ngày 12/12 đến ngày 13/12/1988, Đại hội Đảng bộ xã Hàm Liêm lần thứ VI (nhiệm kỳ 1989 -1990) được tổ chức tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã, với 64/82 đảng viên tham dự. Về dự Đại hội có đồng chí Nguyễn Hữu Danh - Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, đồng chí Huỳnh Thanh Cảnh - Phó Chánh Văn phòng Huyện ủy, đồng chí Nguyễn Văn Bến - Phó Bí thư Huyện Đoàn. Đại hội kiểm điểm hoạt động nhiệm kỳ V (1987 - 1988), đề ra phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ VI (1989 - 1990). Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 9 đồng chí. Đồng chí Nguyễn Văn Long tái cử Bí thư Đảng ủy; đồng chí Lương Thanh Hương làm Phó Bí thư Đảng ủy; đồng chí

⁽¹⁾ Do chưa sưu tầm được tư liệu về Đại hội Đảng bộ xã Hàm Liêm lần thứ V, (nhiệm kỳ 1988 -1989), vì vậy thông tin không đầy đủ, sẽ bổ sung khi có điều kiện tái bản.

Huỳnh Văn Giao - Ủy viên Thường vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Ngày 15/3/1991, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã diễn ra Đại hội Đảng bộ xã Hàm Liêm lần thứ VII (vòng 1), có 53 đại biểu tham dự. Đại hội đã đóng góp ý kiến vào các văn kiện đại hội Đảng cấp trên và bầu đại biểu (10 chính thức, 01 dự khuyết) dự Đại hội Đảng bộ huyện Hàm Thuận Bắc lần thứ VI. Ngày 11/9/1991, Đại hội Đảng bộ xã Hàm Liêm lần thứ VII (vòng 2) nhiệm kỳ 1991 - 1993 được tổ chức. Đại hội đã bầu Ban chấp hành Đảng bộ xã gồm 6 đồng chí. Đồng chí Lương Thanh Hương được bầu làm Bí thư, đồng chí Trần Văn Búp làm Phó Bí thư Thường trực Đảng.

Trong 2 ngày 15 - 16/01/1994, Đại hội Đảng bộ xã Hàm Liêm lần thứ VIII (nhiệm kỳ 1994 - 1995) được tổ chức, với 69/72 đảng viên trong Đảng bộ tham dự. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã lần thứ VIII gồm 9 đồng chí; Ban Thường vụ 3 đồng chí. Đồng chí Lương Thanh Hương được bầu lại làm Bí thư, đồng chí Trần Văn Búp - Phó Bí thư Thường trực; đồng chí Tiêu Đình Mẫn - Ủy viên Thường vụ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân xã.

Giai đoạn từ năm 1987 đến năm 1994, sản xuất nông nghiệp tại xã Hàm Liêm từng bước có chuyển biến, song nhìn chung vẫn còn gặp nhiều khó khăn do điều kiện tự nhiên khắc nghiệt, hạn chế về cơ sở hạ tầng thủy lợi và trình độ canh tác.

Năm 1987, diện tích gieo trồng lúa đạt 1.756 ha, tăng nhẹ so với năm 1986 (1.753 ha), trong đó có 480 ha được gieo bằng giống lúa mới. Tuy nhiên, thiên tai liên tiếp xảy ra đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến sản xuất. Đầu năm 1988, hạn hán kéo dài đến cuối tháng 5 mới có mưa, khiến vụ Hè Thu bị thiệt hại nặng, với 501 ha lúa mất trắng. Do đó, sản lượng lương thực năm 1987 chỉ đạt 1.972 tấn, giảm 595 tấn so với năm trước. Hạn hán cũng khiến nhiều khu vực trong xã, người dân thiếu nước sinh hoạt, gia súc không có nước uống. Ngoài lúa, các loại cây màu như khoai lang, bắp, mì, đậu và mè được trồng rải rác nhưng diện tích và hiệu quả không đáng kể.

Từ năm 1990 trở đi, mặc dù thời tiết tiếp tục không thuận lợi, song nông dân đã chủ động đầu tư mở rộng diện tích gieo trồng, tăng vụ, đưa vào sản xuất một số giống mới, tập trung tu sửa kênh mương, khai hoang đất mới. Nhờ chính sách giao quyền sử dụng đất lâu dài và cơ chế khoán hộ trong nông nghiệp, nông dân có thêm động lực để đầu tư thâm

canh phát triển sản xuất. Dù vậy, sản lượng lương thực năm 1992 chỉ đạt 2.900 tấn trên kế hoạch 3.200 tấn; năm 1993 đạt 2.300 tấn trên kế hoạch 3.400 tấn. Một số cây công nghiệp dài ngày bắt đầu được quan tâm phát triển. Cây điều được trồng trên các vùng đất rẫy, năm 1993 đạt diện tích khoảng 5 ha. Đáng chú ý, cây thanh long bắt đầu được người dân đưa vào trồng theo hướng kinh tế hộ gia đình, với diện tích tăng dần qua các năm. Năm 1993, toàn xã có 6,5 ha thanh long, trong đó một phần đã cho thu hoạch.

Năm 1993 công trình thủy lợi Sông Quao chặn dòng và bắt đầu khai thác từng phần, Hàm Liêm được hưởng lợi từ nguồn nước này phục vụ sản xuất từ đó nhưng chưa nhiều. Được sự quan tâm của ngành thủy lợi, đập ly trần Bàu Thiểm được đầu tư xây dựng cùng với việc xã huy động trên 6.000 ngày công để nạo vét khoảng 2.500 m³ kênh mương, góp phần chuẩn bị tiếp nước từ Sông Quao. Nhờ có chính sách khuyến khích khai hoang, từ năm 1994 trở đi đã có 63 hộ trong và ngoài xã khai phá gần 110 ha đất dọc tuyến kênh Sông Quao đưa vào sản xuất, nâng tổng diện tích canh tác toàn xã lên 1.580 ha. Năm 1994, sản lượng lương thực đạt 3.426 tấn; bình quân hai năm 1993 - 1994 tăng 30% (tương đương 900

tấn) so với giai đoạn 1991 - 1992. Lương thực bình quân đầu người tăng từ 400 kg/năm lên 480 kg/năm.

Cơ cấu cây trồng bắt đầu chuyển dịch theo hướng đa dạng. Cây thanh long, điều và cây ăn quả khác được người dân đưa vào sản xuất với diện tích tăng dần. Tính đến cuối năm 1994, xã có 19 ha thanh long, trong đó 12 ha đã cho thu hoạch; cây điều đạt tổng diện tích 28 ha, trong đó 13 ha cho thu hoạch, mang lại hiệu quả kinh tế khá. Một số hộ dọc kênh Sông Quao cũng phát triển mô hình vườn cây ăn quả với tổng diện tích khoảng 22 ha.

Trong định hướng phát triển nông nghiệp, Đảng bộ xã xác định chăn nuôi gia súc có sừng là một hướng chủ lực gắn với phục vụ trồng trọt và tăng thu nhập cho nông dân. Hai năm 1987 - 1988, chăn nuôi trên địa bàn xã phát triển khá, nhất là trong xã viên hợp tác xã. Đến tháng 10/1988, tổng đàn trâu bò đạt 2.446 con, trong đó có 1.115 con được sử dụng làm sức kéo, góp phần đáp ứng yêu cầu sản xuất nông nghiệp. Đàn heo trong khu vực xã viên cũng có xu hướng tăng so với năm 1986.

Từ năm 1990 trở đi, đàn trâu bò tuy tiếp tục tăng nhưng chủ yếu tập trung ở một số hộ có điều kiện kinh tế khá. Đến cuối năm 1993, toàn xã có 1.873 con trâu bò. Đàn heo phát triển nhanh hơn

nhưng chịu ảnh hưởng của thị trường tiêu thụ và dịch bệnh nên hiệu quả kinh tế không ổn định. Một số hộ dân bắt đầu chuyển hướng sang nuôi cá nước ngọt và vịt đàn nhằm đa dạng hóa sản phẩm chăn nuôi, song do thiếu kinh nghiệm và kỹ thuật nên hiệu quả chưa cao.

Công tác khuyến nông, khuyến ngư chưa được chú trọng đúng mức. Đến giữa năm 1995, chăn nuôi phục hồi và phát triển mạnh. Đàn gia cầm, đặc biệt là gà và vịt, tăng nhanh; đàn heo và trâu bò tăng từ 10–11% so với năm 1993. Đến tháng 6/1995, toàn xã có 2.670 con heo và 2.095 con trâu bò, góp phần tăng thu nhập cho nhân dân.

Tiếp tục triển khai trồng rừng nhằm bảo vệ môi trường sinh thái và tăng độ che phủ đất rừng. Dưới sự điều hành của hợp tác xã, nhân dân trong xã đã trồng được 15.500 cây bạch đàn trên một số khu đất trống, đồi trọc. Ngoài ra, Trường Phổ thông cơ sở Hàm Liêm cũng tổ chức trồng 200 cây bạch đàn quanh khuôn viên trường, góp phần nâng cao nhận thức bảo vệ rừng trong học sinh và cộng đồng.

Trong hai năm 1992–1993, xã Hàm Liêm tiếp tục triển khai chương trình trồng rừng theo Dự án viện trợ PAM, với tổng diện tích trồng mới đạt 25 ha rừng tập trung. Bên cạnh đó, nhân dân cũng đã trồng

phân tán khoảng 25.000 cây xanh tại các khu dân cư và vùng đất trống nhưng tỷ lệ cây sống không cao. Tình trạng chặt phá rừng vẫn tiếp diễn, đặc biệt là vào mùa khô, thời điểm người dân thiếu việc làm và lâm vào cảnh khó khăn về lương thực. Nhiều diện tích rừng chồi, rừng tái sinh bị đốt phá để lấy củi hoặc làm hầm than, nhưng chính quyền chưa có biện pháp hiệu quả để ngăn chặn và khắc phục triệt để.

Đảng ủy xã chú trọng phát triển kết cấu hạ tầng nhất là những công trình thiết yếu phục vụ sản xuất và đời sống Nhân dân. Bằng nhiều nguồn vốn, tiếp tục đầu tư tu bổ hệ thống đê bàu, xây dựng kho chứa vật tư nông nghiệp phục vụ sản xuất. Năm 1987 xây dựng Đài liệt sĩ từ nguồn kinh phí ngân sách nhà nước cùng sự đóng góp của hợp tác xã và Nhân dân. Với sự hỗ trợ từ nhiều nguồn vốn của tỉnh, huyện và chủ yếu là sự đóng góp của Nhân dân Xã viên các hợp tác xã (trên 200 triệu đồng, trong đó người dân và Hợp tác xã đóng góp 130 triệu đồng), xã đã đầu tư nâng cấp tuyến đường giao thông chính, sửa chữa trường học và gia cố hệ thống kênh mương nội đồng.

Từ năm 1994 đến 1995, Xã được cấp trên hỗ trợ kinh phí 1,1 tỷ đồng, kết hợp với nguồn lực trong dân đã đầu tư gần 1,5 tỷ đồng cho các công trình xây

dựng cơ bản. Trong đó, trụ sở làm việc mới của Ủy ban nhân dân xã được khởi công năm 1994 và hoàn thành đưa vào sử dụng trong năm 1995. Cùng năm, xã được đầu tư đường điện trung thế dài 5,8 km (năm 1996 hoàn thành hệ thống hạ thế, cung cấp điện sinh hoạt cho 430 hộ dân). Ngoài ra, xã còn tổ chức đắp đất dặm vá các trục đường chính trong xã. Kết quả đầu tư kết cấu hạ tầng nói trên phục vụ tốt hơn sản xuất và đời sống Nhân dân.

Ngày 05/4/1988, Bộ Chính trị (khóa VI) ban hành Nghị quyết 10 về *đổi mới quản lý kinh tế nông nghiệp*, đề ra cơ chế khoán mới trong hợp tác xã nông nghiệp, là sự bổ sung hoàn thiện Chỉ thị 100 (năm 1981), còn gọi là “Khoán 10”, “Khoán hộ”. Khoán 10 xác định, “...hợp tác xã là đơn vị kinh tế tự chủ, tự quản, hộ gia đình xã viên là đơn vị nhận khoán với hợp tác xã; nông dân được trao quyền sử dụng ruộng đất và phương tiện sản xuất lâu dài, được chủ động trong sản xuất lẫn tiêu thụ sản phẩm. Sản phẩm được bán cho nhà nước theo cơ chế thỏa thuận, không áp đặt giá, số lượng. Đó là một sự giải phóng rất có ý nghĩa đối với sản xuất nông nghiệp...”⁽¹⁾. Ngày 20/10/1988, Tỉnh ủy Thuận Hải ra Nghị quyết

⁽¹⁾ Đặng Phong, “*Phá rào*” trong kinh tế vào đêm trước đổi mới, Nxb Tri thức, Hà Nội 2009, tr.279.

05-NQ/TU về đổi mới quản lý nông nghiệp. Nghị quyết chỉ rõ trong vòng 5 năm, tiếp tục cải tiến, hoàn thiện công tác khoán sản phẩm, ổn định mức khoán để hộ xã viên yên tâm đầu tư thâm canh trên diện tích nhận khoán của mình. Lao động được phân công lại, ai giỏi nghề gì làm nghề đó. Thực hiện nguyên tắc phân phối theo lao động, chấm dứt phân phối bình quân và bao cấp tràn lan.

Việc phát triển ngành nghề, tiểu thủ công nghiệp ở Hàm Liêm còn nhiều hạn chế. Đến cuối năm 1980, trên địa bàn xã chỉ có một số cơ sở sản xuất nhỏ như: nghề làm muối của Hợp tác xã 3 với diện tích khoảng 2 ha, mỗi năm sản xuất trên 300 tấn; một số máy xay lúa, máy ép mía và một lò gạch do hợp tác xã quản lý, có công suất nhỏ, chủ yếu phục vụ nhu cầu tại chỗ. Thực hiện chủ trương phát triển kinh tế nhiều thành phần, từ năm 1991 xã Hàm Liêm đã có những chuyển biến nhất định trong phát triển ngành nghề và dịch vụ nông thôn. Trên địa bàn xã đã hình thành và phát triển nhiều cơ sở phục vụ sản xuất nông nghiệp như nhà máy xay xát, sản xuất nước đá, máy tuốt lúa, máy cày. Cùng với đó, các loại hình dịch vụ chế biến nông sản, cung ứng vật tư nông nghiệp và sửa chữa nhỏ cũng từng bước phát triển. Đến năm 1995, xã có 8 nhà máy xay xát, 14

máy tuốt lúa hoạt động ổn định, thu hút khoảng 150 lao động địa phương. Ngoài ra, các dịch vụ như may mặc, hớt tóc, buôn bán nhỏ lẻ cũng phát triển với tổng số 91 hộ tham gia, góp phần từng bước chuyển dịch cơ cấu sản xuất, cơ cấu lao động từ nông nghiệp sang thương mại – dịch vụ.

Về thu chi ngân sách, nguồn thu ngân sách của xã chủ yếu là thuế nông nghiệp. Ngoài ra, xã cũng cố gắng tận thu các nguồn khác như lệ phí, ngày công, thuế tài nguyên. Nhưng do sản xuất nông nghiệp của người dân còn bấp bênh nên thu ngân sách cũng rất khó khăn. Mặt khác do chỉ đạo thiếu tập trung, chưa đồng bộ nên còn bỏ sót nhiều nguồn thu, nhất là thuế tồn đọng trong xã viên. Năm 1994 thu ngân sách đạt 91% kế hoạch đề ra. Thu ngân sách thấp nên chi cho hoạt động của bộ máy xã gặp nhiều khó khăn.

Ngày 10/01/1989, Huyện ủy Hàm Thuận Bắc ra Nghị quyết 04 - NQ/HU về *đổi mới quản lý kinh tế nông nghiệp*, tập trung chỉ đạo đổi mới quản lý hợp tác xã và đổi mới hệ thống chính trị cơ sở; thực hiện việc giao quyền sử dụng đất ổn định, lâu dài cho nông dân, phát huy mạnh mẽ vai trò tự chủ của kinh tế hộ, tạo động lực thúc đẩy sản xuất phát triển.

Thực hiện Nghị quyết 10 của Bộ Chính trị Trung ương Đảng và các nghị quyết của Tỉnh ủy, Huyện ủy, Đảng ủy xã chỉ đạo các hợp tác xã đẩy mạnh việc khoán sản phẩm đến nhóm và người lao động. Cải tiến công tác khoán sản phẩm, xây dựng các định mức khoán phù hợp hơn; tập trung chủ yếu là khoán đơn giá thanh toán gọn. Đầu năm 1988, hợp tác xã vẫn thực hiện khoán đơn giá, kết hợp với khoán gọn. Đến giữa năm 1988 hầu hết các hợp tác xã đã chuyển hẳn sang khoán gọn; trâu bò và các nông cụ sản xuất của tập thể được nhượng lại cho xã viên, hoặc khoán cho xã viên, bước đầu đã gắn quyền lợi với trách nhiệm. Đầu năm 1989, bước đầu đã giảm cán bộ quản lý hợp tác xã từ 5 người xuống còn 3 người; cán bộ ở các Đội sản xuất giảm một nửa. Tuy nhiên, trong các hợp tác xã lúc bấy giờ lại nảy sinh hiện tượng không hợp tác trong công tác thủy nông, thiếu tích cực thực hiện ngày công nghĩa vụ; một số cán bộ quản lý xem nhẹ trách nhiệm của mình với xã viên.

Sau khi triển khai thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa VI), phần lớn nông dân Hàm Liêm tích cực, chủ động tổ chức lại sản xuất trên diện tích đất canh tác được giao. Người dân yên tâm, mạnh dạn đầu tư, áp dụng các biện pháp

thâm canh tăng vụ, từng bước nâng cao hiệu quả sản xuất nông nghiệp. Tuy nhiên, quá trình chuyển đổi cũng phát sinh nhiều vấn đề phức tạp, đặc biệt là tình trạng tranh chấp ruộng đất. Nhiều hộ dân có yêu cầu hợp tác xã trả lại phần diện tích ruộng đất cũ của họ đưa vào hợp tác xã trước đây vượt mức bình quân theo nhân khẩu đã chia cấp cho hộ khác, đồng thời đề nghị được bố trí đất thuận lợi cho canh tác (thuận canh, thuận cư).

Trước tình hình đó, Huyện ủy đã thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết 10, ban hành Nghị quyết số 04 và Thông báo số 43, đồng thời đề ra những giải pháp cụ thể nhằm tập trung giải quyết dứt điểm tình trạng tranh chấp ruộng đất. Tuy nhiên, do nhiều nguyên nhân tình trạng tranh chấp ruộng đất trên địa bàn huyện nói chung và xã Hàm Liêm nói riêng vẫn chưa được giải quyết căn bản và còn nhiều phức tạp, ảnh hưởng đến an ninh trật tự nông thôn.

Để tháo gỡ khó khăn, ổn định sản xuất và đời sống Nhân dân, Huyện ủy chỉ đạo sơ kết, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết 10, kịp thời rút kinh nghiệm và có giải pháp phù hợp nhằm giải quyết ổn định tình trạng tranh chấp ruộng đất, không để phát sinh phức tạp. Đồng thời, đẩy mạnh cải tiến công tác

quản lý, củng cố hình thức khoán mới theo hướng lấy hộ xã viên làm đơn vị kinh tế tự chủ gắn với quy hoạch ổn định dân cư, tạo điều kiện để người dân yên tâm sản xuất lâu dài. Bộ máy quản lý hợp tác xã cũng được tinh gọn theo hướng hiệu quả, giảm biên chế gián tiếp, góp phần củng cố niềm tin của xã viên vào hợp tác xã trong giai đoạn mới.

Trong năm 1994, các hợp tác xã nông nghiệp Hàm Liêm tổ chức Đại hội xã viên nhằm củng cố tổ chức và hoạt động. Đến tháng 6/1995, 03 trong số 05 hợp tác xã đã hoàn thành đại hội. Ngoài nhiệm vụ chính là điều chỉnh, giải quyết tranh chấp ruộng đất, thu thuế và quản lý thủy lợi, các hợp tác xã gặp nhiều khó khăn trong việc chuyển đổi phương thức quản lý theo cơ chế mới. Công tác hướng dẫn sản xuất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng và hỗ trợ nông dân về phân bón, thuốc trừ sâu, cũng như chuyển giao kỹ thuật, chưa được triển khai hiệu quả, dẫn đến sự buông lỏng trong quản lý sản xuất.

Vấn đề tranh chấp ruộng đất tại xã Hàm Liêm diễn ra phức tạp và kéo dài qua nhiều năm. Thực hiện Chỉ thị 05 ngày 10/4/1993 của Thường vụ Tỉnh ủy Bình Thuận và Chỉ thị 06 năm 1992 của Ủy ban Nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tháng 12/1993, Ủy ban Nhân dân xã đã ban hành Phương án về giải

quyết tranh chấp ruộng đất nhằm ổn định giao khoán và tiến tới cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nông dân. Phương án này điều chỉnh việc phân bổ ruộng đất cho các hộ nông dân trên địa bàn, tạo cơ sở ổn định để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

Việc điều chỉnh và giao khoán ruộng đất tại xã Hàm Liêm được thực hiện dựa trên các nguyên tắc sau:

Ruộng đất được phân bổ theo bình quân nhân khẩu trong hợp tác xã, ưu tiên các hộ thuộc đối tượng chính sách, bao gồm thân nhân chủ yếu của liệt sĩ quá tuổi lao động và thương binh hạng 1/4. Đồng thời, chú trọng đến các hộ có ruộng gốc trước đây đã đóng góp vào hợp tác xã theo chính sách hợp tác hóa nông nghiệp. Ruộng đất hương hỏa họ tộc không được giải quyết và đảm bảo không để nông dân rơi vào tình trạng mất đất canh tác nếu chưa có ngành nghề ổn định.

Diện tích ruộng đất đưa vào cân đối bao gồm: ruộng đang giao khoán cho xã viên, ruộng bị xã viên lấn chiếm, ruộng khoán trắng, cho mượn hoặc cho thuê. Mỗi hợp tác xã phải dành 5% diện tích đất để lập quỹ dự phòng, được sử dụng cho thuê hoặc đấu thầu với thời hạn 3 năm.

Đối tượng được điều chỉnh ruộng đất bao gồm: các hộ có thu nhập từ nông nghiệp; quân nhân tại ngũ từ hạ sĩ quan trở xuống, có hộ khẩu thường trú tại địa phương trước khi nhập ngũ; cán bộ hưu trí, mất sức lao động và cán bộ xã, được cân đối theo mức bình quân (1 suất tương đương 2.000 m²). Các hộ trước đây không nhận khoán nhưng nay có nhu cầu được cấp 70% diện tích bình quân. Các đối tượng như giáo viên, cán bộ y tế, hộ mới nhập cư (bao gồm công nhân giảm biên chế), hộ sinh con ngoài kế hoạch và hộ sản xuất kém hiệu quả được cấp 50% diện tích bình quân. Riêng các hộ thuộc đối tượng chính sách (thân nhân chủ yếu của liệt sĩ, thương binh hạng 1/4) được cấp thêm 1 suất bình quân mỗi hộ.

Các hộ có đăng ký kinh doanh ngành nghề ổn định không được cân đối ruộng đất. Những hộ hoặc nhân khẩu rời địa phương quá 6 tháng sẽ bị thu hồi đất. Ruộng đất của các hộ ngoài xã đã bị cất xâm canh không được giải quyết và xã không có chủ trương cấp ruộng đất cho các đối tượng ngoài địa bàn.

Hợp tác xã mua bán của xã chủ yếu chỉ làm nhiệm vụ nhận các mặt hàng thiết yếu (nước mắm, dầu lửa) về bán cho bà con trong xã. Lúc này, ở xã

chưa có hàng chủ lực để xuất khẩu mà chỉ thực hiện đổi lúa lấy hàng hoặc lấy tiền mua hàng. Năm 1988, thực hiện thu mua ủy thác hàng xuất khẩu có khá hơn các năm trước (2.070 kg hạt đào, 3.040 kg mè).

Hợp tác xã tín dụng của xã tuy duy trì hoạt động nhưng chưa thật sự hiệu quả. Trong 2 năm 1987 - 1988, đã huy động Nhân dân trong xã gửi tiền tiết kiệm được hơn 1.500.000 đồng; ngoài ra vận động bà con mua công trái trên 43.000 đồng tiền mặt và 3 tấn lúa.

Công tác giáo dục tiếp tục được duy trì và từng bước nâng chất lượng. Bậc học phổ thông và mẫu giáo được tổ chức tương đối đầy đủ với tổng số 1.620 học sinh đang theo học, đạt tỷ lệ bình quân 3,7 người dân có một người đi học. Đội ngũ giáo viên gồm 40 người, trình độ chuyên môn sư phạm từng bước được nâng lên, góp phần cải thiện chất lượng dạy và học. Đến năm 1994 cơ sở vật chất trường lớp được tiếp tục đầu tư sửa chữa, xây mới, không còn tình trạng tạm bợ, giảm rõ tình trạng học ba ca. Số học sinh đến lớp được huy động ngày càng nhiều; riêng năm học 1994–1995, toàn xã có 2.590 học sinh đến trường, tăng 38 học sinh so với năm học trước. Tỷ lệ học sinh lên lớp đạt 95,3%, tỷ lệ tốt nghiệp tiểu học đạt 92,7%, tốt nghiệp phổ thông cơ sở đạt

84,6%, cho thấy chất lượng giáo dục tiếp tục được cải thiện.

Công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục tiểu học chưa được chỉ đạo quyết liệt nên kết quả còn hạn chế. Dù đã vận động được 40 em ra lớp trong chương trình xóa mù chữ nhưng tỷ lệ học sinh đến lớp chưa cao, bình quân khoảng 5 người dân mới có 1 người đi học. Số học sinh bỏ học cuối cấp tiểu học còn ở mức cao (khoảng 5%), nguyên nhân chủ yếu do hoàn cảnh kinh tế gia đình còn nhiều khó khăn. Bên cạnh đó, hệ thống trường lớp tuy đã có sửa chữa và xây mới nhưng vẫn chưa đáp ứng nhu cầu học tập ngày càng tăng của học sinh.

Trạm Y tế xã được củng cố về tổ chức, duy trì hoạt động thường xuyên. Các chương trình y tế quốc gia như tiêm chủng mở rộng, bổ sung vitamin A, phòng chống lao được triển khai khá tốt, không để xảy ra dịch bệnh lớn trên địa bàn. Trạm y tế xã đã phối hợp tốt với ngành y tế cấp trên tổ chức các đợt khám bệnh, cấp phát thuốc miễn phí cho người dân. Riêng trong hai năm 1993 và 1994, đã có hai đợt khám chữa bệnh tập trung do các y bác sĩ huyện và tỉnh hỗ trợ, góp phần giảm áp lực khám chữa bệnh tại trạm y tế địa phương. Công tác dân số – kế hoạch hóa gia đình được chú trọng. Xã đã kiện toàn Ban

Chỉ đạo công tác dân số và xây dựng mạng lưới cộng tác viên tại các Hợp tác xã. Nhờ đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, xã cơ bản đạt và vượt các chỉ tiêu kế hoạch hóa gia đình. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên giảm dần qua từng năm; năm 1994 đạt 2,05%, giảm 0,2% so với năm 1993, tiến gần hơn mức kiểm soát theo yêu cầu.

Hoạt động văn hóa – thông tin có nhiều cố gắng phục vụ nhiệm vụ chính trị ở địa phương. Các hình thức tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước được duy trì như cổ động trực quan, phát thanh bằng loa truyền thanh, tổ chức chiếu phim lưu động, tuy nhiên phong trào văn nghệ, thể dục thể thao trong xã phát triển chậm, chưa sôi nổi. Trước tình hình một số điểm dịch vụ văn hóa có biểu hiện lệch chuẩn, xã đã phối hợp với Phòng Văn hóa – Thông tin huyện tổ chức kiểm tra, xử lý kịp thời một số trường hợp chiếu băng hình có nội dung không lành mạnh, góp phần xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh.

Năm 1988, do nhiều vụ sản xuất mất mùa liên tiếp, nạn thiếu đói xảy ra trên diện rộng ở xã Hàm Liêm. Trước tình hình đó, Đảng ủy xã chỉ đạo tập trung cứu đói, không để người dân nào bị đói. Đến tháng 9/1988, toàn xã có 5.238 người thiếu đói,

trong đó 1.527 người có khả năng tự khắc phục, còn 3.098 người thiếu đói một tháng và 613 người thiếu đói hai tháng cần được cứu trợ. Để khắc phục khó khăn, tỉnh và huyện đã chi viện, hỗ trợ cứu trợ cho 812 hộ/2.189 khẩu. Ngoài ra, huyện vận động Nhân dân xã Hàm Nhơn (nay là thị trấn Phú Long) trợ cấp 3 tấn gạo cho xã, nhờ vậy đã góp phần giảm bớt khó khăn cho các gia đình thiếu đói, nhất là những hộ đông con hoặc thiếu sức lao động. Trong những năm tiếp theo, xã tận dụng các nguồn vốn từ chương trình 327, chương trình 120 và các dự án vay ưu đãi với tổng số tiền 135,4 triệu đồng nhằm hỗ trợ các hộ nghèo phát triển sản xuất, tạo việc làm cho lao động địa phương. Nhờ sản xuất phát triển nên đời sống của phần lớn xã viên từng bước được cải thiện; nhiều hộ đã ổn định kinh tế, xây dựng nhà cửa kiên cố, mua sắm các phương tiện sinh hoạt như xe máy, tivi, cassette. Đến cuối năm 1994, tỷ lệ hộ nghèo trong xã giảm còn 34%, giảm 6% so với năm 1992. Tuy nhiên, tình trạng nghèo vẫn tập trung chủ yếu ở các gia đình chính sách, hộ neo đơn và những hộ thiếu sức lao động. Hơn 50% lao động nông nghiệp vẫn thiếu việc làm trong mùa nắng, trong khi xã chưa tìm ra giải pháp hiệu quả để khắc phục tình trạng này.

Hoạt động đền ơn đáp nghĩa được tỉnh, huyện, xã và các hợp tác xã đặc biệt quan tâm chăm lo bằng nhiều hình thức cụ, thể thiết thực như: tặng sổ tiết kiệm, sửa chữa nhà ở, thăm viếng gia đình thân nhân liệt sĩ khi qua đời. Năm 1988, địa phương đã trao tặng sổ tiết kiệm trị giá 7,7 triệu đồng (trong đó tỉnh và huyện 6,3 triệu đồng, xã 400.000 đồng, hợp tác xã 1 triệu đồng), tu sửa nhà tình nghĩa với kinh phí 6,6 triệu đồng. Ngoài ra, cán bộ, Nhân dân, các sở ban, ngành của huyện, hội đồng hương và các tổ chức đoàn thể ngoài huyện cũng đã đóng góp, trao tặng sổ tiết kiệm tình nghĩa cho thân nhân liệt sĩ với tổng trị giá 3,5 triệu đồng. Ngày 29/8/1994, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Pháp lệnh số 36-L/CTN “về việc ưu đãi người hoạt động cách mạng, liệt sĩ và gia đình liệt sĩ, thương binh, bệnh binh, người hoạt động kháng chiến, người có công giúp đỡ cách mạng”. Thực hiện Pháp lệnh này, Đảng ủy và chính quyền xã Hàm Liêm đã chỉ đạo cán bộ chính sách xã hội lập hồ sơ đề nghị Nhà nước phong tặng danh hiệu cao quý “Bà mẹ Việt Nam Anh hùng”⁽¹⁾ cho các bà mẹ có hộ khẩu tại xã đủ tiêu chuẩn theo

(1) Theo nội dung Pháp lệnh số 36, “*Bà mẹ Việt Nam anh hùng*” là danh hiệu mà Nhà nước tặng hoặc truy tặng những phụ nữ Việt Nam có nhiều cống hiến, hy sinh vì sự nghiệp giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế.

quy định. Đến năm 1995, Nhà nước đã phong tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam Anh hùng cho 48 bà mẹ trong xã, qua hai đợt.

Xã thực hiện tốt công tác tuyển chọn và gọi thanh niên nhập ngũ, hằng năm hoàn thành vượt chỉ tiêu giao quân. Việc diễn tập động viên quân dự bị và diễn tập lực lượng dân quân tự vệ cấp quân khu được tổ chức chu đáo, đạt kết quả tốt, được cấp trên tặng giấy khen. Huấn luyện hằng năm hoàn thành đúng kế hoạch, đạt chỉ tiêu đề ra. Tỷ lệ phát triển lực lượng dân quân tự vệ đạt 1,84% so với tổng dân số, đảm bảo yêu cầu xây dựng lực lượng tại chỗ. Tuy nhiên, tình trạng thanh niên bỏ ngũ, đào ngũ hằng năm vẫn còn xảy ra. Việc quản lý quân nhân dự bị chưa chặt chẽ, động viên tư tưởng cho lực lượng này chưa được chú trọng, dẫn đến số quân dự bị tham gia diễn tập còn thấp.

Thực hiện Chỉ thị 135 của Hội đồng Bộ trưởng về củng cố an ninh cơ sở, xã triển khai nhiều biện pháp nhằm tăng cường bảo đảm an ninh, trật tự. An ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội cơ bản được giữ vững, nhưng kỷ luật, kỷ cương trong xã hội còn buông lỏng; ý thức chấp hành pháp luật và tôn trọng chính quyền chưa cao. Tình trạng lấn chiếm ruộng đất, xây dựng nhà trái phép xảy ra phổ biến. Các

hành vi vi phạm trật tự công cộng như say rượu gây rối, đánh nhau gây thương tích, trộm cắp có xu hướng gia tăng, trong khi công tác xử lý chưa kịp thời, thiếu kiên quyết, một số vụ việc chưa được giải quyết dứt điểm. Công tác quản lý hộ tịch, hộ khẩu còn lỏng lẻo, đặc biệt là khu vực dọc tuyến kênh sông Quao, dẫn đến khó khăn trong kiểm soát dân cư. Phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc phát triển chậm, chưa hình thành được mạng lưới an ninh Nhân dân hiệu quả ở các địa bàn dân cư, ảnh hưởng đến công tác giữ gìn an ninh, trật tự tại cơ sở.

Về công tác xây dựng Đảng, Đảng bộ xã tập trung tổ chức quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI và các Nghị quyết 2, 3, 4, 5 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VI), Nghị quyết Trung ương 3 (khóa VII).

Cuối năm 1988, Đảng bộ xã có 5 chi bộ hợp tác xã nông nghiệp với 84 đảng viên (34 nữ). Trong đó, có 19 đảng viên nghỉ hưu, 31 đảng viên mất sức lao động hoặc xuất ngũ, 32 đảng viên tại chỗ. Có 39 đảng viên được phân công công tác trong bộ máy Đảng, chính quyền, quản lý kinh tế và các đoàn thể; 37 đảng viên lớn tuổi hoặc hạn chế năng lực chưa được phân công nhiệm vụ. Trong công tác kiểm tra, xử lý vi phạm, Đảng bộ đã thi hành kỷ luật 9 đảng

viên: cảnh cáo 3, cách chức 1, khai trừ 2, xóa tên 3 đảng viên. Cuối năm 1994, Đảng bộ có 6 chi bộ (gồm 5 chi bộ hợp tác xã và 1 chi bộ cơ quan mới thành lập) với 75 đảng viên (số lượng giảm so với năm 1988 do có đảng viên xin ra khỏi Đảng và bị xóa tên).

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa VII) *về một số nhiệm vụ đổi mới và chỉnh đốn Đảng*, Đảng ủy xã xây dựng Chương trình hành động xác định nhiệm vụ trọng tâm: tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng, chỉnh đốn tổ chức, duy trì sinh hoạt định kỳ, quản lý chặt chẽ đảng viên, đẩy mạnh tự phê bình và phê bình, phát triển đảng viên mới, đồng thời thực hiện phân loại, sàng lọc đảng viên. Theo đó, đảng viên hạn chế kiến thức, năng lực, sức khỏe, hoàn cảnh khó khăn, không có khả năng phấn đấu, nếu tự nguyện xin ra khỏi Đảng thì xem xét cho ra; đảng viên lạc hậu về chính trị, không còn thiết tha với Đảng thì vận động ra khỏi Đảng; đảng viên vi phạm tư cách, đã bị kỷ luật nhưng không chuyển biến thì đưa ra khỏi Đảng; kiên quyết khai trừ những người không còn đủ tư cách đảng viên. Sau hơn một năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 3, bước đầu đạt kết quả; các chi bộ được sắp xếp lại phù hợp theo địa bàn, sinh hoạt chi bộ có chuyển biến tiến bộ,

công tác phân công nhiệm vụ cho đảng viên được chú trọng. Tuy nhiên, đến năm 1992, toàn Đảng bộ vẫn còn gần 55% đảng viên chưa được phân công nhiệm vụ. Đảng bộ tiếp tục triển khai các biện pháp kiện toàn tổ chức, củng cố chi ủy, chấn chỉnh công tác phân công và quản lý đảng viên. Tỷ lệ đảng viên được phân công nhiệm vụ cụ thể đạt 42%. Đảng bộ chú trọng tạo nguồn phát triển đảng viên, từng bước củng cố vai trò lãnh đạo của các chi bộ, phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của đảng viên. Công tác quy hoạch cán bộ được thực hiện, bước đầu phục vụ công tác chuẩn bị nhân sự cho bầu cử Hội đồng nhân dân và Ủy ban Nhân dân xã. Đồng thời, Đảng bộ quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, cử cán bộ tham gia các lớp trung cấp lý luận chính trị và chuyên môn nghiệp vụ.

Tháng 4/1987, cử tri trong xã bầu cử Hội đồng Nhân dân 3 cấp nhiệm kỳ (1987 - 1989). Sau bầu cử, HĐND xã họp phiên họp đầu tiên bầu UBND xã. Bộ máy Ủy ban nhân dân xã được kiện toàn, hoạt động đi dần vào nề nếp, tổ chức thực hiện có kết quả các nhiệm vụ đã đề ra. Tuy nhiên, Hội đồng nhân dân xã chưa phát huy đúng mức vai trò, vị trí của mình. Việc cụ thể hoá nghị quyết của Đảng còn chậm; biện pháp tổ chức thực hiện chưa cụ thể.

Ngày 20/11/1994, cử tri trong xã tham gia bầu cử Hội đồng nhân dân 3 cấp (nhiệm kỳ 1994 - 1999) đạt kết quả. Hội đồng nhân dân xã Hàm Liêm khóa VII (nhiệm kỳ 1994 - 1999) gồm 25 đại biểu. Tại phiên họp đầu tiên của Hội đồng nhân dân xã, đồng chí Lương Thanh Hương được bầu làm Chủ tịch Hội đồng nhân dân; đồng chí Tiêu Đình Hùng làm Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân; đồng chí Tiêu Đình Mẫn làm Chủ tịch Ủy ban Nhân dân xã; đồng chí Phan Văn Phòng làm Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Qua các kỳ bầu cử, tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã được củng cố, đi vào nề nếp hơn. Hội đồng nhân dân xã duy trì các kỳ họp định kỳ và từng bước nâng chất lượng. Công tác quản lý điều hành của Ủy ban nhân dân xã có chủ động hơn. Tuy nhiên, Hội đồng nhân dân xã còn lúng túng trong thực hiện chức năng giám sát, chưa phát huy đầy đủ vai trò là cơ quan quyền lực nhà nước tại địa phương. Hiệu lực quản lý và điều hành của Ủy ban nhân dân xã còn hạn chế, chưa tuân thủ tốt nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể từng bước đổi mới nội dung, phương thức hoạt động. Mặt trận

xã tuyên truyền chủ trương, chính sách, nghị quyết của Đảng và Nhà nước trong nhân dân; làm nòng cốt trong các cuộc vận động như mua công trái, gửi tiền tiết kiệm, góp vốn cổ phần vào quỹ bảo thọ, quỹ tín dụng...

Hội Nông dân xã được củng cố về tổ chức. Hầu hết cán bộ Hội đều kiêm nhiệm trong các ngành, các giới xã và Ban quản trị các hợp tác xã. Thực hiện chủ trương đổi mới quản lý trong nông nghiệp, hầu hết nông dân tích cực thực hiện cải tiến cơ chế khoán, phát huy quyền làm chủ của mình trong sản xuất, thật sự làm chủ ruộng đồng. Tư tưởng nông dân phấn khởi, bám ruộng đồng để sản xuất, góp phần hoàn thành chương trình lương thực của địa phương.

Đầu năm 1987, Đoàn Thanh niên xã được củng cố về tổ chức từ Ban chấp hành Đoàn xã đến các chi đoàn trực thuộc, bước đầu duy trì khá tốt các phong trào trong thanh niên. Tuy nhiên, đến cuối năm 1987 do thiếu cán bộ đoàn, chưa củng cố kịp thời nên phong trào Đoàn của xã có chiều hướng chậm lại, chỉ có Đoàn đội trong trường học còn duy trì hoạt động.

Hội Phụ nữ xã cố gắng tổ chức khá tốt các phong trào trong phụ nữ như phong trào sinh đẻ có

kế hoạch; vận động mua công trái, gửi tiền tiết kiệm; nhận đỡ đầu con liệt sĩ mồ côi; vận động con em lên đường nhập ngũ; xây dựng nếp sống mới, con người mới XHCN; hưởng ứng tích cực việc cải tiến cơ chế khoán trong nông nghiệp, làm nòng cốt trong lao động sản xuất.

Cuối năm 1987, Hội Chữ thập đỏ của xã được thành lập, số lượng hội viên phát triển chưa nhiều. Tuy mới hình thành nhưng có nhiều cố gắng trong hoạt động. Trong đợt nắng hạn sau đó, thực hiện sự chỉ đạo của trên, Hội đã chọn 32 người đề nghị Tỉnh hội và Huyện hội cứu trợ và đã được trợ cấp 50 mét vải và 50 hộp thuốc bổ.

Tuy nhiên Mặt trận Tổ quốc xã chưa phát huy tốt chức năng tập hợp rộng rãi các tầng lớp nhân dân; các tổ chức đoàn thể, dù duy trì được sự ổn định về mặt tổ chức, nhưng hiệu quả hoạt động vẫn còn hạn chế, chưa tạo được chuyển biến rõ rệt.

II. Hàm Liêm bắt đầu chuyển mình vươn lên, khai thác tiềm năng lợi thế, phát triển sản xuất nông nghiệp từng bước theo hướng công nghiệp hóa – hiện đại hóa, ổn định và cải thiện đời sống Nhân dân (1995-2000)

Từ ngày 24/8 đến 25/8/1995, Đảng bộ xã Hàm Liêm tiến hành Đại hội lần thứ IX (nhiệm kỳ 1996 - 1998)⁽¹⁾ với sự tham dự của 70/76 đảng viên. Đại hội đã nghe báo cáo tổng kết nhiệm kỳ VIII (1993-1995), phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ tới và bầu 11 đồng chí vào Ban Chấp hành Đảng bộ xã lần thứ IX. Đồng chí Lương Thanh Hương được bầu làm Bí thư, đồng chí Trần Văn Búp được bầu làm Phó Bí thư Thường trực, đồng chí Tiêu Đình Mẫn làm Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã. Đại hội cũng bầu Đoàn đại biểu gồm 8 chính thức và 2 dự khuyết tham dự đại hội Đảng bộ huyện. Đến năm 1998, Đảng bộ xã Hàm Liêm tổ chức Hội nghị giữa nhiệm kỳ, đánh giá kết quả đạt được từ năm 1995 đến 1998 và đề ra phương hướng từ năm 1998 đến năm 2000.

⁽¹⁾ Theo Điều 22, Chương V, Điều lệ Đảng lần thứ VIII: “Đại hội đại biểu hoặc đại hội đảng viên của tổ chức cơ sở đảng do cấp uỷ cơ sở triệu tập: cơ sở xã, phường, thị trấn năm năm một lần”. (Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam, do ĐH đại biểu toàn quốc lần thứ VIII thông qua ngày 01-7-1996, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.34).

Thuận lợi nổi bật trong giai đoạn này là từ năm 1995, công trình thủy lợi Sông Quao được đầu tư cơ bản hoàn thành và đưa vào khai thác⁽¹⁾, xã Hàm Liêm có nguồn nước tưới chủ động, là điều kiện hết sức quan trọng để giải phóng mạnh mẽ năng lực sản xuất trong nông nghiệp nhất là về đất đai, lao động, tạo bước ngoặt để Hàm Liêm phát triển sau bao năm “đồng khô cỏ cháy, nước chờ mong”.

Khi có nguồn nước Sông Quao, sản xuất nông nghiệp xã Hàm Liêm phát triển nhanh, bà con tích cực đầu tư thâm canh, tăng vụ. Năm 1998, sản lượng lương thực đạt 5.750 tấn, bằng 95% kế hoạch (6.000 tấn), bình quân lương thực đầu người đạt 700 kg. Đến vụ mùa năm 2000, tổng diện tích gieo trồng tăng lên 1.200 ha. Sản lượng lương thực tăng từ 4.850 tấn (năm 1995) lên 7.500 tấn (năm 2000), bình quân mỗi năm tăng 441,5 tấn. Phong trào khai hoang, phục hóa nhất là vùng dọc tuyến kênh Sông Quao phát triển mạnh với trên 600 ha. Cơ cấu cây trồng tiếp tục chuyển đổi theo nhu cầu thị trường, ngoài cây lúa, tập trung phát triển cây mía và thanh long. Riêng cây mía, năm 1995, diện tích trồng đạt 36 ha, sản lượng 75 tấn. Đến năm 1997, khi Nhà

⁽¹⁾ Công trình được khánh thành vào năm 1997, dung tích 76 triệu m³ nước, dài hơn 20km.

máy Đường Bình Thuận tại (Ma lâm) đi vào hoạt động, diện tích trồng mía tăng lên 175 ha. Tuy nhiên, đến năm 2000, diện tích trồng mía giảm còn 167 ha và có xu hướng tiếp tục thu hẹp, do nông dân mất niềm tin vào nhà máy đường bởi giá thu mua không ổn định, quy trình thu mua phức tạp, gây khó khăn cho người trồng mía, nhiều nông dân thua lỗ, không có khả năng trả nợ vay ngân hàng. Nhiều hộ dân đã chuyển đổi đất trồng lúa sang trồng thanh long, đào ao nuôi cá nước ngọt, bước đầu mang lại hiệu quả kinh tế.

Bên cạnh trồng trọt, chăn nuôi và một số ngành nghề dịch vụ bước đầu phát triển. Đàn heo từ 3.210 con (năm 1995) tăng lên 3.900 con (năm 2000). Đẩy mạnh Cơ giới hóa nông nghiệp, đạt 90–95% ở khâu làm đất và 100% ở khâu gieo hạt.

Trong chỉ đạo sản xuất, xã khuyến khích mở rộng các dịch vụ vật tư nông nghiệp, đẩy mạnh công tác khuyến nông nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển sản xuất, tổ chức các lớp tập huấn ngắn ngày về quản lý dịch hại tổng hợp (IPM) cho nông dân, nâng cao kiến thức và kỹ năng canh tác. Dịch vụ cung ứng vật tư nông nghiệp từng bước được mở rộng; công tác thủy nông được củng cố, góp phần đảm bảo nước tưới kịp thời cho sản xuất.

Nhằm khai tốt tiềm năng về đất đai của xã Hàm Liêm và các xã lân cận đồng thời phát huy tốt hiệu quả nguồn nước Sông Quao, vào đầu năm 1997, Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt dự án “quy hoạch vùng nguyên liệu mía của Nhà máy Đường” với diện tích 667 ha gồm 3 xã Hàm Liêm, Hàm Hiệp, Hàm Chính, trong đó xã Hàm Liêm 378ha; cuối năm 1997, Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục phê duyệt “dự án ổn định dân di cư tự do tại xã Hàm Liêm” với tổng diện tích 1200 ha, trong đó xã Hàm Liêm 900 ha nhưng diện tích có khả năng sản xuất là 607 ha, còn lại thuộc xã Hàm Chính. Các dự án trên được triển khai đã góp phần quan trọng giải phóng nguồn lực về đất đai, lao động, tiền vốn trong nhân dân xã Hàm Liêm, đẩy mạnh phát triển sản xuất nông nghiệp, sản phẩm hàng hóa tăng lên, góp phần tăng thu nhập và cải thiện cuộc sống cho nhân dân. Vùng dọc tuyến kênh Sông Quao trở thành vùng nông nghiệp phát triển sôi động của xã Hàm Liêm.

Việc giải quyết tranh chấp ruộng đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn xã Hàm Liêm được đẩy mạnh. Tuy nhiên, tình trạng lấn chiếm và tranh chấp đất đai diễn ra gay gắt, phức tạp. Tính đến năm 1995, toàn xã có 250 lượt đơn khiếu nại, chủ yếu liên quan đến yêu cầu đòi lại

ruộng đất cũ, đất đã xử lý theo chính sách, đất hương hỏa, đất họ tộc, hoặc đất xâm canh đã giao khoán ổn định cho người khác. Nhiều trường hợp ngang nhiên lấn chiếm đất đã giao khoán, thậm chí có người từ Phan Thiết trực tiếp tham gia lấn chiếm.

Đầu năm 1996, tại Hợp tác xã 3 có 21 hộ tự ý lấn chiếm 7,6 ha đất. Đến cuối năm 1996, toàn xã có 68 hộ lấn chiếm tổng cộng 34,2 ha, làm cho 112 nông dân thiếu đất sản xuất, 36 hộ không còn đất canh tác. Các hộ lấn chiếm không chỉ gây khó khăn cho sản xuất mà còn không thực hiện nghĩa vụ nộp thuế và các khoản đóng góp khác cho Nhà nước, nghiêm trọng nhất tại hợp tác xã 1 (11 hộ lấn chiếm 6,6 ha) và Hợp tác xã 4 (39 hộ lấn chiếm 16,4 ha). Từ năm 1992, một số người dân ở Phan Thiết đã về lấn chiếm 2,9 ha đất; đến tháng 12/1994, tiếp tục chiếm 1,2 ha đất lúa của tập thể và lấy một chiếc xe đạp của lực lượng dân quân đang làm nhiệm vụ ngăn chặn. Các vụ lấn chiếm không chỉ gây mất đoàn kết trong nội bộ nông dân mà còn làm ảnh hưởng đến trật tự xã hội ở địa phương đồng thời là nguyên nhân chính khiến tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất bị chậm.

Đến cuối năm 1996, toàn xã mới cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 734/1.471 hộ (đạt

49,9%), tương ứng 568/1.262 ha (đạt 45%). Trong đó, Hợp tác xã 2, 3 và 5 đạt tỷ lệ cấp trên 95%; hợp tác xã 1 cấp được 80/250 hộ; riêng Hợp tác xã 4 chưa cấp được giấy chứng nhận cho hộ nào. Mục tiêu hoàn thành cấp giấy chứng nhận cho toàn xã trong quý II/1994 không đạt được do các tranh chấp kéo dài, phức tạp.

Trước tình hình trên, Đảng bộ xã tập trung quán triệt, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, vận động Nhân dân chấp hành chính sách đất đai của Nhà nước. Đồng thời, Đảng ủy chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể phối hợp chặt chẽ trong công tác giải quyết tranh chấp, từng bước ổn định tình hình và đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Đảng ủy xã chỉ đạo tiếp tục tuyên truyền nâng cao ý thức cho nông dân bị mất đất, động viên họ bảo vệ quyền lợi hợp pháp đối với phần đất đã được giao khoán.

Xã tập trung giải quyết các tranh chấp tại hai hợp tác xã trọng điểm là Hợp tác xã 1 và 4, nơi có tình trạng lấn chiếm phức tạp nhất. Đối với các trường hợp lấn chiếm trái phép, sau nhiều lần vận động, thuyết phục nhưng không giao trả đất, xã kiên quyết xử lý. Cụ thể, đối với cán bộ, đảng viên vi phạm, xã thu hồi đất và xử lý theo quy định của

Đảng và chính quyền. Với các hộ lán chiếm kéo dài, đã được giáo dục, vận động nhưng không khắc phục, xã lập hồ sơ vi phạm, đề nghị xử lý theo pháp luật.

Thực hiện chủ trương phát triển kinh tế hợp tác và hợp tác xã Ủy ban nhân dân xã Hàm Liêm chỉ đạo chuyển đổi 2/5 hợp tác xã nông nghiệp (hợp tác xã 3 và 5) vào năm 1997. Hai hợp tác xã 3 và 5 sau khi chuyển đổi đi vào hoạt động chủ yếu làm 2 dịch vụ là thủy nông và vật tư nông nghiệp. Tuy nhiên, hiệu quả mà các hợp tác xã mang lại cho xã viên còn quá thấp so với yêu cầu. Còn hợp tác xã 1, 2, 4 làm các thủ tục giải thể, tổ chức hội nghị xã viên công khai và giải thể, bàn giao tài sản cho Ủy ban nhân dân xã. Thời gian này, cán bộ quản lý hợp tác xã lơ là, quản lý tài sản lỏng lẻo để tài sản thất thoát khá nhiều.

Công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp - dịch vụ phát triển chủ yếu trên lĩnh vực xay xát lương thực và cơ giới hóa phục vụ sản xuất nông nghiệp với quy mô nhỏ và theo thời vụ. Đến năm 2000, toàn xã có 15 cơ sở xay xát lương thực với công suất 2-5 tấn/ca, 70 máy công nông đảm nhận 70% khâu làm đất và 95% khâu ra hạt. Các dịch vụ may mặc, hớt tóc, buôn bán nhỏ có chiều hướng phát triển.

Theo kế hoạch phát triển công nghiệp tỉnh Bình Thuận, năm 1998 tỉnh triển khai đầu tư khu công nghiệp Phan Thiết giai đoạn 1 với diện tích 68 ha, trong đó phần đất thu hồi của xã Hàm Liêm tại thôn 3 giao cho khu công nghiệp là 28 ha. Từ khi có khu công nghiệp Phan Thiết đã thúc đẩy thương mại dịch vụ khu vực số 3 Hàm Liêm phát triển, tạo thêm việc làm và thu nhập cho bà con trong khu vực.

Việc xây dựng cơ sở hạ tầng được quan tâm đầu tư nhiều hơn. Trong nhiệm kỳ xã được đầu tư một số công trình thiết yếu như kéo điện khu Tân Nông - Xóm Mía với tổng kinh phí gần 200 triệu đồng; tuyến đường xã hơn 3 km Chi cục di dân đầu tư hoàn thành một đoạn đường Láng Quao dài hơn 6 km kinh phí trên 1 tỷ đồng. Phong trào Nhân dân đóng góp công sức, tiền của làm giao thông, thuỷ lợi phát triển khá, từ năm 1995 đến 2000, Nhân dân đã đóng góp gần 850 triệu đồng, chiếm 25% tổng vốn đầu tư xây dựng cơ bản.

Về giáo dục, tỷ lệ huy động trẻ em vào mẫu giáo và lớp 1 tăng qua các năm, đạt trên 99% đối với lớp 1. Đến năm 2000, toàn xã có 47 lớp học, gồm 7 lớp mẫu giáo, 29 lớp tiểu học và 11 lớp trung học cơ sở, tổng cộng 1.721 học sinh (210 mẫu giáo, 1.123 tiểu học, 318 trung học cơ sở) và 66 cán bộ, giáo

viên, nhân viên. Xã được công nhận đạt chuẩn xóa mù chữ và phổ cập giáo dục tiểu học vào năm 1998. Xã đã điều tra và mở các lớp xóa mù chữ cho đối tượng từ 15 đến 25 tuổi tại 5 thôn, nhưng các lớp này không được duy trì lâu dài.

Trạm Y tế xã được đầu tư xây dựng mới năm 1998, thực hiện tốt các chương trình y tế quốc gia và khám điều trị bệnh cho Nhân dân. Chương trình Dân số kế hoạch hóa gia đình thực hiện đạt kết quả khá. Tỷ lệ giảm sinh năm 1995 là 2,1% đến năm 2000 còn 1,46%.

Phong trào “Đền ơn đáp nghĩa” luôn được coi trọng và thực hiện có kết quả. Chương trình xóa đói giảm nghèo được triển khai thường xuyên. Thông qua các tổ chức, đoàn thể, xã đã huy động nhiều nguồn vốn hỗ trợ. Từ năm 1995 đến 2000, hơn 1.000 lượt hộ dân được vay trên 3 tỷ đồng, góp phần cải thiện đời sống cho một bộ phận Nhân dân, nhờ đó, tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 21% xuống còn 13,8%, và xã không còn hộ đói.

Phong trào xây dựng “cuộc sống mới, nếp sống văn hóa” ở địa bàn dân cư và phát động xây dựng làng văn hóa thôn 5 được Nhân dân tham gia hưởng ứng. Tháng 8/2000, xã mới bố trí được cán bộ làm công tác văn hóa thông tin, hoạt động mới bắt

đầu do hệ thống loa truyền thanh chưa hoàn thành trang bị từ xã đến thôn.

Quốc phòng – an ninh. Công tác giao quân được thực hiện nghiêm túc luôn đạt 100% chỉ tiêu được giao hàng năm. Xây dựng lực lượng và huấn luyện dân quân tự vệ hàng năm đạt yêu cầu. Tính đến năm 2000, tổng số dân quân toàn xã là 248 đồng chí, trong đó lực lượng cơ động 28, dân quân tại chỗ 186, các binh chủng 34. Ban chỉ huy quân sự xã tổ chức nhiều đợt huấn luyện cho dân quân tự vệ, quân dự bị hạng 1, huấn luyện các binh chủng phòng không, trinh sát, thông tin, cối 82. Công tác trực sẵn sàng chiến đấu được duy trì thường xuyên theo kế hoạch. Ban Công an xã được kiện toàn với 9 đồng chí, trong đó có 6 công an viên. Xã đẩy mạnh phong trào toàn dân tham gia phòng chống tội phạm, đồng thời Ban Công an xã tổ chức lễ ký kết liên tịch với Ban chỉ huy quân sự, Đoàn Thanh niên và Hội Cựu chiến binh xã nhằm phối hợp phòng ngừa và tố giác tội phạm. Nhờ đó, công tác trấn áp tội phạm đạt nhiều kết quả, với sự hỗ trợ tích cực từ Nhân dân trong việc cung cấp thông tin, góp phần phát hiện và xử lý nhiều vụ việc, đảm bảo an ninh trật tự tại địa phương. Vào tháng 7/1999, Công an huyện phối hợp Ban Công an xã điều tra vụ việc tại Ban Quản lý

Hợp tác xã Hàm Liêm, nơi Chủ nhiệm, Phó chủ nhiệm và Kế toán từ năm 1996 đến năm 1998, lạm dụng chức vụ, quyền hạn để che giấu diện tích tưới tiêu, bỏ ngoài sổ sách và lập chứng từ khống, tham ô tài sản xã hội chủ nghĩa. Hành vi này gây thiệt hại 41.780 kg lúa, tương đương hơn 58 triệu đồng. Qua quá trình đấu tranh, cơ quan chức huyện thu hồi gần 30 triệu đồng và hoàn thiện hồ sơ để xử lý theo quy định pháp luật⁽¹⁾.

Về công tác xây dựng Đảng, Đảng ủy xã tổ chức quán triệt trong cán bộ và đảng viên Nghị quyết Trung ương 3 về đổi mới chính đốn Đảng, các nghị quyết Trung ương 4, Trung ương 5, Trung ương 6 (lần 1 và 2). Qua học tập, quán triệt, nhận thức của cán bộ, đảng viên về công tác xây dựng chính đốn Đảng được nâng lên, tạo sự chuyển biến về trách nhiệm, tham gia thực hiện tốt nhiệm vụ của địa phương. Duy trì sinh hoạt đảng định kỳ. Tinh thần đấu tranh phê bình và tự phê bình trong nội bộ Đảng được duy trì. Thực hiện khá tốt các nguyên tắc trong sinh hoạt Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, xây dựng mối đoàn kết trong nội bộ. Thường xuyên củng cố phát huy vai trò lãnh đạo của chi bộ,

⁽¹⁾ Đảng ủy Công an huyện Hàm Thuận Bắc (2024), *Biên niên sự kiện lịch sử Công an huyện Hàm Thuận Bắc*, tr.56

nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên; chú ý công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và quan tâm chỉ đạo công tác phát triển đảng viên mới. Thời điểm năm 2000, Đảng bộ xã Hàm Liêm có 91 đảng viên, sinh hoạt tại 6 chi bộ.

Tháng 8/1998, xã Hàm Liêm có thay đổi về cán bộ chủ chốt. Ngày 21/7/1998, Huyện ủy Hàm Thuận Bắc có quyết định phân công đồng chí Tiêu Đình Mẫn - Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Hàm Liêm giữ chức Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy thay đồng chí Trần Văn Búp⁽¹⁾; phân công đồng chí Phan Văn Phòng, Đảng ủy viên - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Hàm Liêm, giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy xã và giới thiệu Hội đồng nhân dân xã bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã⁽²⁾.

Ngày 14/11/1999, cử tri xã Hàm Liêm tham gia bầu cử Hội đồng nhân dân 3 cấp. Hội đồng Nhân dân xã Hàm Liêm khóa VIII (nhiệm kỳ 1999 - 2004) có 24 đại biểu, chia thành 5 tổ hoạt động ở 5 thôn theo đơn vị bầu cử. Tại kỳ họp thứ nhất, đồng chí Lương Thanh Hương tiếp tục được bầu làm Chủ tịch

(1) Quyết định số 86 –QĐ/TV, ngày 21/7/1998 của Ban Thường vụ Huyện ủy Hàm Thuận Bắc

(2) Quyết định số 88 –QĐ/TV, ngày 21/7/1998 của Ban Thường vụ Huyện ủy Hàm Thuận Bắc

Hội đồng nhân dân; đồng chí Tiêu Đình Hùng - Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân; đồng chí Phan Văn Phòng - Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Hàm Liêm⁽¹⁾, đồng chí Lê Văn Cường làm Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Hoạt động của Mặt trận, các đoàn thể có tiến bộ, từng bước đa dạng hóa các loại hình tập hợp quần chúng. Mặt trận, các đoàn thể đã gắn việc tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước với tham gia giải quyết những vấn đề thiết thực, bức xúc của địa phương và vận động nhân dân thực hiện các phong trào, nhiệm vụ chính trị của địa phương. Trong nhiệm kỳ, Mặt trận, các đoàn thể: Phụ nữ, Nông dân, Cựu chiến binh, Chũ thập đỏ, Người cao tuổi, Đông y hoạt động đạt khá, Đoàn thanh niên đạt vững mạnh.

Mặt trận Tổ quốc xã Hàm Liêm với 16 tổ chức thành viên, trong 5 năm 1995 - 2000 đã củng cố 5 ban công tác Mặt trận tại các thôn để triển khai hiệu quả nhiệm vụ ở địa bàn dân cư. Ngoài ra, Mặt trận thực hiện vượt chỉ tiêu huyện giao trong vận động quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” và quyên góp trên 11 triệu đồng hỗ trợ đồng bào miền Trung bị bão lụt. Mặt trận cũng tích cực phối hợp với các ngành chức năng

⁽¹⁾ Tháng 9/2000, thôi chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

tham gia hòa giải, góp phần ổn định tình hình địa phương.

Đoàn Thanh niên xã củng cố những chi đoàn yếu kém, từng bước nâng dần hoạt động. Đến năm 2000, đội ngũ đoàn viên, thanh niên địa phương phát triển được 206 đoàn viên/9 chi đoàn (trong đó có 69 nữ) và 252 hội viên thanh niên. Ban chấp hành Xã Đoàn triển khai cho đoàn viên thực hiện các phong trào “Thanh niên lập nghiệp”, “Tuổi trẻ giữ nước”. Nhiều lượt đoàn viên tham gia dự tập huấn kỹ thuật trồng trọt và chăn nuôi; tham gia phong trào Chống mù chữ - Phổ cập giáo dục Tiểu học; tổ chức tuyên truyền luật Nghĩa vụ quân sự và vận động đoàn viên thanh niên trúng tuyển thi hành Nghĩa vụ quân sự.

Hội Phụ nữ xã Hàm Liêm đến năm 2000 có 884 hội viên, 5 chi hội, chiếm 41% phụ nữ trong xã. Có hơn 90% hội viên phụ nữ đã đăng ký thực hiện 4 nội dung cuộc vận động “Phụ nữ tích cực học tập, tích cực lao động sáng tạo, nuôi dạy con tốt, xây dựng gia đình hạnh phúc”. Chương trình giúp nhau phát triển kinh tế gia đình, hỗ trợ vốn tạo việc làm tăng thu nhập cho chị em được duy trì và phát triển. Tính riêng năm 1999, bằng nhiều nguồn vốn, Hội Phụ nữ xã đã tranh thủ lập dự án huy động vốn vay của ngân hàng phục vụ người nghèo gần 500 triệu

đồng cho 226 hội viên/10 tổ vay. Ngoài ra, Hội Phụ nữ xã còn vận động chị em tham gia các phong trào Đèn ớn đáp nghĩa, Dân số kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe cho phụ nữ và trẻ em, triển khai quy chế dân chủ ở thôn xóm.

Hội Nông dân xã thường xuyên củng cố tổ chức từ Ban chấp hành hội xã đến các chi hội thôn. Trong 5 năm qua, Hội đã phát triển 667 hội viên, 6 chi hội chiếm 39% số nông dân toàn xã. Thành lập được 05 tổ khuyến nông ở 05 thôn. Đến năm 2000, Câu lạc bộ Khuyến nông xã được thành lập, đã phát huy được vai trò hướng dẫn chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp cho nông dân trong xã. Phối hợp với trạm khuyến nông huyện tổ chức nhiều lớp tập huấn cây mía, cây lúa, thu hút nông dân tham dự như chọn giống lúa và cách sử dụng phân bón, thuốc trừ sâu, kỹ thuật trồng mía, chăn nuôi gà thả vườn, trồng măng cầu...

Hội Cựu chiến binh xã phát huy phẩm chất “Bộ đội cụ Hồ”, tiếp tục củng cố tổ chức ở 5 chi hội thôn, phát triển hội viên mới. Trong hội còn tổ chức vận động hội viên góp vốn hỗ trợ nhau phát triển kinh tế gia đình. Đến năm 2000, toàn xã có 147 hội viên, 5 chi hội, chiếm 94,2% so với số khảo sát. Qua khảo sát đời sống hội viên Cựu chiến binh có 29 hội

viên khá, 59 hội viên đạt trung bình, số còn lại nghèo và đã xóa đói.

Ngày 17/10/1998, xã Hàm Liêm tổ chức Đại hội thành lập Hội Người cao tuổi với 269 hội viên, đến năm 2000 đã tăng lên 447 hội viên ở 5 chi hội, hình thành được 15 tổ hội thuộc 5 chi hội. Có 100% cụ đăng ký thực hiện cuộc vận động “Ông bà, cha mẹ mẫu mực”, “sống lâu, sống khỏe, sống có ích”. Thường xuyên tổ chức thăm hỏi tặng quà hội viên ốm đau, mừng thọ, cũng như phúng điếu khi hội viên qua đời. Nhiều cụ cao tuổi, có uy tín còn tham gia vào những tổ hòa giải những xích mích xảy ra ở thôn xóm.

Năm 1999, Hội Chữ thập đỏ được củng cố, tổ chức đại hội bầu Ban chấp hành mới được 13 người, xây dựng 5 chi hội, trong đó có 2 chi hội của trường học, với tổng số 53 hội viên. Đến năm 2000, tổng số hội viên tăng lên 110. Ngoài ra còn tổ chức được 2 đội thiếu niên Chữ thập đỏ xung kích gồm 277 học sinh, được huấn luyện và đi vào hoạt động. Hội đã tổ chức nhiều đợt cứu trợ cho các đối tượng xã hội; tổ chức các thùng gạo từ thiện tại các nhà máy xay xát ủng hộ đồng bào lũ lụt; tham gia khám bệnh, phát thuốc miễn phí cho các đối tượng chính sách từ kinh phí của Tỉnh hội hỗ trợ.

Hội Đông y phát triển được 61 hội viên, hình thành 5/5 chi hội thôn. Tổ chức nhiều lớp tập huấn, bồi dưỡng về sử dụng thuốc y học cổ truyền, phương pháp châm cứu cho các hội viên, chi hội. Lương y và các hội viên tổ chức các hoạt động khám và điều trị giác lể, sửa trặc chân tay, trồng cây thuốc nam sử dụng tại gia đình, phần nào đáp ứng được yêu cầu điều trị bệnh cho Nhân dân.

Nhìn lại giai đoạn từ năm 1987 đến 2000, Đảng bộ và Nhân dân xã Hàm Liêm tiếp tục phấn đấu vượt qua khó khăn để vươn lên đặt biệt từ năm 1995 được hưởng lợi nguồn nước hồ Sông Quao, Hàm Liêm từng bước chuyển mình vươn lên và đạt được nhiều kết quả quan trọng trên các lĩnh vực kinh tế – xã hội.

Sản xuất nông nghiệp phát triển cả trồng trọt và chăn nuôi. Tiềm năng đất đai, lao động được khai thác tốt hơn. Cơ cấu cây trồng từng bước chuyển đổi theo nhu cầu thị trường. Nhân dân tích cực ứng dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất, cơ giới hóa trong sản xuất được đẩy mạnh nhất là khâu làm đất và ra hạt. Từ năm 1995 trở đi năng xuất và sản lượng lương thực tăng khá. Đời sống phần lớn nhân dân được ổn định và cải thiện

dần. Một số công trình cơ sở hạ tầng thiết yếu như điện, giao thông, trường học, Trạm Y tế được đầu tư xây dựng hoặc tu sửa phục vụ tốt hơn sản xuất và đời sống nhân dân. Trên lĩnh vực giáo dục, công tác duy trì sĩ số học sinh, nâng cao chất lượng dạy và học được chú trọng. Y tế cơ sở tiếp tục được củng cố, các chương trình y tế quốc gia được triển khai khá đồng bộ, góp phần phòng chống dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe Nhân dân. An ninh trật tự được giữ vững. Hoàn thành tốt chỉ tiêu giao quân hàng năm. Công tác xây dựng Đảng có bước tiến bộ, nâng dần chất lượng lãnh đạo. Chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể được thường xuyên củng cố, kiện toàn, hoạt động tốt hơn trước.

Tuy đạt được những kết quả bước đầu, song kinh tế của xã vẫn còn nhiều khó khăn, hạn chế. Chuyển đổi cơ cấu cây trồng còn chậm. Tiểu thủ công nghiệp và thương mại dịch vụ phát triển chưa đáng kể. Đời sống một phận nhân dân còn nhiều khó khăn, tỷ lệ hộ nghèo còn cao (chiếm 34%), trong đó nhiều hộ là gia đình chính sách còn gặp khó khăn về nhà ở, việc làm và thu nhập. Công tác quản lý đất đai chưa chặt chẽ, tình trạng tranh chấp ruộng đất, lấn chiếm đất đai kéo dài và

diễn biến phức tạp nhưng chậm được giải quyết dứt điểm. Năng lực lãnh đạo của Đảng ủy và các chi bộ tuy có tiến bộ nhưng chưa ngang tầm nhiệm vụ. Một số đảng viên trong Đảng bộ còn biểu hiện yếu về nhận thức chính trị, chưa thể hiện vai trò gương mẫu. Hiện lực, hiệu quả quản lý của chính quyền còn hạn chế so yêu cầu. Chất lượng hoạt động của mặt trận và các đoàn thể nâng lên chậm.

Chương III

TIẾP TỤC PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI THEO HƯỚNG CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA (2001 - 2010)

I. Đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, chăm lo đời sống Nhân dân

Thực hiện chủ trương của cấp trên về việc tổ chức Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX của Đảng, ngày 18/9/2000, xã Hàm Liêm tổ chức Đại hội Đảng bộ xã lần thứ X, nhiệm kỳ 2001 - 2005. Có 91 đảng viên của Đảng bộ tham dự (đạt 100%). Đại hội đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ, kiểm điểm trách nhiệm Ban Chấp hành Đảng bộ xã nhiệm kỳ trước; đề ra phương hướng, mục tiêu thực hiện từ 2001 đến 2005 và bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa X. Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hàm Liêm lần thứ X gồm 9 đồng chí. Đồng chí Lương Thanh Hương được bầu làm Bí thư Đảng ủy; đồng chí Tiêu Đình Mẫn được bầu làm Phó Bí thư - Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã; đồng chí Lê Văn Cường, Đảng ủy viên, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

Ngày 19/8/2003, Đảng bộ xã Hàm Liêm tổ chức Hội nghị giữa nhiệm kỳ, kiểm điểm tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ X.

Đến ngày 20/5/2003, Huyện ủy Hàm Thuận Bắc có Quyết định 198-QĐ/HU chuẩn y kết quả bầu cử Ban Thường vụ Đảng ủy xã Hàm Liêm (nhiệm kỳ 2001 - 2005), gồm đồng chí Lương Thanh Hương - Bí thư Đảng ủy xã; đồng chí Tiêu Đình Mẫn, Phó Bí thư - Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã; đồng chí Lê Văn Cường – Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy. Tháng 6/2004, đồng chí Lê Văn Cường được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban Nhân dân xã (nhiệm kỳ 2004 - 2009).

Ngày 17/5/2004, Huyện ủy Hàm Thuận Bắc có Thông báo số 320 TB/HU về việc bố trí sắp xếp cán bộ, theo đó đồng chí Tiêu Đình Mẫn - Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã thôi giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã sau khi có quyết định phê chuẩn của Hội đồng nhân dân xã (nhiệm kỳ 2004 - 2009) để bố trí công tác khác, đồng chí Tiêu Đình Hùng - Phó Chủ tịch Hội đồng Nhân dân xã Hàm Liêm thôi giữ chức vụ Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã Hàm Liêm sau khi có quyết định phê chuẩn của Hội đồng nhân dân xã (nhiệm kỳ 2004 - 2009) để bố trí công tác khác.

Ngày 23/8/2004, Huyện ủy Hàm Thuận Bắc có Quyết định số 328-QĐ/HU, về việc cho thôi và chỉ định bổ sung cấp ủy viên cơ sở, các đồng chí

Tiêu Đình Mẫn, Nguyễn Văn Bình thôi tham gia Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hàm Liêm (nhiệm kỳ 2001 - 2005), chỉ định bổ sung vào Ban Chấp hành Đảng bộ xã các đồng chí Nguyễn Quang Minh - Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã; đồng chí Huỳnh Văn Bảy - Đảng viên, Cán bộ Văn phòng Đảng ủy. Ngày 13/9/2004, Huyện ủy Hàm Thuận Bắc có Quyết định số 333 -QĐ/HU chuẩn y đồng chí Huỳnh Văn Bảy làm Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã nhiệm kỳ 2000-2005, từ ngày 01/9/2004

Thực hiện chỉ đạo của Huyện ủy Hàm Thuận Bắc về việc tổ chức Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X, ngày 19/7/2005, xã Hàm Liêm tổ chức Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XI, nhiệm kỳ 2005 -2010. Có 116 đảng viên của Đảng bộ tham dự (đạt 100%). Đại hội đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ, kiểm điểm trách nhiệm Ban Chấp hành Đảng bộ xã nhiệm kỳ trước; đề ra phương hướng, mục tiêu thực hiện từ 2005 đến 2010 và bầu Ban chấp hành Đảng bộ xã khóa XI. Ban chấp hành Đảng bộ xã Hàm Liêm lần thứ XI gồm 13 đồng chí. Đồng chí Lê Văn Cường được bầu làm Bí thư Đảng ủy; đồng chí Nguyễn Thị Mỹ Vân được bầu làm Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân xã; đồng chí Nguyễn Quang Minh, Phó Bí thư Thường

trực Đảng ủy. Đại hội đã đề ra mục tiêu phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh quốc phòng, xây dựng Đảng, tổ chức, đoàn thể... giai đoạn 2005-2010.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ X (nhiệm kỳ 2001 - 2005), lần thứ XI (nhiệm kỳ 2005 - 2010) bên cạnh những thuận lợi cơ bản, xã gặp không ít khó khăn, nhất là thời tiết diễn biến thất thường, giá cả thị trường biến động, đã ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống của Nhân dân; cơ sở hạ tầng thiếu đồng bộ đã cản trở sự phát triển. Nhưng Đảng bộ và Nhân dân trong xã đã nỗ lực phấn đấu khắc phục khó khăn, thực hiện có kết quả các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội đề ra.

Năm 2000, toàn xã có 1.785 hộ/7.982 khẩu thì đến năm 2005 theo điều tra dân số đã tăng lên 1.924 hộ/9093 khẩu với 06 thôn gồm 1, 2, 3, 5, Thuận Thành và Thuận Điền⁽¹⁾. Mật bằng dân trí còn thấp, hộ nghèo chiếm 6,28% dân số. Đại bộ phận Nhân dân sống bằng sản xuất nông nghiệp là chính. Lao động nông nghiệp chiếm hơn 80% so với lao động toàn xã. 5 năm (2001-2005), nhiều chủ trương, chính sách đổi mới của Đảng đã tác động tích cực đến đời

⁽¹⁾ Năm 2003, tách thôn 4 thành hai thôn Thuận Thành và Thuận Điền.

sống kinh tế - xã hội của xã Hàm Liêm. Nhiều công trình được nhà nước quan tâm đầu tư đã phát huy tác dụng, tiềm năng lao động đất đai còn lớn.

Cơ cấu cây trồng tại địa phương có sự chuyển dịch theo hướng tích cực. So với năm 2000, diện tích cây lương thực giảm 210 ha vào cuối năm 2005, trong khi diện tích cây thực phẩm tăng 55 ha và cây lâu năm tăng 162 ha. Đặc biệt, diện tích cây ăn quả mở rộng thêm 115 ha, trong đó cây thanh long tăng đáng kể với 52 ha. Sản lượng lương thực quy thóc tăng đều qua các năm, từ 6.500 tấn năm 2001 lên 9.000 tấn năm 2005 và đạt 12.000 tấn vào năm 2010. Bình quân lương thực đầu người cũng tăng từ 820 kg/người/năm (2001) lên 920 kg/người/năm (2005). Đến năm 2010, sản lượng tiếp tục tăng. Việc chuyển đổi đất lúa có năng suất thấp sang các cây trồng có giá trị kinh tế cao được đẩy mạnh, giúp nâng diện tích thanh long lên 435 ha vào năm 2010, tăng thêm 261 ha so với đầu kỳ. Diện tích trồng mía đạt 86,5 ha, trong khi cây cao su - một loại cây trồng mới - bước đầu phát triển với diện tích 58,6 ha và được quy hoạch mở rộng trên dự án 1.200 ha.

Chăn nuôi phát triển mạnh, đặc biệt là đàn bò. Số lượng bò tăng từ 1.600 con năm 2001 lên 4.008 con năm 2005 và đạt 4.890 con vào năm 2010. Đàn

dê cũng phát triển khá, đạt 620 con vào năm 2005. Tuy nhiên, đàn heo có sự biến động lớn, từ 3.900 con năm 2001 tăng lên 6.506 con năm 2005, nhưng giảm xuống còn 1.325 con vào năm 2010 do điều chỉnh theo nhu cầu thị trường và hạn chế rủi ro dịch bệnh. Ngoài ra, các mô hình chăn nuôi khác như gà thả vườn, vịt đàn, vịt lấy trứng và nuôi cá nước ngọt tiếp tục phát triển, góp phần đa dạng hóa ngành nông nghiệp.

Ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp có tiến bộ. Chương trình thanh long VietGAP được triển khai với việc thành lập 02 tổ hợp tác và 05 nhóm sản xuất, gần 109 ha được cấp giấy chứng nhận. Ngoài ra, tổ hợp tác thanh long Hàm Liêm 1 đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện xuất khẩu thanh long Bình Thuận và hình thành liên minh sản xuất, tiêu thụ sản phẩm trong khuôn khổ Dự án cạnh tranh nông nghiệp (ACP).

Về ngành nghề tiểu thủ công nghiệp phát triển chủ yếu trong các lĩnh vực như xay xát lương thực, chế biến thực phẩm, sửa chữa xe máy và máy nông nghiệp. Hoạt động kinh doanh, mua bán được mở rộng. Đến cuối năm 2005, toàn xã có 2 doanh nghiệp tư nhân, 12 cơ sở sản xuất kinh doanh nhỏ và vừa, 55 hộ kinh doanh cá thể cùng với 2 hợp tác xã nông

nghiệp. Trong những năm tiếp theo, xay xát lương thực, sửa chữa cơ khí, cung ứng vật tư nông nghiệp và các dịch vụ phục vụ sản xuất, tiêu dùng tiếp tục mở rộng mạnh mẽ. Số lượng hộ kinh doanh cá thể có sự gia tăng đáng kể, từ 70 hộ năm 2005 lên 181 hộ vào năm 2010. Số lượng doanh nghiệp tư nhân cũng tăng lên 3 doanh nghiệp, mở rộng hệ thống chợ nông thôn, trong đó xây mới chợ tại thôn 1 và Thuận Điền. Dịch vụ thông tin liên lạc phát triển nhanh với tỷ lệ bình quân 70 máy điện thoại/100 dân vào năm 2010.

Năm 2006, tiếp tục phát triển Khu Công nghiệp Phan Thiết giai đoạn 2 với diện tích 40,7 ha, Ủy ban nhân dân tỉnh thu hồi tiếp 22,4 ha đất thuộc thôn 3 Hàm Liêm liền kề với Khu công nghiệp giai đoạn 1 để đầu tư xây dựng Khu công nghiệp Phan Thiết giai đoạn 2. Nhờ vậy hoạt động kinh doanh dịch vụ tại khu vực số 3 ngày càng sôi động, tập trung chủ yếu buôn bán tập hóa, dịch vụ ăn uống giải khát và cho thuê phòng trọ, góp phần đáng kể vào việc tăng thu nhập, cải thiện cuộc sống cho bà con trong khu vực. Mặt khác việc phát triển các khu công nghiệp Phan Thiết đã giải quyết việc làm cho hàng trăm lao động trong xã.

Thu ngân sách địa phương liên tục đạt và vượt chỉ tiêu đề ra, với nguồn thu chủ yếu từ thuế ngoài quốc doanh, chiếm 56% tổng thu ngân sách. Tổng chi ngân sách tăng 2,76 lần so với năm 2000.

Tình trạng vi phạm Luật Lâm nghiệp tại xã Hàm Liêm và một số xã khác gia tăng, đặc biệt là hoạt động vận chuyển lâm sản trái phép với tính chất phức tạp. Các đối tượng sử dụng thủ đoạn tinh vi, lợi dụng khu vực giáp ranh và sự thiếu kiểm soát của đơn vị chủ rừng để thực hiện hành vi vi phạm. Đáng chú ý, vào tháng 9/2002, tại Hàm Liêm, đã xảy ra các trường hợp chống đối lực lượng chức năng khi bị bắt, đột nhập vào trụ sở để lấy lại gỗ và phương tiện bị tạm giữ, gây khó khăn cho công tác thực thi pháp luật.

Công tác huy động sức dân được thực hiện đúng quy chế dân chủ, đảm bảo sử dụng nguồn vốn đúng mục đích, đúng nguyên tắc và không xảy ra sai phạm trong quản lý. Tổng vốn huy động từ Nhân dân để đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất và đời sống trong giai đoạn này đạt gần 582 triệu đồng, bằng 1,94 lần so với nghị quyết đề ra. Ngoài ra được sự quan tâm đầu tư của cấp trên đã giúp địa phương triển khai nhiều công trình trọng điểm gồm nhựa hóa tuyến đường trung tâm xã, nâng cấp các tuyến đường

liên thôn, liên xã bằng sỏi đỏ, cải tạo đường kênh chính Sông Quao, xây dựng mới và tu sửa một số trường học, nâng cấp Đài liệt sĩ xã, tu sửa trụ sở Ủy ban nhân dân xã... Năm 2008, Nhà văn hóa xã được khởi công xây dựng hoàn thành đưa vào sử dụng. Tổng giá trị đầu tư trong giai đoạn này đạt trên 12 tỷ đồng, vượt kế hoạch 3 tỷ đồng, trong đó nguồn vốn huy động từ Nhân dân đạt 761 triệu đồng.

Song song với sự phát triển kinh tế, lĩnh vực văn hoá, xã hội được quan tâm chăm lo. Cơ sở vật chất trường lớp được đầu tư xây mới và sửa chữa, đáp ứng tốt hơn yêu cầu dạy và học. Chất lượng giáo dục từng bước được nâng cao, tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn chiếm 98%. Tỷ lệ trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt 100% hàng năm, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp Trung học cơ sở đạt 99,5%. Công tác phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi được duy trì tốt, phổ cập Trung học cơ sở đạt chuẩn quốc gia từ năm 2004.

Về hệ thống trường lớp, năm 2001, xã có 2 trường Tiểu học (trong đó 1 trường tiểu học ghép 8 lớp Trung học cơ sở) và 1 trường Mẫu giáo. Năm 2001, xã thành lập Trường Trung học cơ sở Hàm Liêm với 10 lớp trên cơ sở tách ra từ trường cấp I, tạo điều kiện thuận lợi hơn cho học sinh theo học. Đến năm 2005, toàn xã có 2 trường Tiểu học, 1

trường Mẫu giáo và 1 trường Trung học cơ sở. Số lượng học sinh các cấp tăng từ 1.721 em năm 2000 lên 2.142 em vào năm 2005, phản ánh sự phát triển tích cực trong giáo dục.

Các chương trình y tế quốc gia và công tác truyền thông dân số - kế hoạch hóa gia đình được triển khai thường xuyên, đạt nhiều kết quả đáng ghi nhận. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên giảm còn 1% vào cuối năm 2005 và duy trì ổn định trong các năm sau. Công tác chăm sóc dinh dưỡng trẻ em tiến bộ rõ rệt, với tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng giảm xuống 15% vào năm 2005, thấp hơn 6,16% so với năm 2000 và tiếp tục được cải thiện trong giai đoạn tiếp theo. Tỷ lệ hộ gia đình sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 85% vào năm 2005 (trong đó 217 hộ sử dụng nước máy), tăng 22,5% so với năm 2000. Đến năm 2010, hầu hết các hộ gia đình đều có hố xí hợp vệ sinh, cải thiện đáng kể vệ sinh môi trường. Trạm Y tế xã được tăng cường đội ngũ chuyên môn với 01 bác sĩ, 04 y sĩ, 05 giường bệnh và 15 cộng tác viên dân số, đảm bảo thực hiện các chương trình y tế quốc gia. Xã duy trì đạt chuẩn quốc gia về y tế hàng năm.

Cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” được triển khai rộng khắp. Năm 2004, số hộ gia đình văn hóa đạt 1.755 hộ, chiếm

85,15% tổng số hộ toàn xã; 3/6 thôn đạt danh hiệu Thôn tiên tiến và 27/49 tổ Nhân dân tự quản đạt danh hiệu tiên tiến. Đến năm 2009, số hộ gia đình văn hóa đạt 1.852 hộ, tương ứng với 74,79% tổng số hộ, tuy có giảm 6,38% so với đầu nhiệm kỳ nhưng số hộ tăng thêm 179 hộ. Công tác thông tin, tuyên truyền được chú trọng đẩy mạnh, góp phần phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Công tác chăm lo cho người có công với nước và hỗ trợ người nghèo được quan tâm thường xuyên và đạt nhiều kết quả tích cực. Trong suốt 10 năm, công tác vận động quỹ "Đền ơn đáp nghĩa" và quỹ "Vì người nghèo" luôn đạt và vượt chỉ tiêu đề ra. Từ năm 2004 đến 2010 có 120 nhà tình nghĩa và 126 nhà tình thương đã được xây dựng và sửa chữa, góp phần cải thiện nhà ở cho gia đình chính sách gặp khó khăn và xóa dần nhà tạm bợ, dột nát cho người nghèo. Năm 2007, xã Hàm Liêm vinh dự được Chủ tịch Quốc hội⁽¹⁾ Nguyễn Phú Trọng về thăm và tặng quà cho một số Mẹ Việt Nam anh hùng, gia đình chính sách.

Các chương trình, dự án quốc gia về vốn kết hợp với phong trào hỗ trợ sản xuất của các tổ chức

⁽¹⁾ Từ tháng 01/2011 đến tháng 7/2024 là Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Việt Nam.

đoàn thể và doanh nghiệp địa phương đã tạo việc làm cho hơn 200 lao động mỗi năm và tăng lên 250 - 300 lao động/năm. Nhờ những nỗ lực này, tỷ lệ hộ nghèo liên tục giảm từ 6,5% (134 hộ) năm 2001 xuống còn 2,8% (72 hộ) vào cuối năm 2010. Số hộ khá và hộ giàu cũng tăng, với hộ khá chiếm 15,4% (310 hộ) và hộ giàu chiếm 0,8% (16 hộ) vào năm 2005. Đến năm 2005, tỷ lệ hộ dân có nhà ở kiên cố và bán kiên cố đạt 83%, tăng 25% so với năm 2001. Việc tiếp cận nguồn điện cũng được mở rộng, với 95% hộ gia đình sử dụng điện, tăng 15% so với năm 2001. Thu nhập bình quân đầu người, đạt khoảng 3 triệu đồng/năm.

II. Giữ vững quốc phòng - an ninh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội; tăng cường xây dựng hệ thống chính trị

Công tác quân sự, an ninh - quốc phòng được tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo. Lực lượng dân quân phát triển đạt tỷ lệ 2,5% so với dân số, quân dự bị động viên duy trì ở mức 110 đồng chí, dân quân tự vệ tại chỗ có 211 đồng chí. Công tác quản lý, huấn luyện lực lượng dân quân tự vệ và dự bị động viên được thực hiện chặt chẽ, các đợt diễn tập quân sự đạt kết quả khá, việc tuyển quân hàng năm luôn đảm bảo chỉ tiêu và chất lượng. Công tác phối hợp tuần

tra bảo vệ an ninh trật tự được duy trì thường xuyên. Phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc tiếp tục được phát huy, đặc biệt là thực hiện mục tiêu "3 giảm" nhằm kéo giảm tội phạm, tệ nạn xã hội và tai nạn giao thông. Ủy ban Nhân dân xã triển khai các kế hoạch phòng chống tội phạm theo chỉ đạo của huyện và công an cấp trên. Ban chỉ đạo công tác an ninh trật tự xã hội được thành lập với 17 thành viên, do Chủ tịch Ủy ban Nhân dân xã làm Trưởng ban và Trưởng Công an xã làm Phó Ban Thường trực. Ban chỉ đạo thường xuyên nắm bắt tình hình, triển khai các biện pháp đấu tranh phòng chống tội phạm trên địa bàn đạt kết quả.

Trong hai đợt phát động phong trào quần chúng tham gia đấu tranh phòng chống tội phạm, vi phạm pháp luật vào tháng 10/2001 tại thôn 1, 2 và thôn 4, hơn 600 người dân tham dự. Chương trình tuyên truyền được lồng ghép với hoạt động tố giác tội phạm, đồng thời đưa 10 đối tượng vi phạm pháp luật ra kiểm điểm trước dân, đưa vào diện quản lý theo Nghị định 19/CP của Chính phủ. Các đợt phát động quần chúng đã giúp nâng cao ý thức phòng chống tội phạm, triệt phá nhiều băng nhóm tội phạm, góp phần răn đe, giáo dục đối tượng vi phạm. Nhờ

đó, tình hình vi phạm pháp luật giảm đáng kể, hoạt động tội phạm bị hạn chế hơn so với trước.

Từ năm 2001 đến 2010, công tác xây dựng Đảng được Đảng ủy triển khai toàn diện trên các mặt tư tưởng, tổ chức và đạo đức, góp phần nâng cao vai trò lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ. Đảng ủy xã đã đẩy mạnh công tác quán triệt, học tập các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước nhằm nâng cao nhận thức chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên, nâng cao ý thức chống âm mưu “Diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch gắn với thực hiện cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, tổ chức nhiều đợt sinh hoạt truyền thống, kỷ niệm các sự kiện trọng đại của đất nước, góp phần củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên vào đường lối lãnh đạo của Đảng.

Đảng bộ xã từ 6 chi bộ (năm 2000) tăng lên 10 chi bộ (năm 2005), với 116 đảng viên sinh hoạt tại các chi bộ thôn và trường học. Các chi bộ duy trì tốt chế độ sinh hoạt định kỳ. Việc tổ chức thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng được triển khai nghiêm túc, gắn với tự phê bình và phê bình, thực hiện nội dung “xây” và “chống” nhằm nâng cao phẩm chất đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên.

Bắt đầu từ năm 2007 cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” được triển khai sâu rộng. Xã tổ chức học tập 4 chuyên đề⁽¹⁾, tổ chức hội thi kể chuyện về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, đồng thời yêu cầu cán bộ, đảng viên chuyển từ “học tập” sang “làm theo” bằng những hành động cụ thể, thiết thực. Cuộc vận động “03 xây, 01 chống” do tỉnh phát động được thực hiện thường xuyên, hằng năm tổ chức sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm. Qua đó, hầu hết cán bộ, đảng viên được nâng cao nhận thức chính trị, tu dưỡng đạo đức, tinh thần trách nhiệm, tạo sự đoàn kết thống nhất trong nội bộ Đảng và chính quyền.

Công tác kiểm tra, giám sát trong Đảng được tăng cường. Từ năm 2001 đến 2010, đã xử lý 02 trường hợp đảng viên vi phạm kỷ luật, trong đó cảnh cáo 01, cách chức 01. Công tác đấu tranh phòng,

⁽¹⁾ Các chuyên đề: “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay*” và các tác phẩm “*Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân*”, “*Di chúc*” (năm 2007); “*Thực hành tiết kiệm, chống tham ô, lãng phí, quan liêu*” và tác phẩm “*Sửa đổi lối làm việc*” (năm 2008); “*Nâng cao ý thức trách nhiệm, hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân*” và 40 năm thực hiện Di chúc (năm 2009); “*Xây dựng Đảng ta thật sự trong sạch, vững mạnh, là đạo đức, là văn minh*” (năm 2010).

chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí được chú trọng, nhất là trong quản lý đất đai, tài chính, xây dựng cơ bản, góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và chính quyền.

Ngày 25/4/2004, cử tri xã tham gia bầu cử Hội đồng Nhân dân ba cấp (tỉnh, huyện, xã) nhiệm kỳ 2004-2009, kết quả bầu ra Hội đồng nhân dân xã khóa IX với 25 đại biểu Hội đồng nhân dân xã họp phiên đầu tiên bầu đồng chí Nguyễn Quang Minh làm Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã, đồng chí Lê Văn Cường Ủy viên Thường vụ Đảng ủy, Chủ nhiệm ủy ban Kiểm tra Đảng ủy làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã. Trong nhiệm kỳ, Hội đồng Nhân dân xã tổ chức 10 kỳ họp thường kỳ và một kỳ họp bất thường, ban hành 27 nghị quyết, bao gồm ba nghị quyết chuyên đề về phát triển giao thông nông thôn, quy hoạch chuyển đổi cây trồng và tu sửa cơ sở vật chất trường học. Công tác tiếp xúc cử tri được duy trì với 10 đợt, thu hút 904 lượt cử tri tham gia, ghi nhận 374 ý kiến đóng góp. Theo Nghị quyết số 25 của Quốc hội⁽¹⁾, nhiệm kỳ Hội đồng nhân dân xã Hàm Liêm khóa IX (2004-2009) được kéo dài thêm hai năm để

⁽¹⁾ Nghị quyết số 25/2008/QH12, ngày 14/11/2008 của Quốc Hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về việc kéo dài nhiệm kỳ hoạt động 2004 – 2009 của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp

đồng bộ với cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp và Quốc hội trong cùng một ngày.

Công tác quản lý, điều hành của Ủy ban nhân dân xã từng bước đi vào nề nếp, tập trung giải quyết những vấn đề cấp thiết về đời sống Nhân dân và phát triển kinh tế - xã hội. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân có tiến bộ, hạn chế tình trạng khiếu nại vượt cấp. Ban điều hành các thôn được củng cố, nâng dần chất lượng hoạt động. Các tổ hòa giải được kiện toàn tại 6/6 thôn, giúp xử lý kịp thời các mâu thuẫn nội bộ, góp phần giữ vững trật tự an ninh cơ sở.

Thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TU của Tỉnh ủy và Chương trình hành động số 20-CTHĐ/HU của Huyện ủy về đổi mới hệ thống chính trị, công tác quy hoạch cán bộ được Đảng ủy xã triển khai ngày càng bài bản, có bổ sung hàng năm. Đội ngũ cán bộ được chú trọng đào tạo, bồi dưỡng về văn hóa, chính trị và chuyên môn nghiệp vụ và bố trí công tác phù hợp. Từ năm 2001 đến 2010, xã Hàm Liêm đã cử 54 cán bộ tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị và chuyên môn. Đến năm 2005, số cán bộ chuyên trách và công chức đạt chuẩn theo quy định đạt 8/20 người. Đội ngũ cán bộ thôn cũng được bồi

dưỡng nghiệp vụ, góp phần nâng cao chất lượng điều hành, tự quản cơ sở.

Việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở theo Nghị định 79/2003/NĐ-CP của Chính phủ được triển khai, góp phần nâng cao ý thức tự quản của Nhân dân. Nhờ đó, nhiều mô hình tương trợ trong sản xuất được hình thành như giúp đỡ giống, ngày công, vốn đồng thời huy động được nguồn lực trong Nhân dân để xây dựng cơ sở hạ tầng, tiêu biểu là việc xây dựng nhà văn hóa thôn 1, thôn Thuận Thành và làm đường bê tông liên xóm khu Đông thôn 3.

Việc thực hiện các Chương trình hành động số 30, 31, 32 của Huyện ủy theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7 (phần 2) của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, công tác dân tộc và công tác tôn giáo đã mang lại nhiều kết quả tích cực. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tiếp tục đổi mới phương thức hoạt động, hướng về địa bàn dân cư củng cố và mở rộng khối đoàn kết toàn dân. Một số cuộc vận động và phong trào thi đua có ý nghĩa thiết thực được phát động, thu hút đông đảo Nhân dân hưởng ứng. Nhờ đó, vai trò và vị thế của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể được nâng lên. Đến năm 2010, số lượng đoàn viên, hội viên các

đoàn thể trong toàn xã đạt 3.519 người, tăng 1.843 người so với năm 2001 trong đó, lực lượng nông cốt chiếm 16,60%, tương đương 584 người, tăng 394 người so với năm 2001.

Từ năm 2001 đến năm 2010, kinh tế - xã hội của xã tiếp tục duy trì ổn định và có bước phát triển. Trong 10 năm thực hiện các nghị quyết của Đại hội Đảng bộ xã, kinh tế địa phương có những chuyển biến quan trọng, hoàn thành phần lớn các chỉ tiêu đề ra, góp phần nâng cao đời sống Nhân dân và giữ vững an ninh trật tự trên địa bàn. Trong lĩnh vực nông nghiệp, cơ cấu cây trồng và vật nuôi được chuyển đổi theo hướng tích cực. Thu ngân sách hàng năm đều đạt và vượt chỉ tiêu giao. Các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế cũng có chuyển biến tiến bộ. Công tác giáo dục ngày càng được quan tâm, tỷ lệ học sinh đến trường tăng, cơ sở vật chất trường học tiếp tục được cải thiện. Chất lượng dịch vụ y tế nâng lên, mạng lưới chăm sóc sức khỏe Nhân dân được củng cố. Các chương trình an sinh xã hội được triển khai đồng bộ, đặc biệt là các đối tượng chính sách và hộ nghèo. Quốc phòng - an ninh tiếp tục được giữ vững, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn cơ bản ổn định. Chính quyền địa phương tập trung giải quyết

các vấn đề bức xúc của người dân, hạn chế tình trạng khiếu kiện kéo dài. Hệ thống chính trị từng bước được củng cố, vai trò lãnh đạo của Đảng bộ và hiệu lực quản lý của chính quyền được nâng cao. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể có đổi mới, phát huy hiệu quả trong vận động quần chúng, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, kinh tế xã Hàm Liêm vẫn còn nhiều hạn chế. Tốc độ phát triển kinh tế chưa cao, hiệu quả sản xuất nông nghiệp còn thấp, các ngành nghề và dịch vụ phát triển chậm. Hệ thống hạ tầng, đặc biệt là giao thông nông thôn chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển. An ninh nông thôn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp. Chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị chưa ngang tầm yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

Chương IV

LÃNH ĐẠO XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI (2010 - 2025)

I. Tiếp tục khai thác tiềm năng và lợi thế, đẩy mạnh phát triển kinh tế, xã hội, xây dựng nông thôn mới, cải thiện và nâng cao đời sống nhân dân

Từ ngày 19 đến ngày 20/5/2010, Đại hội Đại biểu Đảng bộ xã Hàm Liêm lần thứ XII, nhiệm kỳ 2010 - 2015 được tổ chức với sự tham dự của 122 đảng viên, trong đó có 114 đảng viên chính thức và 8 đảng viên dự bị. Đại hội đã thảo luận và thông qua báo cáo tổng hợp ý kiến đóng góp vào dự thảo các văn kiện trình Đại hội XI của Đảng, Đại hội Đảng bộ huyện Hàm Thuận Bắc lần thứ X, đồng thời đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hàm Liêm trong nhiệm kỳ 2005 - 2010 và đề ra mục tiêu cho 05 năm 2010 -2015 đó là: *“Tập trung xây dựng nông thôn mới, thúc đẩy kinh tế phát triển nhanh hơn, đi đôi với giải quyết tốt các vấn đề xã hội bức xúc; cải thiện rõ nét đời sống Nhân dân, giữ vững quốc phòng, an ninh; xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh”*; cùng với 11 chỉ tiêu chủ yếu.

Tại Đại hội Đảng bộ xã Hàm Liêm khóa XII, Ban Chấp hành Đảng bộ được bầu gồm 13 đồng chí. Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 3 đồng chí, trong đó đồng chí Lê Văn Cường được tái cử làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Quang Minh giữ chức Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy và đồng chí Nguyễn Thị Mỹ Vân đảm nhiệm chức Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân xã.

Đến tháng 6/2014, đồng chí Lê Văn Cường được Ban Thường vụ Huyện ủy Hàm Thuận Bắc điều động về công tác tại Ban Dân vận Huyện ủy. Đồng chí Nguyễn Ngọc Thạch - Huyện ủy viên, Trưởng Phòng Tài nguyên Môi trường được chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy xã Hàm Liêm, nhiệm kỳ 2010 - 2015.

Từ ngày 09 đến ngày 10/6/2015, Đại hội Đại biểu Đảng bộ xã Hàm Liêm lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020 diễn ra với sự tham dự của 143 đảng viên, trong đó có 07 đảng viên dự bị. Đại hội thống nhất số lượng Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa XIII là 13 đồng chí, tuy nhiên chỉ bầu được 11 đồng chí, khuyết 02 đồng chí. Tại Đại hội, đồng chí Nguyễn Ngọc Thạch tiếp tục được bầu làm Bí thư Đảng ủy xã, đồng chí Lê Thanh

Cường giữ chức vụ Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy, và đồng chí Nguyễn Quang Minh được bầu làm Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Đại hội đã thống nhất thông qua mục tiêu tổng quát cho giai đoạn 2015 - 2020, tập trung vào việc: *“Nâng cao vai trò lãnh đạo của tổ chức đảng và chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân. Mục tiêu trọng tâm là thực hiện thắng lợi 19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới vào năm 2019, thúc đẩy phát triển kinh tế gắn liền với giải quyết các vấn đề xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân”*. Đại hội cũng thông qua 11 chỉ tiêu cùng 09 nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu.

Tháng 4/2016, đồng chí Nguyễn Ngọc Thạch thôi giữ chức Bí thư Đảng ủy xã chuyển công tác về Ủy ban nhân dân huyện; đồng chí Nguyễn Quang Minh - Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã được chỉ định giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy xã; đồng chí Lê Thanh Cường - Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy được Hội đồng nhân dân xã bầu giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã; đồng chí Lê Trung Hậu được chỉ định bổ sung tham gia Ban Thường vụ, giữ chức vụ Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy xã;

Từ ngày 10 đến ngày 11/7/2020, Đại hội Đại biểu Đảng bộ xã Hàm Liêm lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025 diễn ra với sự tham dự của 120 đảng viên. Đại hội thống nhất số lượng Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa XIV là 12 đồng chí, tuy nhiên chỉ bầu được 11 đồng chí. Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ định đồng chí Nguyễn Minh Trí - Trưởng phòng Nông nghiệp & Phát triển nông thôn huyện, tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy và giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy xã.

Đến tháng 6/2022, đồng chí Nguyễn Minh Trí - Huyện ủy viên, Bí thư Đảng ủy xã được điều động về công tác tại Phòng Nông nghiệp Ủy ban nhân dân huyện. Tháng 9/2022, đồng chí Tống Quốc Việt được Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy xã Hàm Liêm, nhiệm kỳ 2020 – 2025.

Từ năm 2010 đến năm 2025, thực hiện nghị quyết các kỳ đại hội Đảng bộ xã Hàm Liêm lần thứ XII (nhiệm kỳ 2010-2015), lần thứ XIII (nhiệm kỳ 2015 - 2020) và lần thứ XIV (nhiệm kỳ 2020 -2025) đạt nhiều kết quả quan trọng.

Nông nghiệp xã Hàm Liêm phát triển theo hướng gắn kết với chương trình xây dựng nông thôn mới. Các chủ trương của Đảng về phát triển nông nghiệp, nông dân và nông thôn được cụ thể hóa và triển khai khá tốt. Sản xuất tập trung vào các cây trồng chủ lực như lúa và thanh long đi đôi với ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất và chủ động phòng chống dịch bệnh. Sản lượng lương thực duy trì mức tăng trưởng ổn định, với con số ghi nhận vào năm 2025 đạt 10.594 tấn, tương ứng 88,28% chỉ tiêu đề ra (12.000 tấn). Diện tích cây thanh long, một trong những cây trồng chủ lực, mở rộng từ 429,1 ha năm 2010 lên 1035ha vào năm 2020 là năm có diện tích Thanh long cao nhất trong đó 428,72 ha được công nhận đạt tiêu chuẩn VietGAP 100% khâu làm đất và thu hoạch lúa được cơ giới hóa trong suốt giai đoạn này. Công tác khuyến nông được coi trọng, thông qua các lớp tập huấn thường xuyên giúp nông dân tiếp cận và ứng dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất. Đồng thời, hoạt động dự báo và phòng trừ dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi được tăng cường, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất.

Chương trình thanh long VietGAP, được Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo triển khai từ năm 2009,

đã trở thành một điểm nhấn quan trọng. Huyện Hàm Thuận Bắc được phân bổ chỉ tiêu 1.100 ha, tập trung tại xã Hàm Liêm và các xã, thị trấn khác. Đến năm 2010, Tổ hợp tác sản xuất thanh long VietGAP Hàm Liêm I được cấp phép sử dụng chỉ dẫn địa lý thanh long Bình Thuận, đánh dấu bước tiến trong việc khẳng định thương hiệu. Ngày 12/10/2016, Hợp tác xã Thanh long Thuận Tiến được thành lập tại thôn Thuận Điền, khởi đầu với số vốn tự chủ 600 triệu đồng, do các hộ nông dân giàu kinh nghiệm và am hiểu kỹ thuật VietGAP đóng góp. Từ khi phát triển cây thanh long đã góp phần thúc đẩy kinh tế xã nhà phát triển và nâng cao đời sống nhân dân, nhiều hộ vươn lên khá và làm giàu từ cây thanh long. Số hộ có nhà kiên cố cấp 4 tầng cao; người dân trang bị, mua sắm phương tiện sinh hoạt ngày càng nhiều chính nhờ thu nhập chủ yếu từ cây thanh long.

Tuy nhiên từ năm 2015, do xuất hiện bệnh đốm nâu ngày càng lan rộng, ảnh hưởng đến chất lượng và an toàn thực phẩm trái thanh long cộng với đầu ra thanh long ngày càng khó khăn, bấp bênh, giá bán nhiều lúc giảm thấp nên hiệu quả cây thanh long không cao như trước, thậm chí có lúc bị lỗ, không bù đủ chi phí nên từ năm 2020

đến nay nhiều hộ trồng thanh long đã nhỏ trụ để trồng cây khác hoặc bỏ không đầu tư chăm sóc, làm giảm sút đáng kể nguồn thu nhập của bà con. Số diện tích thanh long đang canh tác hiện còn khoảng 60% so với năm 2020 nhưng đa số nhà vườn đầu tư cầm chừng. Vài năm gần đây cây thanh long không còn là cây chủ lực, lợi thế, xóa đói giảm nghèo và làm giàu cho nông dân xã Hàm Liêm nói riêng cũng như huyện Hàm Thuận Bắc nói chung như trước. Vấn đề đáng quan tâm là diện tích đất do nhỏ, bỏ cây thanh long phần lớn bị bỏ hoang, gây lãng phí về đất đai, cần phải có giải pháp khắc phục sớm.

Thương mại và dịch vụ tiếp tục phát triển. Chợ trung tâm xã được thường xuyên đầu tư nâng cấp, đáp ứng nhu cầu mua bán của Nhân dân. Đồng thời, các loại hình kinh doanh mới như cửa hàng Bách Hóa Xanh xuất hiện và các loại hình dịch vụ được mở rộng góp phần phục vụ tốt sản xuất và đời sống nhân dân.

Đầu tư cơ sở hạ tầng làm thay đổi diện mạo nông thôn mới của xã. Tổng giá trị xây dựng cơ bản, đặc biệt là đường bê tông xi măng, đạt hơn 26,893 tỷ đồng, trong đó Nhân dân đóng góp 8,803 tỷ đồng, vượt 352,13% chỉ tiêu đề ra. Bằng nhiều nguồn vốn,

nhiều công trình hạ tầng thiết yếu đầu tư đã hoàn thành như Nhà truyền thống xã, nâng cấp Đài liệt sĩ xã, Trạm Y tế xã, nhựa hóa các tuyến đường huyết mạch, đường tránh bão lũ (Hàm Liêm – Mương Mán), nâng cấp sửa chữa nhà văn hóa thôn, nhà làm việc Ủy ban nhân dân xã, công viên 18/4, nâng cấp trường học với tổng nguồn vốn 54,674 tỷ đồng, trong đó ngân sách nhà nước 51,980 tỷ đồng, vốn huy động từ Nhân dân đạt 2,694 tỷ đồng, góp phần thúc đẩy kinh tế xã hội xã nhà phát triển.

Sáng ngày 06/4/2012, tại thôn 5, xã Hàm Liêm, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bình Thuận phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc tổ chức lễ gắn biển công trình tuyến đường Thuận Minh - Hàm Hiệp, dài hơn 15 km, tổng vốn đầu tư hơn 16 tỷ đồng do Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) và Cơ quan Phát triển Pháp (AFD) tài trợ. Công trình này mang ý nghĩa thiết thực, chào mừng 37 năm giải phóng huyện Hàm Thuận Bắc (8/4), tỉnh Bình Thuận (19/4) và 20 năm tái lập tỉnh (1992-2012), đánh dấu bước phát triển hạ tầng quan trọng của địa phương.

Công tác quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên khoáng sản được từng bước chấn chỉnh và tăng cường. Việc cấp giấy chứng nhận quyền sử

dụng đất hàng năm đều đạt và vượt chỉ tiêu huyện giao. Chính quyền thường xuyên kiểm tra, xử lý vi phạm về đất đai và khoáng sản, duy trì hoạt động tổ chốt chặn để ngăn chặn khai thác, vận chuyển khoáng sản trái phép. Quản lý đất công và đất 5% được chú trọng, giải quyết các vụ việc tồn đọng và đưa vào quản lý theo quy định. Đồng thời, các biện pháp bảo vệ môi trường được tăng cường, nâng cao nhận thức của người dân, với các đợt kiểm tra định kỳ tại các điểm thu mua phế liệu và hộ chăn nuôi.

Công tác thu chi ngân sách được thực hiện tốt. Tổng thu ngân sách trong 5 năm đạt 7,329 triệu đồng, vượt 115,12% chỉ tiêu 6,366 triệu đồng nhờ các biện pháp quản lý và khai thác nguồn thu tích cực. Chi ngân sách tuân thủ Luật Ngân sách Nhà nước, ưu tiên tiết kiệm, chống lãng phí, đảm bảo chi lương và các hoạt động thường xuyên. Việc thu chi tại các đơn vị và các thôn được kiểm tra, chấn chỉnh thực hiện theo quy chế dân chủ, đảm bảo công khai minh bạch và đúng quy định pháp luật.

Nằm tiếp giáp với Thành phố Phan Thiết và các khu công nghiệp Phan Thiết, bên cạnh thuận lợi thúc đẩy thương mại dịch vụ phát triển đồng thời góp phần giải quyết việc làm và chuyển dịch cơ cấu lao động của xã còn tạo điều kiện phát triển các khu

dân cư chủ yếu là vùng giáp ranh Phan Thiết. Tỉnh đã đầu tư hoàn thành 1 khu dân cư và 2 khu tái định cư tại thôn 3 với tổng diện tích 15,7 ha⁽¹⁾. Có 2 công ty tư nhân đầu tư 2 khu dân cư theo hướng đô thị gồm khu dân cư Rạng Đông tại thôn Thuận Điền với diện tích 8,1 ha vào năm 2015, đã đầu tư hoàn thành và khu dân cư nông thôn tại thôn 3 của công ty Nguyên Bình vào năm 2018 đang triển khai dở dang. Ngoài ra các công ty tư nhân đầu tư 7 điểm khu dân cư nông thôn trong xã với diện tích gần 5 ha đã hoàn thành. Mặc khác với sự phát triển sôi động của thị trường bất động sản Phan Thiết, có thời gian nhất là từ năm 2015 trở đi nhiều người dân Phan Thiết và một số nơi khác đến mua đất lập vườn, xây cất nhà ở, nhiều ngôi nhà xây to đẹp chủ yếu ở thôn 3, thôn 1, thôn Thuận Thành và thôn 5... góp phần sắp xếp lại dân cư, cải thiện bộ mặt nông thôn, xây dựng nông thôn mới và nông thôn mới nâng cao của xã nhà.

⁽¹⁾ Khu tái định cư khu công nghiệp Phan Thiết giai đoạn 1 diện tích 1,23 ha, hoàn thành năm 2012; khu tái định cư Hàm Liêm 3 diện tích 11,5 ha, hoàn thành 2012; khu dân cư HTX 3 diện tích gần 3 ha, hoàn thành năm 2020. Nguồn: Đồng chí Phan Văn Phòng, nguyên cán bộ trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh.

Việc thu hút đầu tư phát triển kinh doanh có tiến bộ đến tháng 5 năm 2025, trên địa bàn xã có 9 doanh nghiệp tư nhân và 1 trang trại chăn nuôi và 595 hộ cá thể cả ngành nghề, thương mại, dịch vụ, đã góp phần chuyển cơ cấu sản xuất của xã theo hướng Công nghiệp hóa hiện đại hóa, giải quyết việc làm và tăng nguồn thu cho ngân sách địa phương.

Ngày 19/3/2018, xã Hàm Liêm tổ chức Lễ đón nhận Bằng công nhận đạt chuẩn Nông thôn mới⁽¹⁾

⁽¹⁾ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới là một chiến lược tổng thể nhằm phát triển kinh tế - xã hội, chính trị và an ninh quốc phòng. Để đạt được mục tiêu này, cần hoàn thành 19 tiêu chí, bao gồm: quy hoạch và thực hiện quy hoạch, giao thông, thủy lợi, điện, trường học, cơ sở vật chất văn hóa, chợ nông thôn, bưu điện, nhà ở dân cư, thu nhập bình quân đầu người, tỷ lệ hộ nghèo, cơ cấu lao động, hình thức tổ chức sản xuất, giáo dục, y tế, văn hóa, môi trường, hệ thống chính trị - xã hội vững mạnh, và an ninh trật tự xã hội. Chương trình cụ thể hóa Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 05/8/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về phát triển “Nông nghiệp, nông dân, nông thôn”. Việc triển khai chương trình đòi hỏi sự tham gia của toàn hệ thống chính trị, trong đó công tác quy hoạch được ưu tiên thực hiện trước, thông qua rà soát, bổ sung và hoàn thiện quy hoạch khu dân cư, hạ tầng và sản xuất, với sự tham gia đóng góp ý kiến trực tiếp từ người dân. Về nguồn vốn, Nhà nước cam kết đầu tư ít nhất 40%, phần còn lại được huy động từ cộng đồng, các nhà tài trợ và Nhân dân. Để phát huy nội lực, cần khuyến khích người dân đóng góp tiền, ngày công lao động, thậm chí

của Ủy ban nhân dân tỉnh. Đó là kết quả nỗ lực phấn đấu của Đảng bộ, chính quyền và sự đồng lòng của Nhân dân trong 6 năm (2011-2017), xã huy động hơn 117 tỷ đồng, trong đó Nhân dân đóng góp trên 5 tỷ đồng để đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng cùng với đẩy mạnh phát triển sản xuất, cải thiện đời sống nhân, dân giữ vững an ninh trật tự và những tiến bộ trong xây dựng hệ thống chính trị nên Hàm Liêm đạt chuẩn nông thôn mới. Phát huy kết quả đạt được, Hàm Liêm tiếp tục phấn đấu xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao trong những năm tiếp theo.

Chất lượng giáo dục ở các bậc học được nâng cao, với đội ngũ giáo viên đạt chuẩn 100% và cơ sở vật chất, trang thiết bị được đầu tư đáng kể. Các trường học ngày càng khang trang, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, đến năm 2025 đạt tỷ lệ 100% (3/3 trường) được công nhận chuẩn quốc gia. Tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi vào mẫu giáo và trẻ 6 tuổi vào lớp 1 duy trì ở mức 100%, trong khi học sinh tiểu học lên lớp và tốt nghiệp trung học cơ sở cũng đạt 100%. Công tác phổ cập giáo dục được duy trì và nâng cao, đạt chuẩn tiểu học mức độ 3 và phổ cập trung học cơ sở xuyên suốt từ 2010 đến 2025, đồng thời giữ vững

hiện đất để xây dựng cơ sở hạ tầng, đảm bảo chương trình được thực hiện hiệu quả.

chuẩn quốc gia cho cả ba cấp học. Trung tâm học tập cộng đồng tổ chức các lớp tập huấn chuyển giao kỹ thuật, hỗ trợ người dân nâng cao kiến thức và kỹ năng sản xuất. Các hoạt động khuyến học, khuyến tài và xây dựng xã hội học tập được mở rộng, tạo điều kiện thuận lợi cho giáo dục toàn diện.

Công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân được chú trọng với việc tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và đội ngũ cán bộ y tế, đồng thời duy trì và mở rộng hoạt động y học cổ truyền. Đặc biệt từ năm 2020 đến năm 2023, hệ thống chính trị của xã, ngành Y tế, Công an, Quân sự, Mặt trận, đoàn thể và Nhân dân phối hợp đoàn kết phòng, chống dịch COVID 19 đạt kết quả tốt. Chủ trương bảo hiểm y tế toàn dân được đẩy mạnh, đảm bảo khả năng tiếp cận dịch vụ y tế cho người dân. Thực hiện công tác y tế dự phòng đạt kết quả, không có trường hợp tử vong nào do dịch bệnh nguy hiểm trong suốt 15 năm. Các chương trình y tế quốc gia được triển khai tốt, giúp xã đạt chuẩn quốc gia về y tế, trong đó vấn đề vệ sinh an toàn thực phẩm được kiểm soát, không để xảy ra các vụ việc nghiêm trọng. Về các chỉ số sức khỏe cộng đồng, tỷ lệ sinh giảm trung bình hàng năm 0,02%, trong khi tỷ lệ sinh con thứ 3 giữ ổn định ở mức 9,6% (ghi nhận vào năm 2020 và 2024),

không tăng so với đầu giai đoạn. Tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em giảm đáng kể, từ 6,1% năm 2020 xuống còn 4,9% năm 2024, trong đó trẻ dưới 1 tuổi được chăm sóc tốt theo các chương trình y tế quốc gia, với tỷ lệ suy dinh dưỡng duy trì dưới mức chỉ tiêu 12% (đạt 9,6% vào năm 2025). Đến năm 2025, 100% hộ dân sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh, trong đó 65% số hộ sử dụng nước sạch.

Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, gắn với các cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” được triển khai xuyên suốt từ 2010 đến 2025, nâng cao vai trò chủ thể của người dân và cải thiện diện mạo nông thôn. Tỷ lệ hộ đạt gia đình văn hóa tăng từ 76,2% năm 2010 lên 88,5% năm 2014, tăng 12,3%, và duy trì ổn định sau đó. Đến năm 2025, 4/6 thôn đạt danh hiệu thôn văn hóa (66,7%), 83,3% đơn vị (5/6 đơn vị) đạt chuẩn văn hóa. Xã giữ vững chuẩn nông thôn mới hàng năm, đồng thời hoàn thành 12/19 tiêu chí nông thôn mới, hướng tới mục tiêu đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao. Song song với phát triển văn hóa, phong trào xây dựng giao thông nông thôn và nội đồng theo phương châm “nhân dân làm, Nhà nước hỗ trợ” nhận

được sự hưởng ứng mạnh mẽ từ Nhân dân. Toàn xã đã hoàn thành 10 km đường bê tông xi măng, với tổng giá trị 6,735 tỷ đồng, trong đó Nhân dân đóng góp 2,357 tỷ đồng.

Công tác an sinh xã hội, đền ơn đáp nghĩa, chăm lo cho các đối tượng chính sách, bảo trợ xã hội và người nghèo được thực hiện tốt. Công tác giảm nghèo đạt kết quả tích cực, tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn đa chiều giảm từ 2,13% (65/3.055 hộ) năm 2010 xuống còn 1,77% (66 hộ/165 khẩu/3.739 hộ) vào năm 2025. Các hoạt động xã hội, từ thiện, nhân đạo cũng được đẩy mạnh, góp phần cải thiện đời sống cho người nghèo, người khuyết tật và các đối tượng xã hội gặp bất lợi. Công tác đền ơn đáp nghĩa được duy trì liên tục, giải quyết kịp thời các hồ sơ chính sách tồn đọng sau chiến tranh, đồng thời hoàn thành cơ bản việc hỗ trợ nhà ở cho các đối tượng khó khăn, chăm lo cho 712 liệt sĩ, 467 thương bệnh binh, 146 Bà mẹ Việt Nam Anh hùng và 4 Anh hùng Lực lượng vũ trang Nhân dân. Năm 2016, xã Hàm Liêm được Ủy ban nhân dân tỉnh tặng bằng khen nhân tổng kết 10 năm (2006-2016) thực hiện công tác Thương binh liệt sĩ. Xã cũng đã vận động phụng dưỡng 5 Bà mẹ Việt Nam Anh hùng còn sống, xây dựng và sửa chữa 163 nhà tình nghĩa, qua đó được

huyện công nhận là đơn vị tiêu biểu trong công tác thương binh liệt sĩ.

Một số công trình mang tính giáo dục truyền thống, tri ân các anh hùng liệt sĩ đã được xã vận động cán bộ, đảng viên, nhân dân, doanh nghiệp trong và ngoài xã đầu tư xây dựng như nhà Truyền thống xã Hàm Liêm giá trị 1,1 tỷ đồng (trong đó cán bộ, đảng viên, nhân dân, doanh nghiệp trong và ngoài xã đóng góp là 800 triệu đồng, số còn lại là do Tập đoàn Rạng Đông hỗ trợ, công trình đã hoàn thành vào tháng 12/2014 và khánh thành đầu năm 2015 đi vào hoạt động. Ngày 19/4/2017, cụm tượng Mẹ Việt Nam Anh hùng tại khu vực Nhà truyền thống xã được khánh thành giá trị hơn 300 triệu đồng. Đây là công trình mang giá trị lịch sử truyền thống, văn hóa sâu sắc của quê hương Hàm Liêm Anh hùng. Ngày 26/4/2018, Chủ tịch nước truy tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang Nhân dân cho cụ Nguyễn Hình (Ông già Đống Rơm) ghi nhận thêm dấu son lịch sử cho địa phương.

Công tác quân sự - quốc phòng và an ninh trật tự có nhiều tiến bộ. Công tác tuyển quân hàng năm đạt chỉ tiêu huyện giao, đảm bảo chất lượng. Năm 2010, thực hiện Nghị quyết 36 của Ban Thường vụ Huyện ủy, Cơ quan Quân sự huyện và

dân quân các xã triển khai nhiệm vụ hiệu quả, đặc biệt trong tăng gia sản xuất. Ban Chỉ huy Quân sự xã Hàm Liêm được giao 1.700 m² đất từ năm 2008 để tự túc sản xuất, và đến năm 2010, các loại cây ngắn ngày được đưa vào canh tác, góp phần cải thiện đời sống lực lượng dân quân. Đến năm 2025, lực lượng dân quân và dự bị động viên được xây dựng vững mạnh, với tỷ lệ đảng viên đạt 25,64% (30/117) trong dân quân và 22,72% (25/110) trong dự bị động viên, thực hiện tốt công tác huấn luyện và diễn tập chiến đấu phòng thủ.

Từ 2010 đến 2025, Phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” được đẩy mạnh tại xã Hàm Liêm với 40 đợt phát động, 20 hội nghị, 125 kỳ giao ban, cùng hơn 5.000 tờ cam kết “3 giảm” và 11.000 bản tiêu chí tự quản phát hành cho các hộ gia đình. Năm 2013, xã Hàm Liêm được Bộ Công an tặng bằng khen về triển khai thực hiện tốt phong trào. Năm 2015, mô hình “Thôn tự quản, chống lây lan ma túy” được ra mắt tại thôn 1 với 13 thành viên nòng cốt, đạt kết quả tích cực khi vận động 3 người cai nghiện thành công sau 2 năm, trong đó 2 người có việc làm ổn định. Tại hội nghị tổng kết 10 năm (2006-2016) của huyện, mô hình này được đánh giá là một trong ba mô

hình tuyên truyền pháp luật hiệu quả nhất. Về cơ sở vật chất đến 2015, Ủy ban Nhân dân huyện đầu tư xây mới trụ sở Công an xã Hàm Liêm. Qua 7 năm (2008 - 2015) thực hiện Pháp lệnh Công an xã, lực lượng công an xã Hàm Liêm thường xuyên được củng cố, kiện toàn về số lượng; tinh thần trách nhiệm, năng lực, trình độ ngày càng được nâng lên.

Ngày 30/6/2017, tại Nhà văn hóa xã, Ban Chỉ đạo phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội” huyện Hàm Thuận Bắc tổ chức lễ phát động và ra mắt mô hình “Camera an ninh” phòng, chống tội phạm tại xã Hàm Liêm. Là địa bàn giáp ranh với Thành phố Phan Thiết nên tình hình an ninh trật tự diễn ra phức tạp. Tình trạng trộm cắp, cướp giật tài sản có xu hướng gia tăng, cùng với một số nhóm thanh niên tụ tập đua xe, net pô, lạng lách tại các ngã ba, ngã tư. Trước tình hình này, với sự hỗ trợ kinh phí từ các nhà tài trợ, xã Hàm Liêm đã lắp đặt 8 camera an ninh tại các khu vực trọng điểm phức tạp về an ninh trật tự. Sau thời gian thí điểm, mô hình “Camera an ninh” đã mang lại hiệu quả rõ rệt, hỗ trợ lực lượng Công an phát hiện và bắt giữ nhiều đối tượng vi phạm pháp luật, đồng

thời nhận được sự đồng thuận từ Nhân dân. Mô hình này góp phần giúp xã đạt tiêu chí 19 về “xã an toàn về an ninh trật tự và đảm bảo bình yên”, hướng tới hoàn thành mục tiêu đạt chuẩn nông thôn mới vào cuối năm 2017.

Năm 2017, Công an huyện khảo sát và đề nghị công nhận Hàm Liêm là xã trọng điểm, phức tạp về an ninh trật tự; tham mưu bố trí Công an chính quy tại các xã. Riêng xã Hàm Liêm, do Trưởng Công an xã tham mưu hiệu quả, phối hợp tốt với các ngành, đoàn thể, đảm bảo đoàn kết nội bộ và giải quyết tốt các vấn đề an ninh trật tự, nên không bố trí Công an chính quy vào chức danh này. Đến tháng 02/2020, có 3 Cán bộ chiến sỹ Công an huyện được tăng cường về công tác tại Công an xã. Thực hiện chủ trương của trên, đến tháng 7 năm 2024 thành lập và ra mắt lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự cơ sở gồm 18 đồng chí, trong đó phân công phụ trách ở mỗi thôn là 3 đồng chí. Tiếp đến tháng 3/2025, thực hiện chủ trương của Bộ công an nhiều cán bộ, chiến sỹ được tăng cường về xã Hàm Liêm, sau khi giải thể Công an huyện. Từ đó, Công an Hàm Liêm chủ động nắm tình hình, tham mưu cấp ủy, chính quyền giải quyết các vụ việc liên quan đến an

ninh trật tự trên địa bàn xã, giữ vững an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội.

Ngày 23/7/2018, mô hình “Quỹ Nhân dân với an ninh trật tự” được triển khai, huy động hơn 60 triệu đồng từ cộng đồng để hỗ trợ người lầm lỗi hoàn lương, với mức vay 10-15 triệu đồng mỗi trường hợp, lãi suất thấp. Mô hình này không chỉ giúp các cá nhân tái hòa nhập mà còn thúc đẩy kinh tế gia đình, như trường hợp một người từ bỏ ma túy và ổn định cuộc sống. Đến năm 2025, các mô hình tự quản tiếp tục phát huy hiệu quả, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự xã hội, giảm tai nạn giao thông và tệ nạn, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển kinh tế. Công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại được duy trì nghiêm túc, hạn chế đơn thư vượt cấp và không để xảy ra khiếu kiện đông người.

II. Công tác xây dựng Đảng được tăng cường; hệ thống chính trị thường xuyên được củng cố, kiện toàn

Công tác xây dựng chính đốn Đảng được triển khai thường xuyên và đồng bộ các giải pháp. Việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 (khóa XI, XII) về “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng” và Chỉ thị 03-CT/TW, Chỉ thị 05-

CT/TW của Bộ Chính trị về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh⁽¹⁾, đạt

⁽¹⁾ Các chuyên đề: “Suốt đời phấn đấu cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, làm người công bộc tận tụy, trung thành của nhân dân, đời tư trong sáng, cuộc sống riêng giản dị” (năm 2011 - 2012); “Phong cách quần chúng, dân chủ, nêu gương; nêu cao trách nhiệm gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp” (năm 2013); “Nêu cao tinh thần trách nhiệm, chống chủ nghĩa cá nhân, nói đi đôi với làm” (năm 2014); “Trung thực, trách nhiệm; gắn bó với nhân dân; đoàn kết, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh” (năm 2015); “Nêu cao tinh thần trách nhiệm, phong cách gương mẫu, nói đi đôi với làm” (năm 2016); “Phòng, chống suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tự diễn biến, tự chuyển hóa” (năm 2017); “Xây dựng phong cách, tác phong công tác của người đứng đầu, của cán bộ, đảng viên” (năm 2018); “Xây dựng ý thức tôn trọng nhân dân, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, chăm lo đời sống nhân dân” (năm 2019); “Tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh” (năm 2020); “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc” (chuyên đề toàn khóa năm 2021); “Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên gương mẫu, có đạo đức cách mạng trong sáng, đủ năng lực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ” (năm 2022); “Phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc” (năm 2023); “Thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội” (năm 2024); “Thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, chú trọng bồi dưỡng sức dân, không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân” (năm 2025).

kết quả thiết thực. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng được duy trì liên tục, với 100% cán bộ, đảng viên tham gia học tập, đăng ký nêu gương, rèn luyện đạo đức, thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí, nâng cao tinh thần trách nhiệm phục vụ Nhân dân. Tỷ lệ cán bộ, đảng viên tham gia học tập các nghị quyết, chỉ thị đạt trên 90% tạo sự thống nhất trong tư tưởng và hành động của cán bộ Đảng viên.

Đảng ủy xã Hàm Liêm quán triệt và triển khai hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị, của Trung ương, Tỉnh ủy và Huyện ủy, bao gồm Nghị quyết Trung ương 6, 7 (khóa XII), Chỉ thị số 27, 30, 40 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, cùng các quy định của Bộ Chính trị (số 101-QĐ/TW, 55-QĐ/TW, 08-QĐ/TW), gắn với tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, tăng cường tự phê bình và phê bình giúp cán bộ, đảng viên nâng cao bản lĩnh chính trị, không để xảy ra biểu hiện suy thoái tư tưởng, “tự diễn biến” hay “tự chuyển hóa”.

Thường xuyên củng cố nâng cao vai trò lãnh đạo của các chi bộ. Số chi bộ trong sạch vững mạnh tăng 50% so với năm 2010, không còn chi bộ yếu kém. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán

bộ được chú trọng, có 16 đồng chí hoàn thành trung cấp và sơ cấp chính trị, 16 đồng chí đạt trình độ đại học chuyên môn, 10 đồng chí trung cấp chuyên môn, đảm bảo đội ngũ cán bộ đạt chuẩn, đa số có ý thức tu dưỡng rèn luyện và phấn đấu thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Công tác kiểm tra, giám sát được tăng cường, thực hiện 32 đoàn kiểm tra, 10 cuộc kiểm tra và 10 cuộc giám sát chuyên đề, kỷ luật 11 đảng viên (6 khiển trách, 3 cảnh cáo, 2 khai trừ), xóa tên 4 đảng viên dự bị, góp phần nâng cao kỷ luật, kỷ cương trong Đảng. Đến năm 2025, Đảng bộ xã liên tục hoàn thành nhiệm vụ chính trị, chi bộ đạt từ “hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

Ngày 22/5/2016, cử tri xã tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân 3 cấp, sau đó, tại kỳ họp thứ nhất ngày 21/6/2016, Hội đồng nhân dân xã bầu ông Nguyễn Quang Minh làm Chủ tịch Hội đồng nhân dân, bà Nguyễn Thị Mỹ Vân, làm Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã và ông Lê Thanh Cường làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân nhiệm kỳ 2016-2021. Đến ngày 02/10/2020, kỳ họp thứ 11 Hội đồng nhân dân khóa XI bầu ông Lê Trung Hậu làm Chủ tịch Hội đồng nhân dân, bà Nguyễn Thị Hải Âu làm Phó

Chủ tịch Hội đồng nhân dân và ông Nguyễn Quang Minh giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã. Hội đồng nhân dân xã từng bước phát huy vai trò cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, chất lượng các kỳ họp được nâng lên, thực hiện khá tốt tiếp xúc cử tri.

Công tác quản lý điều hành của Ủy ban nhân dân xã có nhiều tiến bộ, hiệu lực quản lý được nâng lên, thực hiện tốt cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế “một cửa” và “một cửa liên thông”. Đến năm 2025, việc công khai quy trình giải quyết hồ sơ cho tổ chức, cá nhân được thực hiện nghiêm túc, thái độ phục vụ Nhân dân cải thiện rõ rệt. Về cải cách hành chính và chuyển đổi số, gần đây Ủy ban nhân dân xã được đầu tư nâng cấp trụ sở làm việc, trang thiết bị cho Bộ phận một cửa và hạ tầng công nghệ thông tin, phục vụ tốt triển khai cơ chế “một cửa liên thông”.

Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí được triển khai quyết liệt, với sự lãnh đạo thường xuyên của Đảng ủy, kiểm tra, đôn đốc các chi bộ thực hiện nghiêm các chính sách của Đảng và pháp luật Nhà nước. Ủy ban Nhân dân xã thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý tài chính chặt chẽ, kê khai tài sản hàng năm theo quy định và

không có trường hợp nào vi phạm phải xử lý kỷ luật.

Đảng ủy xã thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo tăng cường công tác dân vận. Ngoài đẩy mạnh công tác tuyên truyền chủ trương chính sách của Đảng và pháp luật nhà nước trong nhân dân, tập trung triển khai thực hiện quy chế dân chủ cơ sở theo phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân thụ hưởng”, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân. Phong trào “Dân vận khéo” cùng các cuộc vận động khác được triển khai đa dạng, tạo sự lan tỏa, góp phần huy động sức mạnh cộng đồng trong xây dựng nông thôn mới xã nhà. Thực hiện tốt các chính sách tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và hội quần chúng xã đã phát huy vai trò nòng cốt trong thực hiện Luật Dân chủ cơ sở năm 2022 và Nghị định số 04/2015/NĐ-CP, tham gia phản biện, góp ý xây dựng Đảng và chính quyền theo Quyết định số 217, Quyết định số 218 của Bộ Chính trị; thường xuyên nắm bắt, phản ánh, đề xuất giải quyết nguyện vọng chính đáng của Nhân dân, tạo sự đồng thuận xã hội, đồng thời thường xuyên đổi mới phương thức hoạt

động, chú ý bảo vệ quyền lợi đoàn viên, hội viên. Công tác tuyên truyền được đẩy mạnh qua các buổi sinh hoạt, hội họp, vận động Nhân dân tham gia các phong trào thi đua, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế - xã hội của địa phương. Mặt trận, các đoàn thể xã tích cực tham gia các phong trào hoạt động phòng, chống dịch COVID-19 như: tham gia thực hiện phong tỏa, vận động hỗ trợ nhu yếu phẩm, xét nghiệm, sàng lọc người nghi nhiễm bệnh; vận động Nhân dân tiêm “vắc xin” phòng ngừa COVID. Tuy nhiên hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể chuyển biến chưa đều, vẫn còn lung túng trong đổi mới nội dung và phương thức hoạt động. Nhiều chi hội đoàn thể thôn không duy trì được sinh hoạt thường xuyên. Hoạt động của Đoàn thanh niên còn nhiều khó khăn, hạn chế. Nhiều phong trào của các đoàn thể chất lượng chưa cao, còn hình thức.

*

Chào mừng kỷ niệm 50 năm ngày giải phóng xã Hàm Liêm (18/4/1975 – 18/4/2025) Đảng ủy, thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban mặt trận tổ Quốc Việt Nam xã tổ chức nhiều hoạt động thiết thực như thăm tặng

quà bà mẹ Việt Nam anh hùng, gia đình chính sách tiêu biểu, gia đình anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; nâng cấp đại trưng bày nhà truyền thống xã; họp mặt cán bộ chiến sĩ, cơ sở mật xã Hàm Liêm trong kháng chiến; tập trung trang trí khu vực trung tâm, treo dây văng cờ Đảng, cờ tổ quốc hàng chục mét tại khu vực ngã tư trung tâm xã và công viên 18/4 rợp đỏ cờ, tạo khí thế trang nghiêm, tự hào. Tổ chức trọng thể lễ kỉ niệm 50 năm ngày giải phóng xã Hàm Liêm kết hợp công bố quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận xã Hàm Liêm đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2024 đồng thời tổ chức đêm văn nghệ phục vụ nhân dân do Đoàn ca nhạc biển xanh thực hiện. Có thể nói đây là lần tổ chức kỷ niệm ngày giải phóng xã Hàm Liêm chu đáo, trang trọng, khí thế nhất từ trước đến nay. Qua đó góp phần giáo dục truyền thống cách mạng, lòng biết ơn sâu sắc các anh hùng liệt sĩ, các bà mẹ việt nam anh hùng và tất cả những người có công với nước đồng thời động viên nhắc nhở mọi người trước hết là cán bộ đảng viên và thế hệ trẻ phải có khát vọng, nỗ lực vươn lên góp phần xây dựng quê hương Hàm Liêm ngày càng giàu đẹp.

Nhìn lại 15 năm xây dựng và phát triển từ năm 2010 đến 2025 nhất là những năm gần đây, Đảng bộ và Nhân dân xã Hàm Liêm đã nỗ lực triển khai các nghị quyết của Đảng và nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã qua các nhiệm kỳ đạt được nhiều kết quả quan trọng. Sản xuất nông nghiệp tiếp tục phát triển, cơ cấu cây trồng chuyển dịch theo nhu cầu thị trường. Sản lượng lương thực đạt 10.594 tấn vào năm 2025 (88,28% chỉ tiêu 12.000 tấn). Tiểu thủ công nghiệp, thương mại và dịch vụ phát triển khá hơn trước. Nhiều công trình hạ tầng thiết yếu được đầu tư xây dựng, trong đó phong trào làm giao thông nông thôn theo phương thức “Nhân dân làm, nhà nước hỗ trợ” là điểm sáng, từ năm 2020 đến nay đã làm mới 10 km đường bê tông xi măng với số tiền do nhân dân đóng góp 2,357 tỷ đồng. Bộ mặt nông thôn thay đổi rõ rệt, đời sống đại bộ phận Nhân dân được cải thiện, tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 2,13% năm 2010 xuống 1,77% năm 2025. Sự nghiệp giáo dục, chăm sóc sức khỏe nhân dân, thực hiện các chính sách an sinh xã hội và công tác đền ơn đáp nghĩa luôn được quan tâm chăm lo và đạt nhiều kết quả tích cực. An ninh trật tự được bảo đảm không để xảy ra vụ việc phức tạp. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị ngày càng được tăng

cường và có nhiều chuyển biến tiến bộ. Những nỗ lực và kết quả đạt được đó, xã Hàm Liêm đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao vào năm 2024 đầu tiên của huyện Hàm Thuận Bắc.

Tuy nhiên kinh tế xã nhà phát triển vẫn còn chậm so với tiềm năng, lợi thế. Chuyển đổi cây trồng vẫn còn chậm và lung túng. Ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật vào sản xuất nhất là công nghệ cao còn nhiều hạn chế. Thực hiện hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ nông sản còn yếu. Năng suất, chất lượng, giá trị gia tăng của sản xuất nông nghiệp còn thấp. Phát triển ngành nghề, tiểu thủ công nghiệp còn nhiều khó khăn. Trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ Đảng viên chưa đáp ứng được yêu cầu của nhiệm vụ phát triển trong giai đoạn mới.

KẾT LUẬN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

30/4/1975, cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ cứu nước khép lại trong thắng lợi vang dội. Hòa trong khí thế sục sôi của cả dân tộc, cán bộ, đảng viên và Nhân dân Hàm Liêm đồng lòng đứng lên từ đổ nát chiến tranh, từng bước hồi sinh và dựng xây quê hương. Sau ngày giải phóng, Hàm Liêm nhanh chóng bắt tay vào củng cố hệ thống chính trị, lan tỏa tinh thần hòa hợp dân tộc qua những chủ trương, chính sách của chính quyền cách mạng. Người dân được vận động thực hiện chính sách ruộng đất, trong khi binh lính và viên chức chế độ cũ ra trình diện, tham gia học tập, rồi trở về sum họp gia đình, tái hòa nhập với cộng đồng.

Mười năm sau giải phóng, từ năm 1975 đến năm 1986, Hàm Liêm bước vào hành trình kiến tạo quê hương theo ngọn cờ xã hội chủ nghĩa. Từ năm 1979 đánh dấu bước ngoặt với phong trào hợp tác hóa nông nghiệp, khi nông dân trong xã chung tay thực hiện chính sách khoán và xây dựng hợp tác xã. Dù kinh nghiệm lãnh đạo còn hạn chế, nhưng phát huy truyền thống cách mạng, cùng ý chí và sự đồng sức đồng lòng của tập thể xã viên, các hợp tác xã nông nghiệp từng bước trưởng thành. Đời sống

Người dân dần ổn định, không chỉ đủ ăn mà còn vượt chỉ tiêu lương thực đóng góp cho nhà nước. Cấp ủy và chính quyền xã khéo léo huy động sức dân, biến những công trình dân sinh, kinh tế - xã hội thành hiện thực, tô đẹp thêm bức tranh quê hương đang hồi sinh mạnh mẽ.

Từ năm 1987 đến năm 2000, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân xã Hàm Liêm đồng lòng triển khai công cuộc đổi mới, lấy kinh tế làm mũi nhọn và đặt nông nghiệp lên vị trí tiên phong. Với cơ chế khoán mới và chia ruộng đất theo bình quân nhân khẩu, người dân được khơi dậy tinh thần sản xuất, đưa nông nghiệp bứt phá mạnh mẽ. Các công trình thủy lợi được chú trọng đầu tư, trở thành bệ đỡ vững chắc cho mùa màng. Cấp ủy và chính quyền xã không ngừng củng cố hợp tác xã nông nghiệp, giải quyết tranh chấp đất đai, trao tận tay người dân giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Tiểu thủ công nghiệp bắt đầu nhen nhóm, trong khi hoạt động kinh doanh, dịch vụ nở rộ, mở ra cơ hội việc làm và nâng cao thu nhập cho bà con.

Bước sang năm 2001 đến năm 2010, Hàm Liêm tự tin tiến lên con đường công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng quê hương ngày càng vững mạnh. Năm kề bên thành phố Phan Thiết, với Khu công

nghiệp Phan Thiết khởi sắc, tiềm năng đất đai và lao động dồi dào, cùng cơ sở vật chất được đầu tư bài bản, xã đã tận dụng tối đa lợi thế địa lý để bứt phá. Hạ tầng phục vụ đời sống và kinh tế ngày càng hoàn thiện, nền kinh tế địa phương chuyển mình ấn tượng: sản xuất lương thực hàng hóa tăng vọt, cây trồng được chuyển đổi linh hoạt, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ - thương nghiệp khởi sắc rõ rệt. Cơ sở hạ tầng không chỉ được phục hồi mà còn từng bước mở rộng, đi đôi với chủ trương xã hội hóa trong y tế, giáo dục, văn hóa. Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới, quy chế dân chủ” tại cơ sở đạt nhiều thành tựu đáng kể. Trật tự an toàn xã hội được giữ vững, an ninh quốc phòng luôn đảm bảo, trong khi hệ thống chính trị, mặt trận, đoàn thể và các hội quần chúng không ngừng đổi mới, nâng tầm hiệu quả, góp phần tạo nên một Hàm Liêm phát triển toàn diện và bền vững.

Từ năm 2010 đến năm 2025, xã Hàm Liêm vươn mình, tự hào ghi dấu ấn với thành công xây dựng xã nông thôn mới nâng cao đầu tiên của huyện Hàm Thuận Bắc vào năm 2024. Đảng bộ, chính quyền cùng toàn thể Nhân dân đồng sức đồng lòng, tiếp tục kiến tạo quê hương, đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội theo hướng công nghiệp hóa, hiện

đại hóa. Những khu dân cư khang trang mọc lên, hệ thống giao thông thông thoáng, các thiết chế văn hóa và giáo dục được đầu tư mạnh mẽ, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của đời sống Nhân dân. Cấp ủy và chính quyền không ngừng được củng cố, vươn lên vững mạnh, trở thành chỗ dựa tin cậy cho nhân dân. Ngày 10/3/2025 Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận đã công nhận Ủy ban nhân dân xã Hàm Liêm đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2024.

Dẫu vậy, nhìn lại chặng đường 50 năm (1975 - 2025) xây dựng và phát triển, Hàm Liêm vẫn đối mặt với không ít thách thức. Nền sản xuất nông nghiệp, dù là xương sống của xã, lại chậm thích nghi với những bước tiến của khoa học kỹ thuật. Xã vẫn thiếu một mô hình phát triển tổng thể, đủ sức định hướng tổ chức, quản lý và đưa nông thôn tiến lên toàn diện, phù hợp với thực tiễn địa phương. Giáo dục chưa đạt được sự đồng đều về chất lượng, việc dạy và học còn lắm gian nan. Phong trào thể dục thể thao phát triển chưa mạnh, cơ sở vật chất phục vụ rèn luyện sức khỏe của người dân còn hạn chế, chưa được đầu tư nâng cấp xứng tầm. Trong công tác xây dựng Đảng, giáo dục chính trị tư tưởng chưa được chú trọng đúng mức; hoạt động của chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể vẫn chưa đáp ứng đầy đủ

kỳ vọng của nhiệm vụ đặt ra. Những hạn chế ấy cần khắc phục để Hàm Liêm tiếp tục tỏa sáng trên hành trình phía trước.

Qua chặng đường 50 năm xây dựng và phát triển, Đảng bộ và Nhân dân xã Hàm Liêm đã đúc kết được những bài học, trở thành kim chỉ nam cho hành trình phía trước:

Thứ nhất, ở mỗi khúc quanh lịch sử, Đảng bộ phải linh hoạt vận dụng quan điểm, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, khéo léo lồng ghép vào thực tiễn địa phương, đặc biệt là tư tưởng “lấy dân làm gốc”. Chỉ khi thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, khơi dậy quyền làm chủ của Nhân dân, mới tạo nên sức mạnh đoàn kết bền chặt, đưa các nhiệm vụ cách mạng đến bến bờ thành công, cùng hướng tới mục tiêu chung cao đẹp.

Thứ hai, công tác xây dựng Đảng luôn là cốt lõi then chốt. Đoàn kết trong Đảng, nhất là giữa các cán bộ cấp ủy và chính quyền, phải được giữ vững như ngọn lửa không bao giờ tắt, để từ đó lan tỏa thành khối đại đoàn kết trong toàn Đảng bộ. Công tác cán bộ cần được thực hiện công tâm, minh bạch, đúng quy trình, kiên quyết đẩy lùi nạn bè phái, cục bộ. Cấp ủy cần tăng cường vai trò lãnh đạo đối với chính quyền, nhưng không ôm đồm, thay thế; thay

vào đó, nâng cao hiệu lực quản lý của chính quyền, đồng thời phát huy vai trò giám sát sắc bén của Hội đồng Nhân dân và sức mạnh vận động quần chúng của Mặt trận, đoàn thể.

Thứ ba, khơi nguồn truyền thống đấu tranh cách mạng kiên cường, nuôi dưỡng ý chí tự lực tự cường, tinh thần sáng tạo không ngừng nghỉ, và khai phá tối đa nội lực quê hương. Đồng thời, Hàm Liêm biết nhìn xa, tận dụng nguồn lực bên ngoài, tranh thủ sự chỉ đạo, hỗ trợ từ cấp trên, để biến tiềm năng và lợi thế của vùng đất này thành đòn bẩy phát triển mạnh mẽ, bền vững.

Những kinh nghiệm nêu trên là kết tinh từ thực tiễn suốt nửa thế kỷ, mang ý nghĩa sâu sắc và toàn diện, trở thành nền tảng vững chắc cho công cuộc xây dựng và phát triển quê hương trong thời kỳ mới. Nhìn lại chặng đường 50 năm (1975 -2025), đó là hành trình quê hương chuyển mình mạnh mẽ. Sự chuyển động ấy được hun đúc từ tâm huyết của bao thế hệ lãnh đạo, thấm đẫm mồ hôi của những người dân cần lao qua các thời kỳ. Sự thay đổi ấy không chỉ là diện mạo bề ngoài, mà còn là cuộc cách mạng xóa bỏ những trì trệ cố hữu, những tư duy lạc hậu ăn sâu trong tập quán ngàn đời.

Hào hùng nhìn về quá khứ, tự hào với những thành tựu đã đạt, rút ra bài học vàng để vững bước tương lai, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân xã Hàm Liêm tiếp tục tiến lên trên chặng đường mới. Với khí thế ấy, Hàm Liêm quyết tâm góp phần thúc đẩy sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, hướng tới mục tiêu cao đẹp “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”, để quê hương ngày càng rุด rữ, vươn xa.

Từ đầu năm 2025 đến nay, thực hiện chủ trương của trung ương về sắp xếp tinh gọn bộ máy, bảo đảm hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, “gộp cấp xã xóa cấp huyện, nhập cấp tỉnh”, Đảng ủy xã Hàm Liêm đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ, các khâu công việc đảm bảo yêu cầu và tiến độ thời gian theo chỉ đạo của cấp trên để chuẩn bị thực hiện hợp nhất với xã Hàm Chính, lập xã Hàm Liêm mới, trụ sở làm việc tại xã Hàm Liêm hiện nay và sẵn sàng đưa xã Hàm Liêm mới đi vào hoạt động từ ngày 01/7/2025 khi có quyết định chính thức của cấp trên.

PHỤ LỤC

I. BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ QUA CÁC KỲ ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ XÃ HÀM LIÊM (1975 - 2025)

1. Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hàm Liêm khóa I (nhiệm kỳ 1976 - 1977); Đại hội diễn ra vào ngày 22 - 25/10/1976, gồm 9 đồng chí:

1. Đồng chí Lê Văn Bảy - Bí thư Đảng ủy.
2. Đồng chí Nguyễn Ngọc Liên - Phó bí thư, Chủ tịch UBND xã.
3. Đồng chí Nguyễn Thị Quê - Ủy viên Ban Chấp hành.
4. Đồng chí Lê Xuân Mai - Ủy viên Ban Chấp hành.
5. Đồng chí Lê Thanh Tâm - Ủy viên Ban Chấp hành.
6. Đồng chí Trần Thị Buôn - Ủy viên Ban Chấp hành.
7. Đồng chí Đinh Văn Cảnh - Ủy viên Ban Chấp hành.

2. Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hàm Liêm khóa II (nhiệm 1981 - 1982)⁽¹⁾; Đại hội diễn ra vào ngày 11/7/1981 (theo Quyết định số 60-QĐ/TV, ngày 20/7/1981 của Huyện ủy Hàm Thuận), gồm 9 đồng chí:

1. Đồng chí Lê Văn Bảy - Bí thư Đảng ủy.⁽²⁾
2. Đồng chí Nguyễn Văn Long - Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy.
3. Đồng chí Trần Ngọc Lan - Phó Bí thư Đảng ủy.
4. Đồng chí Lê Thị Hường - Ủy viên Ban Chấp hành.
5. Đồng chí Lê Xuân Mai - Ủy viên Ban Chấp hành.
6. Đồng chí Lê Thanh Tâm - Ủy viên Ban Chấp hành.

⁽¹⁾ Các đại hội Đảng bộ xã Hàm Liêm nhiệm kỳ 1978 - 1979, nhiệm kỳ 1979 - 1980 nhiệm kỳ 1980 - 1981 do chưa sưu tầm được tư liệu nên sẽ bổ sung trong lần tái bản.

⁽²⁾ Từ ngày 15/4/1984 đồng chí Lê Văn Bảy về nhận làm Chủ tịch Hội Nông dân huyện Hàm Thuận; đồng chí Nguyễn Văn Long làm Quyền Bí thư Đảng ủy xã.

7. Đồng chí Nguyễn Ngọc Minh - Ủy viên Ban Chấp hành.

8. Đồng chí Huỳnh Thị Hường - Ủy viên Ban Chấp hành.

9. Đồng chí Lê Văn Nhất - Ủy viên Ban Chấp hành.

3. Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hàm Liêm khóa III (nhiệm 1982 - 1985)⁽¹⁾.

4. Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hàm Liêm khóa IV (nhiệm kỳ 1985 - 1986)⁽²⁾; Đại hội diễn ra vào ngày 29/01/1985 (theo Quyết định số 22-QĐ/TV, ngày 28/3/1985 của Huyện ủy Hàm Thuận), gồm 9 đồng chí:

1. Đồng chí Nguyễn Văn Long - Bí thư Đảng ủy.

2. Đồng chí Nguyễn Bốn - Phó bí thư Đảng ủy.

3. Đồng chí Lê Văn Bảy - Ủy viên Ban Chấp hành.

⁽¹⁾ Các đại hội Đảng bộ xã Hàm Liêm nhiệm kỳ 1978 - 1979, nhiệm kỳ 1979 - 1980 nhiệm kỳ 1980 - 1981 do chưa sưu tầm được tư liệu nên sẽ bổ sung trong lần tái bản.

⁽²⁾ Đại hội Đảng bộ xã Hàm Liêm nhiệm kỳ 1983 - 1985 do chưa sưu tầm được tư liệu nên sẽ bổ sung trong lần tái bản.

4. Đồng chí Huỳnh Thanh Cảnh - Ủy viên Ban Chấp hành, Chủ tịch UBND xã⁽¹⁾.

5. Đồng chí Lương Thanh Hương- Ủy viên Ban Chấp hành.

6. Đồng chí Huỳnh Thị Hường - Ủy viên Ban Chấp hành.

7. Đồng chí Lê Thị Hường - Ủy viên Ban Chấp hành.

8. Đồng chí Trần Văn Mười - Ủy viên Ban Chấp hành.

9. Đồng chí Ngô Văn Thành - Ủy viên Ban Chấp hành.

5. Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hàm Liêm khóa V⁽²⁾ (nhiệm 1986 - 1987); Đại hội diễn ra vào ngày 07/01/1986, gồm 9 đồng chí:

1. Đồng chí Nguyễn Văn Long - Bí thư Đảng ủy.

2. Đồng chí Nguyễn Bốn - Phó Bí thư Đảng ủy.

⁽¹⁾ Từ năm 1984 - 1987

⁽²⁾ Theo tư liệu sưu tầm, các Đại hội từ nhiệm kỳ (1976-1977) cho đến nhiệm kỳ (1985-1986) không thể hiện lần thứ bao nhiêu; nhưng bắt đầu từ nhiệm kỳ (1986-1987) là Đại hội khóa IV.

3. Đồng chí Lương Thanh Hương- Ủy viên Ban Chấp hành.

4. Đồng chí Nguyễn Thị Liên - Ủy viên Ban Chấp hành.

5. Đồng chí Ngô Văn Thành - Ủy viên Ban Chấp hành.

6. Đồng chí Huỳnh Thị Hương - Ủy viên Ban Chấp hành.

7. Đồng chí Lê Thị Hương - Ủy viên Ban Chấp hành.

8. Đồng chí Nguyễn Thanh Báu - Ủy viên Ban Chấp hành.

9. Đồng chí Nguyễn Văn Bảo - Ủy viên Ban Chấp hành.

6. Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hàm Liêm khóa VI, (nhiệm kỳ 1989 -1990)⁽¹⁾; Đại hội diễn ra từ ngày 12 - 13/12/1988, gồm 9 đồng chí:

1. Đồng chí Nguyễn Văn Long - Bí thư Đảng ủy.

⁽¹⁾ Do chưa sưu tầm được tư liệu về Đại hội Đảng bộ xã Hàm Liêm khóa V, (nhiệm kỳ 1987 -1988), vì vậy thông tin không đầy đủ, sẽ bổ sung khi có điều kiện tái bản.

2. Đồng chí Lương Thanh Hương - Phó Bí thư Đảng ủy.

3. Đồng chí Huỳnh Văn Giao - Ủy viên Ban Chấp hành, Chủ tịch UBND xã.

4. Đồng chí Trần Văn Búp - Ủy viên Ban Chấp hành.

5. Đồng chí Lê Thị Hương - Ủy viên Ban Chấp hành.

6. Đồng chí Huỳnh Ngọc Diệu - Ủy viên Ban Chấp hành.

7. Đồng chí Nguyễn Văn Lợi - Ủy viên Ban Chấp hành.

8. Đồng chí Huỳnh Ngọc Giao - Ủy viên Ban Chấp hành.

9. Đồng chí Nguyễn Văn Bình - Ủy viên Ban Chấp hành.

7. Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hàm Liêm khóa VII (nhiệm kỳ 1991 - 1993); Đại hội vòng 1 ngày 15/3/1991; vòng 2 ngày 11/9/1991 (Quyết định số 191-QĐ/TV, ngày 05/10/1991 của Huyện ủy Hàm Thuận Bắc), gồm 6 đồng chí:

1. Đồng chí Lương Thanh Hương - Bí thư Đảng ủy.

2. Đồng chí Trần Văn Búp - Phó Bí thư
trực Đảng.
3. Đồng chí Huỳnh Văn Giao - Ủy viên Ban
Chấp hành.
4. Đồng chí Lương Thị Hải - Ủy viên Ban
Chấp hành.
5. Đồng chí Nguyễn Văn Hai - Ủy viên Ban
Chấp hành.
6. Đồng chí Nguyễn Thị Liên - Ủy viên Ban
Chấp hành.

*8. Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hàm Liêm
khóa VIII (nhiệm kỳ 1994 - 1995); Đại hội diễn ra từ
ngày 15 - 16/01/1994, gồm 9 đồng chí:*

1. Đồng chí Lương Thanh Hương - Bí thư Đảng ủy.
2. Đồng chí Trần Văn Búp - Phó Bí thư
trực Đảng.
3. Đồng chí Tiêu Đình Mẫn - Ủy viên
Thường vụ, Chủ tịch UBND xã.
4. Đồng chí Phan Văn Phòng - Ủy viên Ban
Chấp hành.

5. Đồng chí Lương Thị Hải - Ủy viên Ban Chấp hành.

6. Đồng chí Nguyễn Văn Lợi - Ủy viên Ban Chấp hành.

7. Đồng chí Huỳnh Ngọc Diệu - Ủy viên Ban Chấp hành.

8. Đồng chí Nguyễn Hữu Hiếu - Ủy viên Ban Chấp hành.

9. Đồng chí Nguyễn Văn Hai - Ủy viên Ban Chấp hành.

9. Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hàm Liêm khóa IX (nhiệm kỳ 1995 - 2000); Đại hội diễn ra từ ngày 24/8 -25/8/1995 (Theo Quyết định số 218-QĐ/TV Ngày 01/9/1995, Ban Thường vụ Huyện ủy Hàm Thuận Bắc), gồm 11 đồng chí:

1. Đồng chí Lương Thanh Hương - Bí thư Đảng ủy.

2. Đồng chí Trần Văn Búp - Phó Bí thư thường trực ⁽¹⁾.

⁽¹⁾ Ngày 01/8/1998, đồng chí Trần Văn Búp thôi giữ chức Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy, đồng chí Tiêu Đình Mẫn thay làm Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy xã.

3. Đồng chí Tiêu Đình Mẫn - Phó Bí thư,
Chủ tịch UBND xã.
4. Đồng chí Phan Văn Phòng - Ủy viên Ban
Thường vụ⁽¹⁾.
5. Đồng chí Nguyễn Văn Hai - Ủy viên Ban
Chấp hành.
6. Đồng chí Lương Thị Hải - Ủy viên Ban
Chấp hành.
7. Đồng chí Nguyễn Văn Bình - Ủy viên Ban
Chấp hành.
8. Đồng chí Nguyễn Minh Siêng - Ủy viên Ban
Chấp hành.
9. Đồng chí Huỳnh Ngọc Diệu - Ủy viên Ban
Chấp hành.
10. Đồng chí Nguyễn Văn Lợi - Ủy viên Ban
Chấp hành.
11. Đồng chí Huỳnh Văn Giao - Ủy viên Ban
Chấp hành.

*10. Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hàm Liêm
khóa X (nhiệm kỳ 2001 - 2005); Đại hội diễn ra
ngày 18/9/2000 (Theo Quyết định số 211-QĐ/TV*

⁽¹⁾ Tháng 9/2000, thôi giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Ngày 25/9/2000, Ban Thường vụ Huyện ủy Hàm Thuận Bắc), gồm 9 đồng chí:

1. Đồng chí Lương Thanh Hương - Bí thư Đảng ủy.
2. Đồng chí Tiêu Đình Mẫn - Phó Bí thư, Chủ tịch UBND xã⁽¹⁾.
3. Đồng chí Lê Văn Cường - Ủy viên Ban Thường vụ, Chủ nhiệm UBKT Đảng ủy.
4. Đồng chí Võ Văn Dũng - Ủy viên Ban Chấp hành.
5. Đồng chí Nguyễn Minh Siêng - Ủy viên Ban Chấp hành.
6. Đồng chí Lương Thị Hải - Ủy viên Ban Chấp hành.
7. Đồng chí Nguyễn Văn Bình - Ủy viên Ban Chấp hành.

⁽¹⁾ Tháng 9/2000 đồng chí Tiêu Đình Mẫn giữ chức vụ Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, đến ngày 23/8/2004, Ban Thường vụ Huyện ủy có Quyết định 328 - QĐ/HU về việc cho thôi giữ Ủy viên BCH Đảng bộ nhiệm kỳ 2001 – 2005 đối với các đồng chí Tiêu Đình Mẫn và Nguyễn Văn Bình; Chỉ định bổ sung vào Ban chấp hành Đảng bộ 2 đồng chí: Nguyễn Quang Minh - Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy xã, đồng chí Huỳnh Văn Bảy, Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Đảng ủy.

8. Đồng chí Nguyễn Thanh Dũng - Ủy viên Ban Chấp hành.

9. Đồng chí Huỳnh Ngọc Diệu - Ủy viên Ban Chấp hành.

11. Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hàm Liêm khóa XI (nhiệm kỳ 2005 - 2010); Đại hội diễn ra vào ngày 29/7/2005 (Theo Quyết định số 446-QĐ/TV Ngày 8/8/2005, Ban Thường vụ Huyện ủy Hàm Thuận Bắc), gồm 10 đồng chí:

1. Đồng chí Lê Văn Cường - Bí thư Đảng ủy.

2. Đồng chí Nguyễn Quang Minh - Phó Bí thư Đảng ủy.

3. Đồng chí Nguyễn Thị Mỹ Vân - Phó Bí thư, Chủ tịch UBND xã.

4. Đồng chí Huỳnh Văn Bảy - Ủy viên Ban Chấp hành, Chủ nhiệm UBKT Đảng ủy.

5. Đồng chí Trần Thị Hạnh - Ủy viên Ban Chấp hành.

6. Đồng chí Nguyễn Thanh Dũng - Ủy viên Ban Chấp hành.

7. Đồng chí Trần Văn Hai - Ủy viên Ban Chấp hành.

8. Đồng chí Trương Thị Hiệp - Ủy viên Ban Chấp hành.

9. Đồng chí Võ Văn Dũng - Ủy viên Ban Chấp hành.

10. Đồng chí Trương Sanh Hùng - Ủy viên Ban Chấp hành.

12. Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hàm Liêm khóa kỳ XII (nhiệm kỳ 2010 - 2015); Đại hội tổ chức từ ngày 19/5 đến 20/5/2010, gồm 13 đồng chí:

1. Đồng chí Lê Văn Cường - Bí thư Đảng ủy.⁽¹⁾

2. Đồng chí Nguyễn Văn Quang Minh - Phó Bí thư Đảng ủy.⁽²⁾

3. Đồng chí Nguyễn Thị Mỹ Vân - Phó Bí thư, Chủ tịch UBND xã.

4. Đồng chí Lê Thanh Cường - Ủy viên Ban Chấp hành.

⁽¹⁾ Tháng 6/2014, đồng chí Lê Văn Cường thôi giữ chức Bí thư Đảng ủy xã, Ban Thường vụ Huyện ủy điều đồng chí Nguyễn Ngọc Thạch tham gia Ban Chấp hành, tham gia Ban Thường vụ, giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy xã.

⁽²⁾ Tháng 12/2014 đồng chí Nguyễn Thị Mỹ Vân thôi tham gia Ban Thường vụ, thôi giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, thay đồng chí Nguyễn Văn Quang Minh, Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

5. Đồng chí Nguyễn Thanh Dũng - Ủy viên Ban Chấp hành.

6. Đồng chí Huỳnh Văn Bảy - Ủy viên Ban Chấp hành.

7. Đồng chí Huỳnh Văn Tẻo - Ủy viên Ban Chấp hành.

8. Đồng chí Trần Ngọc Tuấn - Ủy viên Ban Chấp hành.

9. Đồng chí Trần Thị Hạnh - Ủy viên Ban Chấp hành.

10. Đồng chí Võ Văn Dũng - Ủy viên Ban Chấp hành.

11. Đồng chí Trần Văn Trung - Ủy viên Ban Chấp hành.

12. Đồng chí Nguyễn Văn Hai - Ủy viên Ban Chấp hành⁽¹⁾.

13. Đồng chí Huỳnh Văn Giao - Ủy viên Ban Chấp hành.

⁽¹⁾ Tháng 8/2011, Huyện ủy có quyết định cho thôi giữ Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã, nhiệm kỳ 2010-2015 đối với đồng chí Nguyễn Văn Hai, chỉ định bổ sung đồng chí Lê Trung Hậu tham gia Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã, giữ chức vụ Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Đảng ủy.

13. Ban Chấp hành đảng bộ xã Hàm Liêm khóa XIII (nhiệm kỳ 2015 - 2020); Đại hội tổ chức từ ngày 09 đến ngày 10/6/2015, gồm 11 đồng chí:

1. Đồng chí Nguyễn Ngọc Thạch - Bí thư Đảng ủy.⁽¹⁾
2. Đồng chí Lê Thanh Cường - Phó Bí thư Thường trực.
3. Đồng chí Nguyễn Quang Minh - Phó Bí thư, Chủ tịch UBND xã.
4. Đồng chí Huỳnh Văn Bảy - Ủy viên Ban Chấp hành.
5. Đồng chí Nguyễn Thanh Giang - Ủy viên Ban Chấp hành.
6. Đồng chí Võ Văn Dũng - Ủy viên Ban Chấp hành.
7. Đồng chí Trần Thị Hạnh - Ủy viên Ban Chấp hành.

⁽¹⁾ Tháng 4/2016, đồng chí Nguyễn Ngọc Thạch thôi giữ chức Bí thư Đảng ủy xã chuyên công tác về Ủy ban nhân dân huyện; đồng chí Nguyễn Quang Minh, Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã được chỉ định bổ sung giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy xã; đồng chí Lê Trung Hậu được chỉ định bổ sung tham gia Ban Thường vụ, giữ chức vụ Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy xã; đồng chí Lê Thanh Cường được chỉ định bổ sung giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

8. Đồng chí Huỳnh Văn Tẻo - Ủy viên Ban Chấp hành.

9. Đồng chí Nguyễn Ngọc Thích - Ủy viên Ban Chấp hành.

10. Đồng chí Lê Trung Hậu - Ủy viên Ban Chấp hành.

11. Đồng chí Trần Ngọc Tuấn - Ủy viên Ban Chấp hành.

14. Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hàm Liêm khóa XIV (nhiệm kỳ 2020 - 2025); Đại hội tổ chức từ ngày 10/7 đến ngày 11/7/2020 (Theo Quyết định số 1866-QĐ/HU, ngày 27/7/2020 của Ban Thường vụ Huyện ủy), gồm 11 đồng chí:

1. Đồng chí Nguyễn Minh Trí - Bí thư Đảng ủy xã ⁽¹⁾.

⁽¹⁾ Tháng 7/2020 đồng chí Nguyễn Minh Trí, được Ban Thường vụ Huyện chỉ định tham gia Ban Chấp hành, tham gia Ban Thường vụ và giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy xã; tháng 7/2022 đồng chí Nguyễn Minh Trí thôi giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy xã chuyển công tác về Ủy ban nhân dân huyện, đồng chí Lê Trung Hậu, Phó Bí thư Thường trực, Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã phụ trách Đảng bộ xã. Tháng 9/2022 đồng chí Tống Quốc Việt được Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy xã.

2. Đồng chí Lê Trung Hậu - Phó Bí thư Thường trực.

3. Đồng chí Nguyễn Quang Minh - Phó Bí thư, Chủ tịch UBND xã ⁽¹⁾.

4. Đồng chí Lê Thanh Cường - Ủy viên Ban Chấp hành.

5. Đồng chí Nguyễn Thanh Giang - Ủy viên Ban Chấp hành.

6. Đồng chí Nguyễn Thị Hải Âu - Ủy viên Ban Chấp hành.

7. Đồng chí Nguyễn Văn Mười - Ủy viên Ban Chấp hành.

8. Đồng chí Phạm Thị Mỹ Linh - Ủy viên Ban Chấp hành.

9. Đồng chí Lê Phú Cường - Ủy viên Ban Chấp hành.

⁽¹⁾ Tháng 8/2023 đồng chí Nguyễn Quang Minh chuyển công tác về Trung tâm Phát triển quỹ đất thuộc Ủy ban nhân dân huyện, chỉ định bổ sung đồng chí Nguyễn Thanh Giang tham gia Ban Thường vụ Đảng ủy, giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, sau đó làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

10. Đồng chí Ngô Minh Hải - Ủy viên Ban Chấp hành ⁽¹⁾.

11. Đồng chí Nguyễn Thanh Dũng - Ủy viên Ban Chấp hành ⁽²⁾.

12. Đồng chí Trần Anh Khoa - Ủy viên Ban Chấp hành ⁽³⁾.

II. CÁC BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG CỦA QUÊ HƯƠNG HÀM LIÊM (xếp theo A, B, C...)

1. Mẹ Trần Thị Ân (1927 - 2000).
2. Mẹ Nguyễn Thị Ba (1932 - 1996).
3. Mẹ Nguyễn Thị Ba (1935 - 2024).

⁽¹⁾ Tháng 6/2024 đồng chí Ngô Minh Hải, Trưởng công an xã thôi tham gia Ban Chấp hành, chuyển công tác sang đơn vị khác, chỉ định bổ sung đồng chí Trần Quốc Thịnh tham gia Ban Chấp hành và giữ chức vụ Trưởng công an xã.

⁽²⁾ Tháng 02/2023 đồng chí Nguyễn Thanh Dũng, thôi tham gia Ban Chấp hành, thôi giữ chức vụ Chủ tịch Hội nông dân xã nghỉ hưu theo chế độ, chỉ định bổ sung đồng chí Huỳnh Thị Thu Thảo tham gia Ban Chấp hành và giữ chức vụ Chủ tịch Hội nông dân xã.

⁽³⁾ Tháng 10/2021 đồng chí Trần Anh Khoa thôi tham gia Ban Chấp hành, chuyển vị trí công tác khác, chỉ định bổ sung đồng chí Huỳnh Thị Thùy Duyên tham gia Ban Chấp hành và giữ chức vụ Phó Chủ nhiệm ủy ban kiểm tra Đảng ủy xã.

4. Mẹ Phạm Thị Ba (1927 - 1995).
5. Mẹ Trương Thị Ba (1918 - 1994).
6. Mẹ Châu Thị Ba (1904 - 1959).
7. Mẹ Trần Thị Ba (1911 - 1998).
8. Mẹ Lương Thị Ba (1915 - 1997).
9. Mẹ Nguyễn Thị Bán (1909 - 1945).
10. Mẹ Nguyễn Thị Bạ (1916 - 2012).
11. Mẹ Nguyễn Thị Bằng (1911 - 1983).
12. Mẹ Nguyễn Thị Bảy (1919 -).
13. Mẹ Nguyễn Thị Bảy (1920 - 2004).
14. Mẹ Nguyễn Thị Bảy (1923 - 1964).
15. Mẹ Nguyễn Thị Bảy (1927 - 1997).
16. Mẹ Lương Thị Bảy (1914 -).
17. Mẹ Thái Thị Bảy (1920 -).
18. Mẹ Phan Thị Bảy (1914 - 1997).
19. Mẹ Võ Thị Biên (1893 - 1971).
20. Mẹ Nguyễn Thị Bích (1921 - 1992).
21. Mẹ Nguyễn Thị Bình (1920 - 1998).
22. Mẹ Lê Thị Bồng (1920 - 1986).

23. Mẹ Nguyễn Thị Bốn (1920 -).
24. Mẹ Lê Thị Cho (1912 - 1988).
25. Mẹ Huỳnh Thị Chớ (1909 - 1995).
26. Mẹ Nguyễn Thị Chớ (1900 -).
27. Mẹ Lê Thị Chót (1923 - 1943)
28. Mẹ Nguyễn Thị Chót (1922 - 1975).
29. Mẹ Đặng Thị Chút (1920 - 2013).
30. Mẹ Liêu Thị Chút (1922 - 2007).
31. Mẹ Đặng Thị Củn (1898 - 1955).
32. Mẹ Huỳnh Thị Cường (1900 - 1986).
33. Mẹ Nguyễn Thị Dài (1902 -).
34. Mẹ Trần Thị Dài (1902 -).
35. Mẹ Nguyễn Thị Dây (1924 - 1973).
36. Mẹ Võ Thị Đang (1900 -).
37. Mẹ Nguyễn Thị Đăng (1930, còn sống).
38. Mẹ Trần Thị Đặng (1908 - 1994).
39. Mẹ Huỳnh Thị Đậu (1906 - 1996).
40. Mẹ Lê Thị Đậu (1921 - 1998).
41. Mẹ Nguyễn Thị Đào (1905 - 1967).

42. Mẹ Nguyễn Thị Đẩu (1921 -).
43. Mẹ Phan Thị Đây (1915 - 1996).
44. Mẹ Lê Thị Đê (1904 - 1963).
45. Mẹ Nguyễn Thị Diên (1915 - 1960).
46. Mẹ Huỳnh Thị Diễm (1914 - 1982).
47. Mẹ Nguyễn Thị Định (1920 - 2006).
48. Mẹ Võ Thị Dũ (1917 - 1982).
49. Mẹ Nguyễn Thị Đĩnh (1893 - 1970).
50. Mẹ Lương Thị Diệu (1927 - 2013).
51. Mẹ Phan Thị Diệu (1907 - 1978).
52. Mẹ Trần Thị Dĩ (1913 - 1979).
53. Mẹ Nguyễn Thị Đưa (1911 - 1991).
54. Mẹ Nguyễn Thị Đưa (1913 - 1991).
55. Mẹ Nguyễn Thị Đức (1911 - 1995).
56. Mẹ Lê Thị Em (1923 - 2006).
57. Mẹ Văn Thị Em (1938, còn sống).
58. Mẹ Võ Thị Én (1897 - 1989).
59. Mẹ Nguyễn Thị Giác (1915 - 1980).
60. Mẹ Nguyễn Thị Giải (1908 - 1993).

61. Mẹ Phan Thị Hai (1918 - 2013).
62. Mẹ Huỳnh Thị Hai (1923 -).
63. Mẹ Nguyễn Thị Hai (1916 - 1997).
64. Mẹ Phạm Thị Hai (1920 - 2013).
65. Mẹ Phan Thị Hảo (1895 - 1978).
66. Mẹ Bùi Thị Hải (1908 - 1984).
67. Mẹ Nguyễn Thị Hiệp (1921- 2015).
68. Mẹ Ngô Thị Hiền (1916 - 2003).
69. Mẹ Nguyễn Thị Hiếu (1915 - 2002).
70. Mẹ Tống Thị Hóa (1893 - 1959).
71. Mẹ Huỳnh Thị Hợi (1898 - 1992).
72. Mẹ Nguyễn Thị Hồi (1912 - 1979).
73. Mẹ Ngô Thị Hồng (1916 - 1995).
74. Mẹ Nguyễn Thị Huệ (1909 - 2000).
75. Mẹ Biện Thị Khá (1898 - 1982).
76. Mẹ Trần Thị Khá (1912 - 1978).
77. Mẹ Nguyễn Thị Kỳ (1919 - 1982).
78. Mẹ Đặng Thị Lăng (1914 - 1986).
79. Mẹ Huỳnh Thị Liên (1920 - 2013).

80. Mẹ Nguyễn Thị Liên (1904 - 1977).
81. Mẹ Lê Thị Lòng (1931 - 2007).
82. Mẹ Huỳnh Thị Lớn (1930 - 2003).
83. Mẹ Lê Thị Lợi (1921 - 2010).
84. Mẹ Nguyễn Thị Lượm (1910 - 1954).
85. Mẹ Trần Thị Lý (1908 - 1979).
86. Mẹ Nguyễn Thị Mai (1911 - 2014).
87. Mẹ Tiêu Thị Mai (1921 - 2008).
88. Mẹ Nguyễn Thị Mạ (1911- 1992).
89. Mẹ Nguyễn Thị Mão (1895 - 1949).
90. Mẹ Trần Thị Mẹo (1914 - 1997).
91. Mẹ Nguyễn Thị Mĩn (1915 - 1983).
92. Mẹ Thái Thị Mít (1915 - 1991).
93. Mẹ Huỳnh Thị Mòi (1924 - 2012).
94. Mẹ Huỳnh Thị Mõng (1907 - 1994).
95. Mẹ Nguyễn Thị Mót (1911 - 1993).
96. Mẹ Nguyễn Thị Mọi (1913 - 1998).
97. Mẹ Đinh Thị Năm (1918 -).
98. Mẹ Huỳnh Thị Năm (1929 -).

99. Mẹ Nguyễn Thị Năm (1902 - 1996).
100. Mẹ Nguyễn Thị Năm (1907 - 2001).
101. Mẹ Nguyễn Thị Năm (1924 -).
102. Mẹ Ngô Thị Năm (1925 - 1993).
103. Mẹ Phùng Thị Năm (1901 - 1952).
104. Mẹ Trần Thị Năm (1921 - 2011).
105. Mẹ Trần Thị Năm (1924 - 2017).
106. Mẹ Nguyễn Thị Nga (1916 – 2014).
107. Mẹ Nguyễn Thị Ngã (1911 - 2005).
108. Mẹ Nguyễn Thị Ngộ (1914 - 1988).
109. Mẹ Võ Thị Nguyệt (1925 – 1961).
110. Mẹ Nguyễn Thị Dạch (1918 – 1966).
111. Mẹ Trương Thị Nhãn (1931 -).
112. Mẹ Trần Thị Nhân (1910 – 1996).
113. Mẹ Huỳnh Thị Nhi (1913 – 1990).
114. Mẹ Trần Thị Nhi (1910 – 1999).
115. Mẹ Trần Thị Nhĩ (1945 -).
116. Mẹ Lại Thị Nhung (1916 – 2009).
117. Mẹ Nguyễn Thị Nối (1923 – 2013).

118. Mẹ Phan Thị Nữ (1910 – 2000).
119. Mẹ Đinh Thị Ốm (1924 – 1998).
120. Mẹ Võ Thị Ốm (1927 – 2010).
121. Mẹ Nguyễn Thị Ới (1911 – 1969).
122. Mẹ Nguyễn Thị Phụng (1895 – 1955).
123. Mẹ Nguyễn Thị Phương (1914 – 1987).
124. Mẹ Trần Thị Phường (1914 – 1982).
125. Mẹ Huỳnh Thị Quãng (1915 – 1975).
126. Mẹ Huỳnh Thị Rợ (1911 – 1992).
127. Mẹ Ngô Thị Sang (1912 – 1992).
128. Mẹ Bùi Thị Sang (1924 – 2012).
129. Mẹ Nguyễn Thị Sao (1898 – 1982).
130. Mẹ Nguyễn Thị Sửa (Sứu) (1912 – 2000).
131. Mẹ Phan Thị Sứu (1924 – 1968).
132. Mẹ Ung Thị Tám (1915 – 1997).
133. Mẹ Trần Thị Tám (1916 – 1995).
134. Mẹ Đoàn Thị Tám (1917 – 1972).
135. Mẹ Nguyễn Thị Thạch (1916 – 1984).
136. Mẹ Trần Thị Thanh (1925 – 1969).

137. Mẹ Phan Thị Thìn (1914 – 2004).
138. Mẹ Nguyễn Thị Thơm (1899 – 1981).
139. Mẹ Lương Thị Thường (1923 -).
140. Mẹ Nguyễn Thị Thường (1911 – 1995).
141. Mẹ Nguyễn Thị Thông (1907 – 1996).
142. Mẹ Nguyễn Thị Trang (1919 – 2006).
143. Mẹ Nguyễn Thị Trọc (1902 – 1993).
144. Mẹ Trần Thị Tròn (1913 – 1967).
145. Mẹ Tăng Thị Trung (1922 -).
146. Mẹ Nguyễn Thị Từ (1895 – 1970).
147. Mẹ Đặng Thị Tư (1916 – 2000).
148. Mẹ Nguyễn Thị Tư (1906 -).
149. Mẹ Nguyễn Thị Tư (1923 – 2004).
150. Mẹ Nguyễn Thị Tới (1921 – 2014).
151. Mẹ Nguyễn Thị Tý (1914 – 2003).
152. Mẹ Trần Thị Xin (1908 – 2006).
153. Mẹ Huỳnh Thị Xinh (1890 – 1964).

**DANH SÁCH CÁC LIỆT SĨ ĐẾN THỜI
ĐIỂM HIỆN NAY: 712**

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Công an tỉnh Bình Thuận (2005), *Công an tỉnh Bình Thuận – biên niên sự kiện lịch sử (1975-2000)*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.
2. Đảng bộ huyện Hàm Thuận Bắc (2014), *Lịch sử Đảng bộ huyện Hàm Thuận Bắc, 1975-2005*, Huyện ủy Hàm Thuận Bắc xuất bản.
3. Đảng bộ tỉnh Bình Thuận (2010), *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập III (thời kỳ 1975-2005)*, Tỉnh ủy Bình Thuận xuất bản.
4. Đảng Cộng sản Việt Nam (1996), *Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam (do ĐH đại biểu toàn quốc lần thứ VIII thông qua ngày 01-7-1996)*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
5. Đặng Phong (2009), *“Phá rào” trong kinh tế vào đêm trước đổi mới*, Nxb Tri thức.
6. Đặng Phong (2009), *Tư duy kinh tế Việt Nam 1975-1979, nhật ký thời bao cấp*, Nxb Tri thức.
7. Đảng ủy Công an huyện Hàm Thuận Bắc (2025), *Biên niên sự kiện lịch sử Công an huyện Hàm Thuận Bắc (1975-2020)*, Công an huyện Hàm Thuận Bắc xuất bản.

8. Nguyễn Hữu Đạo chủ biên (2008), *Việt Nam - những sự kiện lịch sử (1975 - 2000)*, Viện Sử học-Viện KHXH Việt Nam, Nxb Giáo dục.
9. Văn bản Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Mặt trận, đoàn thể xã Hàm Liêm từ 1975 – 2025.
10. Văn kiện, nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Hàm Liêm từ 1975 – 2025.
11. Ý kiến đóng góp của các nhân chứng nguyên là lãnh đạo cấp ủy, chính quyền, mặt trận, đoàn thể xã Hàm Liêm qua các thời kỳ từ 1975 - 2025.